

NĂM THỨ HAI

SỐ MỚI : 6

SAMEDI 9

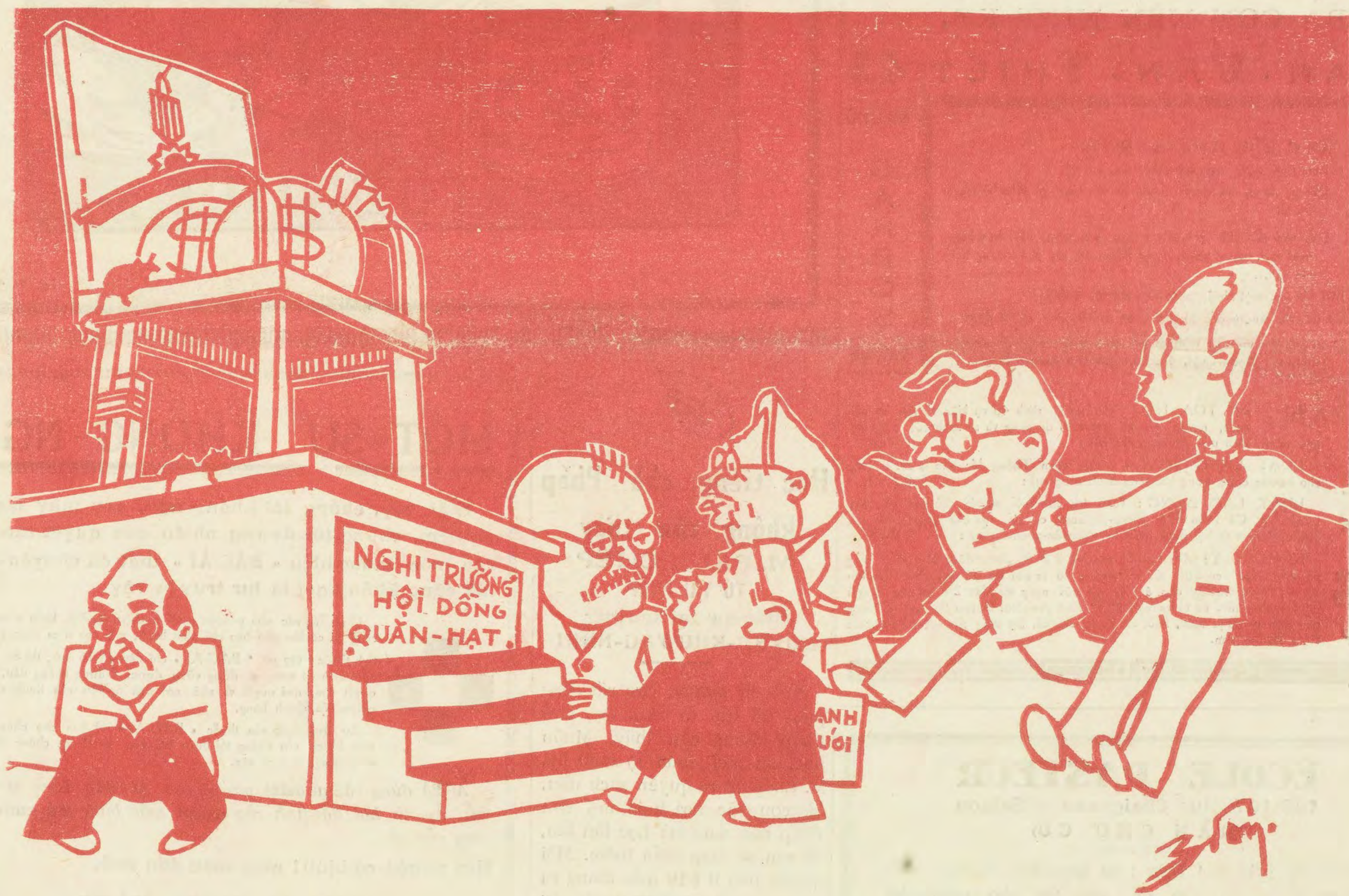
OCTOBRE 1937



Chu-nhiem DAO-TRINH-NHAT • TUAN BAO RA NGAY THU' BAY • Bao-quan : 150, Rue Lagrandière - SAIGON

NGÀY 13 OCTOBRE, HỘI ĐỒNG QUẢN-HẠT NHOM

Ai leo lên ghê Nghi-truong phen này ?



MỘT ÔNG TÓC DỎ MẮT XANH ?

MỘT ÔNG DA VÀNG MÙI XỆP ?

B TRU'ONG VÊ HOA-NHU'T CHIẾN TRANH

— 20 TRUONG — GIA MOI SO 0 \$ 12 —

GIA BAO : 1 NAM 6 \$ 00 — 6 THANG 3 \$ 00 — 3 THANG 1 \$ 60 — 1 THANG 0 \$ 50

Các nhà thể thao
danh tiếng trong xứ
như Chim, Hương, Ngân
Lợi, và nhiều tướng hội,
Jean Comte đều có dùng.

TONIKOLA
Vua Thuốc Bổ

Ai cũng
công nhận
Tonikola là
một thứ thuốc
hay vô cùng.
Có trữ bán ở các
hiệu bào chế thuốc
tây ở Saigon, và lục
tỉnh, nhất là ở :

Pharmacie Dakao
106, Bđ. Albert 1^{er}

Là nơi phát ve
nhỏ Tonikola để giúp
anh em thí nghiệm thử

BÀ CON NÊN NHỚ KÝ:

PHAN-VĂN-THIỆT 45

H
O
N
G
V
A
N

Chỉ về mọi việc về pháp luật : hình phạt,
Lam đơn trạng thừa kiện, kêu nại, xin xả,
Đặt lý đoán, lời thuyết minh, lời kết luận mà biện hộ trước
tòa án.

Đặt nào các thứ khế-ước : mua bán, cho, đổi, hôn hiệp,
chức thư, tương phân, thuận phân, đặt hay phá hương hoá,
vân vân...

Mỗi lần hỏi một khoản pháp luật chỉ tốn 5 đồng.

Có đặt đề văn tự chỉ thì tính riêng từ 10 đồng tới 50 đồng.

Ở xa viết thư nói cho rành và gửi mandat cho : M. Phan-văn-
Thiệt, Cử Nhơn Luật, 45, Rue Aviateur Garros Saigon.

DƯƠNG

G
A
R
R
O
S

SAIGON

CÓ BÁN: ÁN TOA HỘ : (cắt nghĩa rành 40 vụ kiện về việc hộ bốn
quốc, người đọc có thể hiểu dễ dàng và so sánh với việc nhà
của mình, sách mỗi gia đình cần có) : 1 \$ 20.

LUẬT LANG TONG : (được quan Thống-đốc cho là rất cần kíp
cho hương chức trong khi thừa hành công vụ) : 0 \$ 70.

LUẬT LAO ĐỘNG : (cần ích cho mỗi người chủ hay làm công
trong Tất Cả Năm Xứ Đông-Dương, có lời tựa của đại-sứ lao-cộng
Justin Godart và hội đồng quản hạt Nguyễn-phan-Long) : 0 \$ 10.

XIN LƯU Ý: Mua trọn ba quyển : 2 \$ 60 được đóng bìa cứng, lưng
da, chữ vàng, có dính tên họ mình : đó là của tác giả tặng cho khỏi tốn
chi cả. Muốn hưởng đặc ân ấy xin gửi ngay mandat 2 \$ 60 cho tác-giả
(Phan-văn-Thiệt, cử nhơn luật, n° 45 Rue Aviateur Garros Saigon) thì trong
một tuần sẽ được sách, khỏi tốn cước chi cả. Sự tặng này tới 30 Octobre
1937 thì hết hạn.

ÉCOLE PASTEUR

103-107, Rue Chaigneau - Saigon
(GẦN CHỢ CÚ)

Trường dạy : 1^{er} ban ngày : từ lớp chót tới lớp nhất
2^o Ban đêm : a) lớp dạy chữ tây cho người lớn
b) lớp luyện Pháp-văn cho các trò đi thi sơ học hay
vào trường Trung-học Pétrus Ký về niên khóa 1937-1938

GUỐC PHÙ-LƯU

BỦ KÈU TÂN-THỜI, NƯỚC SƠN
RẤT KHÉO, GIÀY CỦA CÁC VỊ
HOA-KHÔI. NHÀ CHẾ TẠO :

PHAM-VAN-VIÊN

106, 111 Lagrandière Saigon

Được thưởng mẽ-day ở Hội-chợ Nam-vang

Guốc Phù-Lưu bán lẻ tại Chợ-mới, ngang giầy Bôm-
bay số 90-127. Có xe hơi chở hàng đi khắp Lục-tỉnh.
Đủ mặt hàng hóa Bắc-kỳ : valises, cartables,
giày giép tân thời.



**SỮA
CON
CHIM**



TỐT NHẤT

Học tiếng, chủ' Pháp

không cần thầy

M. PAUL CHÉP

TÚ TÀI PHÁP

Giáo-sư tại trường :
HUỲNH-KHƯƠNG-NINH

Nhờ sự nghiên cứu rất công
phu, đã tìm ra cách dạy chữ
Pháp không cần thầy. Muốn
học, chỉ phải mua bộ sách ấy,
M. Chép đã ra quyển sách đầu,
bà con các nơi ham mộ chữ
Pháp nên mua mà học lần lần,
về sau sẽ mua tiếp thêm. Mỗi
quyển bán 0 \$ 10 mỗi tháng ra
ba bốn quyển. DÙNG PHƯƠNG
PHÁP KHÔNG THẦY của M.
Paul Chép tức là mau hiểu mà
ít hao tốn, không cần phải mua
thứ sách gì thêm nữa và phương
Pháp ấy gồm đủ những cách
cạy đọc dạy viết, dạy đặt đề và
dạy nói chuyện. Ở xa xuôi gửi
tiền cho tác giả Hồng-minh-Chép
34 rue de Reims Saigon, mỗi
quyển thêm 0.03. Gửi có thư
cũng được.

Sách có lời tựa khen của ông
Phan-văn-Thiệt, cử-nhơn luật
là nhà viết báo và sách trứ danh.

M. Paul Chép cũng còn dạy
riêng học trò tại nhà ông và
bằng cách gửi bản đến nhà như
trên 5 năm nay

MỘT-SU' KHÔNG NGỜ'

Thật vậy, chúng tôi không ngờ, sau mấy lần thí
nghiệm, chúng tôi đương nhiên quá quyết tung hô
các môn thuốc hiệu « BẮC-ÁI » thật đã chuyên-môn
mà cũng không gọi là hư truyền vậy.

Giữa lúc các nhà y-dược cạnh tranh nhiệt-liệt, khắp trong nước
cùng đã có lắm nhà bào chế phát hành, mỗi nhà ít ra cũng là 40-50
thứ thuốc ; vậy mà « BẮC-ÁI » chỉ đầu độ 16 thứ, thì ba con thứ
nghĩ xem có mong gì đứng vững được. Nhưng không đâu, họ quả
quyết lắm, quả quyết vì nhờ nơi linh nghiệm của thuốc và sự tín
nhiệm của khách hàng.

Sự ứng dụng của thuốc « BẮC-ÁI » để làm cho chúng tôi và
thân khách của chúng tôi được hài lòng, vì thế mà chúng tôi không
phải là người ngoa vậy.

Ai đã dùng rồi lại mách với bà con. Ai chưa dùng lại dùng
thử. Ấy là hai đặc-tính của người mắc bệnh mà nước nào
cũng vẫn có.

Hỡi người có bệnh ! mau mau đến nhà,

BẮC-ÁI DƯỢC-HÀNG

100, Boulevard Tổng-đốc-Phương — CHỢ LỚN

Hay là các nhà Đại-Lý khắp Trung-Nam-Bắc. Mà xin lấy
cuốn dược mục để tra cứu từng môn thuốc, từng căn bệnh
mỗi khi khẩn cấp.

Phong-tinh, bệnh sơ phát dùng 1 hộp 2 \$ 00 tuyệt-nọc ngay.
Bạch-Đài, bệnh sơ phát dùng 1 hộp 0 \$ 60 tuyệt-cần ngay.

QUÝ KHÁCH MUỐN CÓ TẤM
HÌNH ĐẸP, XIN MỜI ĐẾN

ARTISTA PHOTO

74, Boulevard Bonnard



SỨC KHÁNG-CỰ CỦA DÂN-TỘC TRUNG-HOA

Hồi nào, hễ xảy có chuyện xung đột mà Nhựt yêu cầu gì—rất đòi là yêu cầu một cách vô lý—Tàu cũng phải chịu lùi chịu nhường luôn luôn, không dám ho he cãi-chối.

Từ năm Giáp-ngọ (1894) trở đi, thân anh Tàu hơi giống mấy ông hội-đồng «Ủy» và «gật» ở xứ mình, mỗi khi Nhựt đưa ra một bản yêu-cầu, là mỗi khi Tàu phải từ-gật.

Bây giờ thấy trái hẳn lại, cả nước Tàu ùn-ùn nổi lên, 400 triệu như 1 người, chống cự Nhựt-bồn hăng-hái, khiến nhiều bà con ta phải lấy làm lạ.

—Phen này anh Tàu cứng dũ! Dám ra mặt kháng cự Nhựt bồn, không sợ nữa chớ?

Làm hình như bây giờ dân-tộc Trung-hoa mới biết có sức kháng cự mà xưa nay họ chưa từng có vậy.

Kỳ thiết, nếu ai chịu đề ý nghiên-cứu lịch-sử Trung-hoa, tất-nhiên thấy dân-tộc họ đi trên con đường lịch-sử dài đằng đằng 5 ngàn năm, vẫn có cái sức kháng-cự rất lớn. Họ chỉ đồng hóa và chinh-phục người ta, chớ không để ai đồng hóa chinh-phục được mình. Ngay đến dân-tộc lâu nay ăn hiệp họ là Nhựt-bồn kia cũng đã bị họ đồng hóa trút ngàn năm rồi, chớ phải không sao!

Đời Châu, Trung-quốc có những cường-lân như là Khuyển-Nhung, Yêm-Doãn, Kinh-lan, Tây-Nhung, thường khuấy nhiễu biên cương mãi, nhưng chúng đều bị Trung-quốc ra sức chống ngăn đảo đê, không thể nào tràn vô bên trong được.

Qua hai đời Tần Hán thì có giặc Hung-Nô, muốn xâm lăng Trung-quốc, chẳng phải lần gì, nhưng Trung-quốc cũng kháng cự hăng hái. Có lúc, tuy phải giảng hòa kết thân với Hung-nô, song y-quan lễ tục của Trung-quốc không vì thế mà phải biến đổi mây-may nào.

Tới nhà Đường, cũng nhiều ngoại-tộc hùng-cường như Đột-quyết, Khiết-đơn, Hồi-hột, Nam-man v. v... trước sau kế tiếp xâm phạm Trung-quốc, trước sau Trung-quốc đều tỏ sức kháng-cự của mình khiến kẻ xâm phạm phải lui.

Duy đến đời Tống, cái sức kháng-cự ấy có phần bạc-nhược, mới bị Mông-cổ kéo vào chiếm giữ trung-nguyên mà làm vua trên 90 năm. Ấy là nhà Nguyên. Võ-lực người Nguyên oanh-liệt biết mấy, đến đời Âu-châu lúc ấy cũng bị dày đập, thế mà dân-tộc Trung-hoa yếu thế bị trị thì có, chớ không hề mất cái tinh thần sẵn có, cũng không chịu nhiệm phong-tục Mông-cổ. Nếu họ không có sức kháng-cự mạnh mẽ thì chắc đã bị Mông-cổ đồng hóa mất rồi.

Cách một thời-gian 275 năm, nhà Minh khôi-phục được Trung-quốc, rồi Trung-quốc lại bị Mãn-thanh vô-lâm chủ luôn một hơi 267 năm, tới lúc Dân-quốc thành-lập mới thôi. Tuy vậy, trong khoảng 267 năm đó, dân-tộc Trung-quốc vẫn giữ được hồn-sắc như thường, họ chỉ có đồng-hóa người Mãn chớ không bị Mãn đồng-hóa.

Tóm lại, Trung-quốc có lịch-sử lối 5000 năm, chỉ trừ ra hai khoảng bị hai họ Nguyên-Thanh «cường tàn áp chế» hết 357 năm, còn thì đất nước Trung-quốc vẫn của dân-tộc Trung-quốc. Dầu lúc bị ngoại-tộc cai-trị, dân-tộc Trung-quốc cũng giữ vững tinh-thần riêng của mình, vẫn kháng-cự một cách âm-thầm luôn luôn, không phải là chịu cúi đầu tùng-phục hẳn bao giờ. Trong những lúc ấy, cái sức kháng-cự của họ chỉ như một người nằm ngũ lợm, vẫn còn ít nhiều tri-giác, thỉnh thoảng lại giựt mình tỉnh dậy. Những cuộc vận-dộng như Thái-bình Thiên-quốc và những hội-kín có chủ-nghĩa khôi-phục Hán-tộc, đều là chứng cớ.

Một dân-tộc từ xưa đã quen kháng-cự biết bao cường-lân ngoại-dịch mà được sanh tồn, ngày nay họ rủ nhau vùng dậy kháng-cự Nhựt-bồn, tưởng không lạ gì.

Đến lúc cùng quá, con chim phải mổ, con hổ phải cắn, là lẽ rất tự nhiên. Giống cầm thú còn vậy, huống chi người ta. Trung-quốc, từ trận Nha-phiến chiến-tranh trở đi, biết bao nhiêu việc bị bại-nhục với liệt-cường Tây-phương; từ năm

Giáp-ngọ dần tới, biết bao nhiêu nỗi bị thiệt thòi áp-bức với tay Nhựt-bồn. Kể ra sự nhện nhúc đã là nhiều lắm rồi, đến nay mà không biết toàn-quốc đồng-tâm đem cái sức kháng-cự ngàn xưa trở ra chống với Nhựt, thì còn chờ tới lúc nào nữa.

Chưa kể gì sự thắng bại, nội một cử chỉ Trung-quốc nay dám kháng-cự Nhựt-bồn hẳn hoi, nghĩa là Trung-quốc biết nhục đến điều rồi. Một người hay mộ quốc-gia dân-tộc cũng vậy, có biết sự người ta áp-bức mình quá là sự nhục mà tỏ sức kháng-cự—đầu cho sức ấy mỏng manh—thì mới trông phần phát sanh tồn được.

Bởi vậy chúng tôi đã có dịp nói: ngày nay dân-tộc Tàu hết thấy đồng lòng chống chọi với kẻ áp-bức họ, tức là treo gương dân-tộc tự-cường cho những giống yếu hèn trong thiên hạ đó.

T. V.

LÒNG TỐT ĐỘC-GIÁ «MAI» VỚI DÂN BỊ LỤT

Chúng tôi mới tiếp được bức thư cảm-dộng và 1p.00 của ông Trần-văn-Chiêu, thông phán tòa Tham-biện tỉnh Pursat (Cao-miên) gửi về giao cho bồn báo chuyên đặt lại ban cứu tế để giúp đồng bào bị lụt ở Nam-kỳ. Vì đối với đồng bào bị lụt ngoài Bắc thì ông gửi tiền quyền ra báo *Tiếng Dân* ở Huế một lượt với thư này.

Anh em sở cao-su Massari-Novella ở Bàu-bàng, Thudaumot, đối với dân bị lụt

Vừa rồi ông Trần-văn-Lý dit Lê-quản-lý sở Massari-Novella đem xuống trao cho quan chủ tỉnh Thudaumot, một số tiền 115p.50. Ông nhờ ngài chuyển giao số tiền ấy giúp dân bị lụt Nam, Bắc.

Số tiền 115p.50 này do ông chủ sở, và các ông Lê, Nhượng, Cũ, Hèo cùng dân toàn sở góp lại.

Tấm lòng nghĩa hiệp của các ông trong sở Massari-Novella thật đáng ngợi khen và treo gương sáng cho các sở khác.

chuyên môn luận SAO KHÔNG BẢO HỘ HỨT

Tôi nghĩ thế-gian lúc này có một hạng người có chuyện ăn năn tức giận hơn hết, là người Huê-kỳ và người Hồng-mao. Nếu người ta mỗi lúc tức giận có thể ói máu được, thì họ đã ói máu không biết bao nhiêu mà nói.

Ai cũng nhớ rằng từ năm 1854 trở về trước mấy anh Nhựt bồn cũng đầy những nhà nho thủ-cử chỉ lo rung đùi ngâm thơ, cũng yếu hèn như Cao-ly như Việt-nam, như bất cứ dân tộc yếu hèn khác ở Đông-phương này.

Phải chi liệt-cường Âu-Mỹ cứ để người Nhựt yên giấc mê-hồn thủ-cử của họ, rồi dùng cách khôn-ngaoan có lẽ đã lợi-dụng họ chiếm-cử đất nước họ như ai kia rồi. Ai bảo đề-đốc Perry Huê-kỳ đem súng đại-bác tới trước cửa nhà họ mà bắn rầm rầm, đánh thừ họ dậy và nói:

—Đời nay phải từ-hải giao-thông, phải văn-minh tự-cường mới được. Mấy chú coi súng đại-bác của tôi đây nè.

Thế là Nhựt-bồn giựt mình tỉnh dậy, mới có ngày nay.

Họ chẳng biết ơn thì chớ, lại còn nay hăm đánh nhau, mai dọa đánh lớn với Huê-kỳ. Họ muốn tổng-khử Huê-kỳ ra khỏi Viễn-đông để chiếm lấy chợ lợi-quyền một mình. Họ muốn moi lấy miếng ăn Huê-kỳ đang nhai trong miệng là Phi-luật-tân và Hạ-uy-di (Hawaii) mà lùm. Bây giờ chiến-cuộc Hoa-Nhựt làm cho Huê-kỳ lo ngại đảo đê. Binh Tàu thì sợ Nhựt đánh, mà đánh Nhựt thì sợ mình thua. Thật là khó nghĩ!

Nhưng ai bảo họ đại-dội khi không chạy lại đánh thừ cộp đây cho bây giờ nó muốn vô chớ?

Hồng-mao cũng có cái đại-dội không khác gì.

Họ tìm ra á-phiện ở Ấn-độ nấu cho dẻo-keo thơm tho, rồi đem qua thuốc dân Đông-phương khắp lượt, cho tới đời năm 1848, họ không ngại gì đại-súng đạn lên cổ người Tàu mà bảo:

—Mi phải hút.

Tự nhiên người Tàu và các dân Đông-phương hút cho lìm đim mê mẩn đi, đế-quốc Tây-phương mới để làm ăn kiếm chác.

Nhưng kỳ thay! với dân Nhựt-bồn, Hồng-mao lại xử họ dững:

—Chú mi phải cấm tuyệt á-phiện thì mới hùng cường được. Vì thứ này làm người ta hư cả giống nòi, hại cả sức khoẻ, mất cả tinh-thần lặn.

Người Nhựt nghe theo, tức thời cấm tuyệt á-phiện trong nước, thành ra không bị trúng độc như người ta,

Phải chi lúc đó Hồng-mao cứ xử Nhựt hút, thì bây giờ cả dân-tộc họ cũng chùn tay ống sậy, mặt mũi da đồng, còn đâu có sức lực xách súng tới tàn đi tung hoành châu Á, lại muốn xức cả Hương-căng và Úc-châu của Hồng-mao?

Lặng chớ cho nó liếm mặt là chuyện vậy đó, hai anh Huê-kỳ Hồng-mao à?

Bởi vậy tôi biết bây giờ các anh ăn năn tức giận lắm, nhưng sự đã lỡ rồi. Nếu lúc này các anh không xúm nhau lại bày tỏ oai-tín của Tây-phương cho Nhựt biết, thì từ đây Tây-phương các anh không còn thịnh thế gì ở đây nữa đa!

N. C.

HAI CÔ THIẾU-NỮ NHỰT cỡi máy bay bắn phá Quảng-đông bị Tàu bắt được

Ai xem điện-tín hằng ngày chắc đều nhớ rằng hồi cuối tháng rồi, từ 21 tới 27 Septembre, không-quân Nhựt-bồn mấy phen bay tới bắn phá tỉnh thành Quảng-châu, giết hại lương-dân có cả ngàn. Có ngày máy bay họ đảo đi đảo lại thả bom xuống tới ba bốn chuyến.

Người ta nói quân Nhựt oán ghét người Quảng-đông lắm

cho nên mới bắn phá dữ dội như thế.

Vì sao mà oán ghét.

Là vì các đội quân Tàu cự-chiến quân Nhựt ở phía Lư-hàng-La-diêm gần Thượng-hải, khiến cho quân Nhựt thua luôn và chết nhiều; những đội-quân ấy đều là người Quảng-đông. Thanh-ra Nhựt căm giận không ngán ngại gì về sự bắn giết lương-dân và thuyền cá

Quảng-dông để rửa hận trả thù. Song chỉ mấy hôm đầu, Quảng-dông bị hại vì không-quân Nhứt-bổn khá nhiều, là vì Tàu chưa đủ những khí-giới để chống lại. Mấy hôm sau có đủ khí-giới ấy rồi, không-quân Nhứt chẳng được sinh-chi như trước, và bị quân Tàu dùng súng cao-xạ bắn ngã mấy bay Nhứt là sự thường.

Một bữa hôm cuối tháng Quảng-dông bắn ngã 4 chiếc phi-cơ Nhứt và bắt sống được 8 vị phi-công, đều còn trẻ tuổi. Thay ! Trong đó có 2 phi công là con gái trẻ măng, nhan sắc tuyệt đẹp.

Té ra phụ-nữ Nhứt vì lòng ái-quốc nồng-nàn, cũng liều mình dự vô các cuộc không-trung chiến-tranh rất là nguy-hiêm như thế.

Có lẽ khắp thế-giới, lần này mới là lần thứ nhứt có hai cô thiếu nữ làm phi-tướng ra trận tức là hai cô Phò-tang này. Đáng khen, đáng phục phụ-nữ Nhứt bổn.

Kỳ này vì nhiều bài cần hơn...

nền bồn báo tạm hoãn đăng tiếp bài nói về học thuyết cách-mạng của

MA-CHI-NI người mà cụ Phan Tây-Hồ ta xưa sùng bái nhứt cho nên cụ tự đặt tên hiệu mình là « Hy-Mã ».

Ngừa và trị chứng bệnh đau Bao-tử Ruột, đau bụng

Bộ máy tiêu hóa vật thực của người ta nếu có rối bị bệnh là vì :

Con người máu huyết suy kém, làm cho cái bao tử (dạ dày) yếu sức vận-dộng, nên đồ ăn uống không được. Bội đồ ăn từ trong bao tử, mới sanh ra sên lải bốn uân sinh ruột đau bụng, no hơi, tức nghẹn, ợ chua, chảy nước dãi, uất đi sống không được, no cũng đau, đói cũng đau.

Đau bụng có nhiều chứng, đau bụng vật, đau bụng máu, đau bụng bón, đau bụng kiết, đau bụng gò có cục và đau bụng hơi.

Mấy chứng bệnh đau bụng trong bao tử, đau bụng vừa kể trên, ai đã bị mau mau lo điều trị, nếu để lâu ngày nó mọc mọc ở dạ dày hoặc ruột ruột thì rất nguy hiểm khó chữa. Bệnh mới phát ra, muốn ngừa trước, xin hãy nài mua thuốc gia-truyền :

ĐAU RUỘT ĐỨC-TRỌNG

và nhìn kỹ cái NGÔI SAO NĂM NHÁNH, cầu chứng tại tòa, uống ít lần thì thấy giảm bệnh, thuốc rất linh nghiệm.

Một hộp 0p. 60

Nhà thuốc: ĐỨC-TRỌNG

Số 280, đường Dellefosse

(Xóm-củi) CHỢ LỚN

Để bán tại Nguyễn-thị-Kính, Nhơn-Hoàng, Dakao Đức-Thắng, Chợ Lớn Bạch-Loan, Tân-Thanh, các đại-lý ở Lục-dinh và nhà buôn Nghĩa-Hiệp Nam-viên.

BÂY GIỜ MỚI KHỎI SỢ ???

Người đương ghiền Á phiện nên nhớ Phù-Dung trực độc số 20 là thuốc được uống vào trừ bốn uất, ăn ngủ ngon tây nhựt ở, dầu và độc Á phiện tích tụ lại thâm căn cố đế trong ruột gan ra hết thấy mà ghê sợ, thì khỏi sợ mặt bóng da chỉ mới xanh má cốp mà trở nên mập mạp hồng hào.

Người muốn giải nghệ sau khi đã uống Phù-Dung rồi thì uống Đông-Pháp giới yên số 19 chắc chắn bỏ ghiền rất mau và dễ dàng vì thuốc làm tiêu tan nôi các độc Á phiện trong các giây thần kinh, đã được 1 bác sĩ Langsa công nhận thật hay.

Nhà thuốc

ĐINH-THÀNH-SONG

112, Rue d'Espagne SAIGON

TỪNG CHUYỆN MỘT

Cái ghế nghị-trưởng

Quần - hạt năm nay

N GÀY 13 Octobre.— Xin nhớ con số 13! — Hội-dồng Quần-hạt Nam-kỳ đại-hội thường niên 1937.

Hình như kỳ này quan Thống-đốc Pagès lại đưa ra cái dự-án đánh thuế huê-lợi mà hai lần trước hội-dồng đã bác đi.

Theo ý chúng tôi, đánh thuế huê-lợi để nửa bỏ thuế thân đi, là một việc rất nên.

Còn cái ghế nghị-trưởng sẽ về tây hay về Annam chưa biết.

Phần chắc là lại về một ông tây.

Nhưng ông đó hình như không phải ông Ardin là nghị-trưởng mãn khóa. Vì phần đông trong hội-dồng bất bình ông Ardin về sự vận-dộng cho đồng bạc Đông-pháp tách riêng quan tiền tây ra.

Theo sự lễ - nhượng công bằng, đáng lý năm nay hội-dồng nên công một ông nghị da vàng mũi xếp mà đặt lên ghế nghị-trưởng là phải.

Nghe đầu chính đại-biêu tây cũng có ý đó, nhưng đại-biêu Nam lại thối-nhượng, viện cớ rằng ông Bùi-quang-Chiều vắng nhà.

Vậy chờ ông Lê-quang-Liêm hay ông Nguyễn-phan-Long đó không xứng đáng sao?

Hồi nào đại-biêu ta chưa có cái vinh-dự ấy thì các ông kêu nài mãi, giờ được rồi lại hình như run sợ không dám leo lên là nghĩa gì?

Cái ghế ấy, tây nam cắt phiên nhau mỗi người ngồi 1 năm, hầu tổ sự thân thiện hiệp tác, khỏi phải tranh dành hay nhường nhịn gì hết.

Vẫn còn được trả

bớt tiền phổ 10 %

C HÚNG tôi tưởng nên nhắc nhở một lần nữa rằng cái mạng lịnh Laval sụt tiền phổ 10% vẫn còn có hiệu-lực thi-hành như thường, chờ chánh-phủ bên Pháp chưa hề rút về.

Thế nghĩa là chủ phố lớn

nhỏ ở thuộc-địa này vẫn còn phải giữ lệ sụt tiền phổ mỗi đồng bạc một cắt cho người mượn phổ. Họ không thể viện lẽ gì mà đòi số ấy trở lại, hay là kiếm cách khôn ngoan nào mà tăng tiền phổ lên trong lúc này được. Mặc dầu họ mới bị Thành-phố « đập » họ thêm 10% về tiền thuế cửa nhà đất cát trong châu-thành.

Nếu có chủ phố nào tăng tiền phổ lên bây giờ, ấy là họ làm sự phi-pháp. Người ở phố có quyền không chịu trả, và có thể lên tòa mà kêu nài để tòa phạt người chủ phố đó.

Thế - tháo xứ mình có về tiểu nhơn bên trong

C OUREURS xe đạp ở xứ mình thật hết sức thiết thời và nhọc tui; từ hạng tài tử. Mãn đời chỉ bị người ta lợi dụng và ép bức.

Bằng cớ chắc chắn là về sự rủi ro té xe của anh bạn Phan-nhứt-Sâm hôm chủ nhật 3 Oct. trong cuộc đua tại vườn ông Thượng.

Ai còn lạ gì anh Sâm : từng làm đại-biêu đi tranh chức vô-địch Đông-dương cho Nam-kỳ, lại nữa là một tay đua trọng-yếu của một équipe ở Saigon, mỗi cuộc đua đều hi-sanh cho équipe. Cố nhiên là thu-lợi cho équipe không ít, thế mà đến khi anh lâm bệnh nặng, tuyệt nhiên không thấy ai hi-sanh với anh, như anh đã hi-sanh cho équipe. Đừng nói đến việc hi-sanh, nó trọng đại quá, chỉ nói giúp đỡ cho thôi, thế nhưng cũng không có nữa.

Tại sao anh em coureurs bị thiệt-thời quyền-lợi như vậy ???

Có lạ gì đâu. Chỉ vì anh em coureurs không có đoàn thể để bình vực cho mình, chống lại với bọn muốn bóc lột mình.

Vậy anh em coureurs nên đề phòng cái cảnh ngộ của anh Sâm anh em gặp sẽ mà kịp gây một đoàn thể để bảo vệ giá trị và quyền lợi của anh em coureurs.

Một kỳ báo khác, chúng tôi sẽ chỉ rõ những chỗ thiệt thời của anh em coureurs và cách gây nên đoàn thể.

Hàn-lâm-Viện

nước Nam ta

T HỨ gì chờ Hàn-lâm-viện mà trào-dịnh nước Nam bắt chước quan chế nhà Thanh thì, đã có lâu đời rồi.

Thứ gì mà ít có, chờ các cụ Hàn thi xứ Trung - Bắc mình đông như kiến cổ.

Hàn-lâm-viện đãi-chiếu mà người ta gọi là « trái-chiếu ».

Hàn-lâm-viện cung-phụng mà người ta gọi là « thù-phụng ».

Vân... vân...

Nhưng đây muốn nói về Hàn-lâm-viện là một cơ - quan chơn chánh nghiên-cứu văn-học, biên tập tự-điển, như ở bên Pháp kia.

Theo tin báo « Patrie Annamite » thì trào-dịnh đang dự-định lập ra Hàn-lâm-viện nước Nam, do cụ Thượng Quỳnh phụng mạng tổ-chức.

Viện này sẽ có 10 ông văn-sĩ đặc-biệt trong nước và có mục-dịch để sửa sang thống-nhứt tiếng Việt-nam cho có thể-thức nhứt định.

Chắc hẳn công việc trước hết của các ông « bắt tử » Annam sẽ làm ra một bộ tự-điển mục-thước để phổ-thông trong nước cùng dùng như nhau, không có cái tệ mỗi người viết một ý như trước, không kể mẹo luật hay phân-biệt chữ nào viết ra mới đúng. Mặc dầu đã có tự - điển Trương - vĩnh - Kỳ, Paulus Của, Génibrel có thể làm khuôn mẫu được.

Song chúng tôi không rõ viện Hàn-lâm xứ mình có tìm đủ 10 ông « bắt tử » chăng?

Ấy là nói chung cả người viết chữ tây hay chữ Hàn, chờ không phải riêng người viết sách quốc-văn mà thôi.

Tuy vậy, chúng tôi rất trông mong cho viện Hàn-lâm mau mau thành lập, chắc là đối với văn-chương ngôn ngữ ta có lợi ích ầu xa lắm vậy.

SẮP XUẤT BẢN

S A - N G Æ

TẬP CHUYỆN NGẮN XÃ HỘI CỦA

THÚC TỀ

HÊ THÂN HƯ'

tức nhiên phải đau lưng

Người già cả trong mình suy yếu bạc nhược, thân-thủy không được sung túc đầy đủ, tức nhiên hay đau lưng, mỏi gối, mệt nhọc và ăn uống không ngon cơm, đêm lại ngủ rất ít, hay mắc đi dái đêm, lỗ tai lùng bùng, mắt hay lòa, hay chán ăn xây xẩm, tình thần lơ yếu hãy dùng ngay thứ thuốc bổ khí huyết và bổ thận kêu là SÂM-NHUNG BO - THẬN-TINH hiệu MÈ CON của Phục-Đương, 130, rue de Paris - Chợ Lớn, trong một vỏ 0p.60 sẽ thấy hết bệnh trên đây, thuốc hết sức hay và đáng nhiều người có dùng qua một lần đều khen là công- hiệu chắc chắn linh-nghiem.

Thuốc này dùng hòa với rượu uống xen lẫn vào bữa ăn rất ngon thơm đẹp miệng bổ khỏe vô cùng, chẳng những trị người già cả có bệnh trên đây công hiệu vô cùng lại trị người thanh-niên, chơi bởi sắc dục vô chừng sanh ra bệnh di-tính huyết-tính cũng hoàn toàn là kinh nghiệm.

Saigon bán tại Nhơn-Hoàng số 15, Amiral Courbet. Cholon Bạch-Loan 300, rue des Marins.



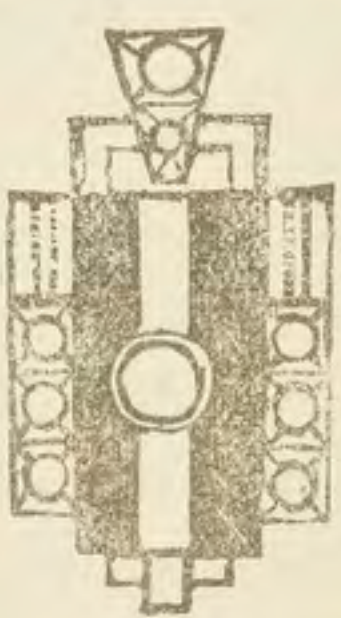
LAIT
LE PATRE
OVOMALTINE
R. MOITTESSIER-SAIGON



PENDENTIFS

da đen mước.

Nhiều kiểu pendentifs da mước vỏ bạc pha vàng y (argentor) có giấy bảo kiết không đen, nhận hột xoàn tằm mới thiết đẹp dùng theo kiểu áo tân thời giá từ 12p.00 đến 15p.00



một miếng không giây, gối lạnh hóa giao ngân, Carabong tại đá đen khoan lỗ ngay giữa hột đá đen nhận hột xoàn mới vỏ thật khéo. Chúng tôi nhận lãnh làm vỏ bằng vàng, bạc, tùy theo ý muốn dầu kiểu khó, tiền công phải chăng.

Quý bà quý cô muốn mua sắm đồ nữ trang kiểu lạ, viếng nhà QUẬN CHÙA sáng kiến chế và làm đồ nữ trang thật khéo, khỏi làm giả, hột xoàn mới không chét nước đổi màu, có giấy bảo kiết 15 năm.

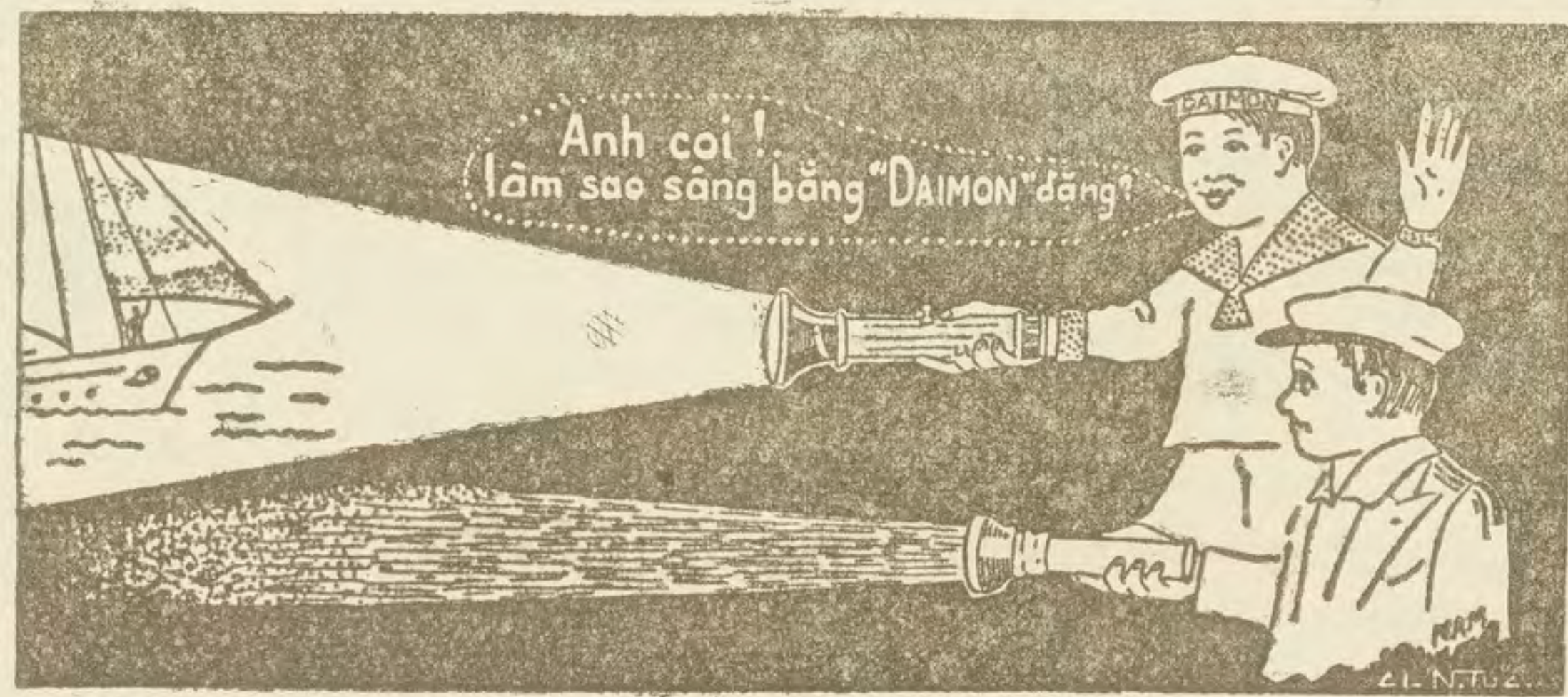
QUẬN CHÙA

Bán hột xoàn mới

21 Rue Amiral-Courbet SAIGON

Quý vị khi mua đèn thì xin nhớ nài cho đăng hiệu DAIMON của ĐỨC QUỐC chế tạo.

PILES và BÓNG cũng phải nài cho đăng hiệu DAIMON vì rất bền lâu, đăng đăng lâu. Cần dùng đèn là đăng sự sán tỏ rõ, mà nhứt là sáng cho thật xa; thì QUÍ VỊ nên chọn DAIMON thì sẽ đăng vira lòng và không uổng tí n vậy.



Có bán lẻ khắp các Bazars ở Đông-Pháp

Và bán sỉ tại CHỢ LỚN: ĐẠI-TÂN VĨNH-THAI, TRUNG-HƯNG, Rue Gia-Long, HẠP-TAK, Boulevard Gaudot, và tại SAIGON: NGUYỄN-VĂN-HOA, Boulevard Bonard (Chợ-mới) CAM-NGUYỄN, Rue Georges Guynemer (Chợ-củ); LÊ-NGỌC-LỰU, HỒMÔN.

Chi tặng sách tới 15 Octobre thôi

MUỐN tỏ lòng cảm tạ độc-giả, chúng tôi đã bày ra phần tặng sách, từ 1er Septembre tới nay, được chư vị trả tiền mặt để lấy sách tặng rất nhiều.

Vì đó mà nay số sách tặng chỉ còn rất ít. Bồn báo chỉ có thể giữ lệ tặng sách tới 15 Octobre này là hết. Ngoài kỳ hạn ấy, chư vị có chiều cố mua báo 1 năm hay 6 tháng cũng không có sách tặng nữa. Xin độc-giả nhớ dùm.

Trạng-sư và thân chủ NÓI VỀ TIỀN CÔNG CỦA TRẠNG-SƯ

LÚC ban - sơ, trạng - sư không có đòi tiền chi thân chủ cả, thân chủ chỉ có cái nghĩa vụ tinh thần (*obligation morale*) đền ơn trạng-sư đã biện-hộ cho mình mà thôi. Sở dĩ như thế là bởi cái quan-niệm của nghề trạng-sư là cao siêu, tốt đẹp lắm, không phải như các nghề thường.

Không thể thừa kiện thân chủ vì món tiền công...

TUỶ nhiên, với phong-trào vật chất, cái thuyết ấy không thể đứng vững cho được và nếu giữ như vậy thì làm nghề trạng-sư ắt phải chết đói. Hiện nay, cái lệ của nghề trạng-sư là thân chủ có cái phận sự phải đền đáp công khó của trạng-sư, một cách thuận tình. Nói thế nghĩa là mỗi khi có việc, hai đảng đành nhau về giá cả rồi thì cứ lấy đó làm bằng cớ, thân chủ bắt buộc phải trả y theo giá đã định.

Lẽ tất nhiên, nếu thân chủ lời thối trả chác trạng-sư thì trạng-sư có quyền đưa họ ra tòa mà đòi như một người chủ nợ thường. Tuy vậy, trạng-sư cũng giữ vụn không hề thừa kiện thân chủ về sự tiền công bao giờ. Có một vị lại viết sách nói: « Kiện như thế là không xứng đáng với chức trạng - sư và khi nào có một việc kiện như thế, vị trạng-sư phải đứng ra ngoài chức vụ của mình đi ».

Vì sao có sự cấm cản ấy? Bởi vì mấy vị trạng-sư cho rằng sự công bình và sự danh dự là tánh cách trọng yếu của họ. Nếu có vụ kiện, đem ra giữa công chúng mà xem xét công việc làm của mình, so đo giá trị của sự biện hộ của mình vân vân, thì còn có danh dự gì? và làm sao mình có thể giữ kín những điều thân chủ đã thổ lộ với mình trước kia?

Vả lại hề đem ra tòa thì quan tòa có quyền gia giảm số tiền công của trạng-sư, như thế thì thành ra trạng-sư mất quyền trung lập của mình đi chăng?

Về vấn đề này, vị trạng-sư với vị lương-y có chỗ khác nhau. Vì lương-y kiện thân chủ không có tổn hại gì tới danh giá cả bạn đồng nghề, còn vị trạng-sư là người giúp việc

cho quan tòa, cho công lý, nếu hôm qua quan tòa đã phải xử thất vị trạng-sư mà hôm nay vị này ra trước tòa cãi một vụ khác thì chắc là cả hai đều bợ ngỡ lắm: cả hai sẽ rần mà bỏ qua việc cũ, nhưng họ vẫn là người, có hĩ, nộ, ái, ố, lạc, dục, làm sao họ quên đi cho được mà nếu họ không quên được có phải có hại đến Công Lý không?

Không thể mua sát vụ kiện

VỊ trạng-sư không có quyền mua vụ thừa kiện, dầu là một vụ thừa kiện hiện diện hay về tương lai. Sao gọi là mua? Vì dụ ông Giáp có một vụ kiện điền thổ đem đến giao phó cho vị trạng-sư Ất, có lời ước hẹn chắc chắn rằng nếu được việc thì sẽ chia hai với vị trạng-sư số tiền bán điền thổ ấy.

Việc này, không những là hội trạng-sư nghiêm cấm mà ngay tòa án cũng không nhận nữa. Vị trạng - sư nao phạm nhằm thì sẽ bị những tội rất nặng, đối với Hội trạng-sư có thể bị tước chức hay treo chức lận.

Vì sao cấm không cho mua sát vụ kiện? Vì nếu vị trạng-sư mua sát vụ kiện, lẽ tất nhiên sự ấy phải làm cho vị trạng-sư mất-tinh trung-lập, do cái lệ mình không còn là trạng-sư biện-hộ cho thân - chủ, mà là một người có can cập đến sự thắng bại của vụ kiện: như thế, mình mất hết sự công-tâm và mất cả phẩm-giá nữa, đứng trước tòa - án công - lý mình không còn địa-vị cao - thượng của người công-sự với quan tòa để tìm ra chơn-lý!

HỘI trạng-sư gắt cho đến nỗi không những khi nào mua sát vụ kiện mới phạt, y như là mua 'sát': 1' Khi nào vị trạng-sư hứa với thân-chủ nếu việc vào không thành thì trả tiền công lại, hay trong một việc hình khi nào thân-chủ không trắng-án (tha-bống), 2' khi nào vị trạng-sư phông-định tiền công mình vào số lợi xin được cho thân-chủ, ví dụ: khi trạng-sư đòi nợ cho thân-chủ rồi giao ước rằng nếu đòi được 1.000 đồng thì ăn 300 đồng, được 2.000 đồng thì

ăn 500 đồng, được 3.000 đồng thì ăn 600 đồng, vân vân.

Tuy nhiên, 'rong vắn-đề này, chúng ta không nên hiểu lầm: nếu thỉnh thoảng có một đôi vị thân chủ vì mừng được kiện, biết ơn trạng-sư mà « bẻ » thêm hơn số tiền công định trước, thì cái đó, trạng-sư có quyền lấy, miễn là mình không có ép buộc người cho là đủ. Điều Hội Trạng-sư cấm là cấm không cho lập tư-ước giao kết trước mà thôi.

Không được lãnh bao gồm nhiều vụ

HỘI Trạng-sư cũng cấm không cho trạng-sư được lãnh cái nhiều vụ với một giá tiền bao gộp. Ví dụ: không thể lãnh của ai một số lương tháng hay năm để làm tất cả các vụ thừa kiện của người ấy xảy ra trong năm.

Trái lại, vị trạng-sư có thể nhận ăn tiền tháng của một hãng buôn mà làm cố vấn cho hãng khi có việc rắc rối về pháp luật mà chỉ về cho.

Duyên cớ sự cấm ấy là: làm cố vấn không có bó buộc trạng-sư phải biện hộ, còn nếu mỗi việc vô luận là việc gì xảy đến cũng phải biện hộ thì ắt vị trạng-sư không còn đủ tinh trung lập của mình.

BIẾT đại khái như trên đây, bà con chắc sẽ thấy được nhiều việc phương tiện khi có việc cần đến trạng-sư, có thể tránh những chỗ không hiểu nhau giữa trạng-sư với mình là thân chủ, vì giữa hai bên cần phải có một sự tín nhiệm hoàn toàn mới có thể làm cho công việc thành tựu được.

PHAN-VĂN-THIỆT (1)

(1) Bà con có muốn có vấn về pháp luật thì đến tại Phòng Văn Biện Sự số 45 đường Aviateur Garros Saigon; Ông Phan-v-Thiết cứ như luật sẽ chỉ về cho các điều cần biết. Mỗi lần hỏi về một khoản luật chỉ tốn năm đồng, còn có làm nào văn tự chỉ thì tính riêng từ 10 đến 50 đồng. Ở xa xin viết thư nói kỹ.



Sao các cô Phan-thiết không mang kiếng?

Rảo khắp thành-phố mỗi cả chân, tôi ngồi nghĩ dưới bóng cây đa đầu mút cầu Phan-thiết. Gần bên tôi có mấy cậu ăn bận sạch sẽ cũng đứng nghĩ mát và đương bàn luận một vấn-đề mà xưa nay biết bao nhiêu thanh-niên đã bàn luận.

Họ nói với nhau:

— Anh này! khỉ quá. Sao phụ-nữ ở xứ ta chẳng có có nào xem được cả. Có nào có nẩy mắt cũng lim dim, ít ra cũng có một cục gèn đóng bên khoé.

Trong lúc tôi sắp sửa đứng dậy, định lại gần chuyện trò bày tỏ nguyên cớ vì sao các cô ở xứ này bị mắt « toét » như thế thì mấy cậu kia đã rào bước đi xa...

— Ừ mà nghĩ lại cũng đúng! Cái gió chù ở Phan - thiết mà bạc-ác!...

Nhưng đó cũng tại lỗi các cô. Vì kiếng đường mục ở nhà thuốc bán thiếu gì... M. L.

Giải trí trong gia đình

Vợ chồng thầy xả và hai người con qua sông

GIA-đình thầy xả gồm có 4 người là hai vợ chồng thầy, mỗi người cân nặng lối 60 kí-lô, với hai con là thằng Lựu và cô Hường; mỗi đứa con cân nặng bằng nửa cha mẹ. Thêm một con chó đi theo, cũng cân mấy kí-lô nữa.

Bữa đó, cả nhà kéo đi ăn giỗ bên ngoại ở bên kia sông.

Lúc đến mé sông, không thấy người chèo ghe đưa khách như mọi bữa, chỉ có một chiếc tam-bản nhỏ xiu, nhắm chừng chỉ chở được 60 kí-lô là cùng, nếu hơn thì chìm ngấm. Thế nghĩa là gia-đình thầy xả phải qua sông từng người một, mà phải chèo lấy, chứ không thể đồng-thời quá-giang được.

Giờ chúng ta thử nghĩ làm cách nào cho vợ chồng cha con thầy xả qua sông được với

chiếc tam-bản ấy?

Độc-giả cứ suy nghĩ giây lát thì ra.



Thằng Lựu và con Hường bơi xuống qua trước cho Hường lên bờ.

Rồi Lựu trở về bờ bên này để xuống cho má nó qua sông một mình. Tới đây Hường xuống, chỡ tam-bản sang bên kia cùng anh nó trở về bên này.

Hường ở lại với má nó, còn Lựu thì lại bơi tam-bản trở qua, lên bờ, để tam-bản cho thầy xả đi. Thế à thầy qua sông rồi lên bờ ngồi với thím xả.

Giờ tới phiên Hường trở lại chỡ con chó sáng, rồi qua một lượt nữa chỡ Lựu cùng qua bên này.

Như vậy là cả nhà thầy xả qua sông rồi đó.

Lát gừng

CÓ nhiều vị độc giả hỏi sao bao 3 tháng lại bán 1p.60, nhưng không xét dùm thỉnh-thoảng nhà báo lại bị một tháng có tới 5 ngày thứ bảy, tức là báo ra 5 kỳ lận.

Vì dụ như tháng Octobre này đây.

Thế đó, độc - giả mua báo tháng đầu có phải trả thêm 0p.12 mà độc-giả mua 3 tháng cũng không thiệt thời gì ráo.

MẤY hôm nay nhơn có một đứa nhỏ ăn quả bánh các chú bán ngoài đường, trúng độc mà chết sao đó, người ta đồn bậy với nhau rằng: Tại Nhứt bồn thua trận Thượng-hải mà mắt cở phát dọa, bèn tìm cách phá hại các chú ở khắp nơi. Ở đây thì họ lên bờ thuốc độc trong đồ ăn của các chú bán, để các chú mất tin cậy trong sự mua bán làm ăn, và còn bị tù bị tội, bị đuổi về Tàu nữa.

Như truyện Fantomas!

NGOÀI Bắc hôm rồi, một nhà chài lưới ở mé biển đánh được một con cá lớn đem về nấu ăn. Cả thầy 8 người ăn con cá ấy rồi nhào lăn chết tốt.

Thiên hạ đồn rùm với nhau rằng: Nhứt-bồn bao vây bờ biển Trung-quốc, lại thả thuốc độc xuống biển nữa; con cá ăn nhấm rồi lợi qua bờ biển ta, rủi cho lão chài mình bắt được thành ra chết oan 8 mạng người.

Người ta đồn đại tầm ruồng, không kể tới có « Lô-rich Phan-Khoi » là gì hết.

Không phải binh - vực gì người Nhứt, nhưng chúng tôi sống sờ muốn hỏi:

— Thuốc độc ở đâu mà họ thả xuống Thái-bình-dương được như thế?

BÀ con ta lâu nay rất thích ăn cà-rem cây Nhứt-bồn, cho thức ăn đó là ngon, thơm và mát. Kỳ-thật cà-rem cây rất có hại cho ti vị. Người nào ăn nhiều, mắt đau chẳng thấy mà chỉ thấy cuống họng mình khô khan, hơi thở không thông, và thường hay nôn oẹ.

Mấy chứng đó sanh ra là vì trong khi khuấy nước đường, người ta pha rất nhiều muối diêm (bicarbonate) và acide. Nhưng chất độc nhứt trong cà rem cây là cái mũ cây thông người ta dùng để ghim cà-rem. Cây thông ấy nhĩ ra một thứ nước vàng lẫn lộn trong cà-rem. Chính thứ mũ ấy làm hại ti vị ta nhiều lắm.

NỮ-CÔNG VIỆT-NAM

151-153, Boulevard de la Somme, Saigon

Muốn cho khéo, mà không tìm đến Trường Nữ-Công Việt-Nam mà học là một điều đáng tiếc

XIN GIỚI THIỆU

TRƯỜNG TƯ HỌC

ĐẠO THẠO VỸ

32-34, Roland Garros

Dạy từ lớp nhứt trở xuống. Thầy giáo toàn là bậc mô phạm chuyên môn. Ai có tre nhỏ nên cho học trường này tấn tới mau lắm

VÌ SAO TU'ỞNG-GIỚI-THẠCH

SẮP HUYẾT - CHIẾN VỚI
NHƯT Ở HÀ BẮC SƠN TÂY



HOA-NHƯT chiến-tranh phát ra hai tháng mấy nay, chắc ai cũng thấy rõ ràng có ba mặt trận :

HOA-BẮC. — Gồm Bắc-binh Thiên-tân và mấy tỉnh Tuy-viên, Hà-bắc, Sơn-tây, Sơn-đồng.

HOA-TRUNG. — Trận địa ở Giang-loan, Dương - thụ-phổ, La-diêm, Lưu-hàng v. v... ở quanh Thượng-hải.

HOA-NAM. — Gồm cả Phước-kiến Quảng-đông, nhưng Nhựt-bôn chủ-y nhưt là Quảng-châu (tỉnh-thành Quảng-đông), cho nên từ 21 Septembre tới nay, họ sai không-quân tới bắn phá nhiều phen. Mặt-trận này, hai bên mới đánh nhau bằng không-chiến, chớ chưa có lục-chiến.

Tướng-sĩ binh-mã cả 3 mặt-trận, thêm 30 muôn hồng-quân của Mao-trạch Đông và Châu-Đức đã quy hàng hiệp-lực với Nam-kinh để chống cự Nhựt, đều chịu quyền chỉ - huy của chánh-phủ Trung-ương ở Nam-kinh, mà Tướng-giới-Thạch là Đại nguyên-soái.

Phía Hoa-nam, Quảng-đông có đủ thực-lực để chống cự binh Nhựt, cho nên hình như Nam-kinh không phải lo tới mặt-trận này. Chỉ lo Hoa-trung và Hoa-bắc.

Nhưng từ lúc khai-chiến đến nay, ta thấy Trung-ương đem ra một phần lực-lượng lớn của mình để chống cự binh Nhựt ở Thượng-hải, cố ra sức huyết chiến, không cho quân Nhựt được thắng lợi. Còn mặt Hoa-bắc thì hãy để đó đã, sau sẽ hay. Có lẽ đó là chiến-lược khôn ngoan của Tướng-giới-Thạch, cốt để binh Nhựt tấn vào Hoa-bắc cho sâu và tràn ra nhiều nơi khiến họ bị chia sức ra, bấy giờ Trung-ương sẽ đánh.

Vì thế mà hai tháng nay ở Thượng-hải, người ta thấy binh Nhựt tuy thất bại, nhưng mà ở Hoa-bắc thì binh họ luông tuông nhiều chỗ, chiếm cứ nhiều thành, thắng lợi nhiều nơi. Ở mặt trận này, bấy lâu binh Tàu chỉ chống cự một cách cầm chừng giữ hơi, chớ chưa đánh thiệt. Bấy giờ cuộc đại chiến Hoa-Nhựt ở miền Bắc mới sắp diễn ra.

Theo tin hòm thư hai tuần này, Tướng - giới - Thạch đã hạ lệnh đem 13 muôn quân — thứ quân cứng và có khí giới tối tân — lên tập trung ở miệt Chánh-định và Thạch-gia-Trang, để đón đầu quyết-chiến với quân Nhựt ở chỗ giáp ranh Sơn-tây Hà-bắc.

Ai đã biết cái sức chống cự hết sức anh-hùng dũng-cảm của binh Tàu ở Thượng-hải từ cuối tháng 7 tới nay, sẽ được thấy họ sắp chống cự ở Hoa-bắc cũng anh-hùng dũng-cảm như thế.

Tướng-giới-Thạch đã phong Lưu-Trĩ làm Tổng-tư-lệnh để chỉ-huy 13 muôn binh, gồm có những sư - đoàn rất mãnh liệt của Trung-ương, và những tay danh - tướng bộ - hạ của họ Tướng như là các tướng Tăng-vạn-Chung, Vệ-lập-Hoàng, Tôn-trọng-Lương, Quan - lân-Trung và Thương-Chấn.

Ấy là chưa nói Phùng-ngọc-Trường, Diêm-tích-Sơn, Phó-tác-Nghĩa, tất cả đạo binh 29 và 30 muôn quân của Châu-Đức, đều dự vào trận huyết-chiến này nữa.

Hai bên đánh nhau

3 LỖ MIỆNG

3 SỢI GÂN

MẤY lâu, quân Nhựt một mặt cứ đánh Thượng - hải, một mặt cứ trường khu đại-tấn ở Hoa-bắc. Nhưng bây giờ mặt trận Thượng - hải, quân Tàu chống cự ghê quá, quân Nhựt 3 lần đem viện-binh qua mà không phá nổi. Gần đây xem như họ có ý dồn hết binh chủ-lực về đánh Phố - đông, nếu đánh hổ - đông mà cũng không thắng được thì họ sẽ dùng phi-cơ bắn phá tan nát cả vùng này của Tàu rồi rút binh đi, bỏ Thượng-hải, đem toàn-lực lên đánh binh Tàu trên Hoa - bắc. Bởi vậy chiến-cuộc Hoa-bắc nay mai lớn lắm.

Ta nên biết tình hình Hoa-bắc vài tháng nay ra sao, sẽ thấy vì lẽ gì bây giờ Tướng-giới-Thạch cử đại-binh tới 13 muôn để cùng binh Nhựt sống mái một phen ở miệt Sơn-đồng Hà-Bắc.

Xét ra, quân Nhựt sau khi chiếm lấy Bắc-binh Thiên-tân rồi, ngó thấy nước Tàu phen này cả quyết chống cự đủ cả mấy mặt, để mưu sanh tồn, chớ không chịu nhụt nhục như trước nữa, thành ra Nhựt tìm cách giữ vững Bình Tân và đánh tràn cả Hoa-bắc.

Chủ ý của chiến-lược binh Nhựt là nắm lấy 3 sợi gân của Tàu, là bà con đường sắt Bình-Tuy, Bình-Hán và Bình-Tân. (Nghĩa là 3 đường xe lửa nối từ Bắc-binh đi Tuy-viên, đi Hán-khẩu và đi Thiên-tân).

Họ lại cần lẹ cẳng với tay bịt lấy 3 cái miệng của Tàu ở miền này là Nam-khẩu, Độc-thạch-khẩu và Trương gia-khẩu.

Vì đó mà ngay hồi tháng 7, lấy Bình-Tân xong xã, họ liền phân binh ra làm 3 ngã đánh tới. Mỗi ngã họ cốt giữ một sợi gân, một con đường đã nói trên đây.

Trước hết phải vỗ lấy cái miệng Nam-khẩu mà bịt nó lại đã. Tướng sĩ đạo-binh 29 cũng gọi binh-cơ trận đồ không kém gì Nhựt, cho nên lúc họ phải lui ở Bình-Tân, mau mau rút về một bộ-phận đóng ngay giữa Nam-khẩu, vì nó là chỗ quan-hệ, biết trước thế nào quân Nhựt cũng tới tranh đoạt.



THÔ-PHI-NGUYÊN

một tay sắp đặt cuộc xâm-chiếm
Mãn châu và Hoa bắc

Thiệt vậy, Nam khẩu là cửa quan-ai ở trên con đường Bắc-binh đi lên Tuy-viên. Nó lại ở kề sau lưng Bắc-binh. Nếu để nó về tay binh Tàu mãi, thì một mai tới lúc đại-binh Tàu phân-cộng Bình-Tân, do cửa Nam-khẩu mà đánh sau lưng binh Nhựt, tự nhiên Bắc-binh dễ mất như chơi, vì có chỗ hiểm nào che chở dùm mà giữ được nữa.

Ta hiểu vì sao lúc binh Nhựt tấn-công ở ngã Bình-Tuy, trước hết phải chiếm cho được Nam-

khẩu mới nghe. Nhựt chết cả muôn quân ở trước miệng Nam-khẩu mà binh Tàu cố giữ trên mười ngày, rồi vì kém sức về thần-công đại-bác, đành phải bỏ đi cho Nhựt chiếm dặng.

Còn trên hai ngã Bình-Hán và Bình-Tân lúc đó có đại-quân Tàu lập trận đối chiến, cho nên nhà cầm quyền chỉ - huy binh Nhựt — lão - tướng Hương - Nguyệt — chỉ lo giữ chớ không cần đánh gấp làm gì. Họ muốn đánh gấp là Nam-khẩu kia.

Đáng tiếc Nam-khẩu thất thủ cũng có một lẽ vì nhà cầm - quyền chỉ-huy binh Tàu vụng tính nửa, chớ không phải vì ít quân thua sức mà thôi.

Nguyên là hồi đạo binh 29 phải lui ra khỏi Bình-Tân, đã đoán trước bề nào quân Nhựt cũng kéo tới đánh Nam-khẩu ngay. Nhà đương-cuộc liền phong Phó-tác-Nghĩa làm Bình-Tuy-lộ Tổng-tư-lệnh. Những quân-đội Trung-ương ở trong hai tỉnh Sơn-tây Tuy-viên và quân-đội của Lưu-nhữ-Minh ở Sát-cáp-nhi, đều thuộc quyền Phó-tác-Nghĩa chỉ huy.

Phó - tác - Nghĩa vàng mạng rồi, suy nghĩ chỗ quan-hệ nhưt của đường Bình-Tuy là ba cái miệng : phía bắc Trương-gia-khẩu, phía đông Độc - thạch-khẩu và phía nam Nam-khẩu.

Một chặng từ Nam-khẩu tới Trương-gia-khẩu, là chặng hiểm hóc hơn hết ; giữ nó thì dễ, chớ đánh nó rất khó. Nam-khẩu lại cũng là cửa cái để vào hai tỉnh Sơn-tây Tuy-viên.

Mục-dịch người Nhựt cốt lấy cho được Nam-khẩu để giữ yên Bắc - binh, là một, và có đường vô Sơn-tây lên Tuy-

Coi qua trường 15

Các bà mẹ, muốn cho con mình mạnh khỏe luôn luôn, thì bao giờ cũng nên dùng « SỮA MÈ BÔNG CON » là thứ sữa tốt hơn hết của hãng.

FREXOR

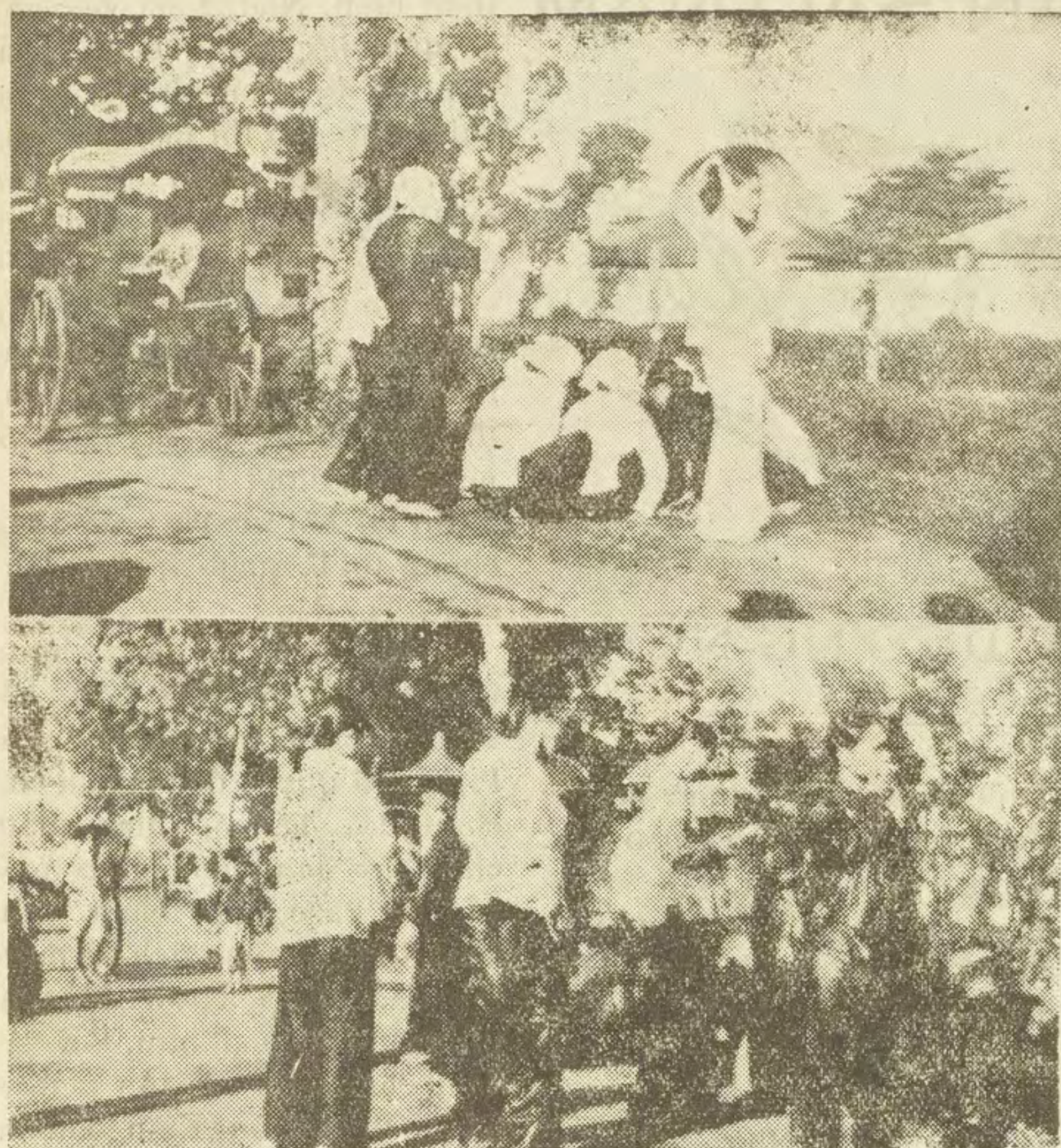
59, à 65, Bd Charner - Saigon

chế tạo riêng cho trẻ em xi nóng dưng.

Hãng có sẵn nhiều cô mụ, có bang cấp để tiếp qui bà qui cô, và chỉ cách dùng sữa nuôi trẻ.

Hãng cũng xin tặng sách nuôi trẻ em in bằng quốc âm, cho qui bà qui cô gởi thử hỏi.





Mỗi tuần tới ngày lục-xi, trước cửa nhà thương tụ họp đông đảo các cô tới để «lên bàn». Trong khi đợi giờ vào trong, họ tụ năm họp ba, đánh bài, ăn quà nói chuyện.

CUỐN TỰ-DIỄN TRONG NHÀ THƯ'ONG

Cũng gọi là nhà thương nhưng độc-giã chớ nghĩ nhà thương Bạc-hà này cũng như các nhà thương kia vậy.

Những kẻ bệnh kia có người hầu hạ; những kẻ bệnh này phải tự hầu lấy.

Bởi vậy sau khi ăn cơm xong rồi, chén tộ của người nào chính tay người ấy phải rửa sạch sẽ rồi đem nạp tại kho chén.

Chị nào biếng nhác lười thôi, rửa chén còn dơ một chút xiu thôi, cũng là đủ cơ cho «xếp kho» rầy rà trừng trừng và đập bẻ rau để cho mình phải đến 5 xu. Lệ định thuở nay như thế.

Nếu trong lòng a sẵn có tiền, dầu không muốn dơ năm đầu móng tay của mình cũng dễ.

Tôi vừa ăn cơm xong, toan đứng dậy rửa chén như người ta, thì vừa thấy một chị già sồn-sồn lại xin để chị rửa chén cho. Chị lãnh rửa soát cho mình, cứ tuần lễ trả tiền công cho chị 5 xu, rồi mỗi bữa ăn xong bỏ đồ, mặc chị dọn rửa thế mình, dơ hay sạch, chị chịu trách-nhiệm. Như thế thì sướng quá còn kèn cựa nỗi gì. Tôi lật đặt móc túi lấy ra 5 xu trả trước cho chị và giao

cả chén tộ luôn. Chị có ý vui mừng hiện ra nét mặt. Thế là rồi phần việc rửa chén của tôi mỗi bữa khỏi lo.

Điều đình việc rửa chén vừa xong, tôi chạy lại khắp nước trà huế mức uống chưa cạn nửa chén, bỗng nghe có tiếng kêu lớn, rất oai:

—Tụi nào mới vô đây? Đứng lên coi!

Tiếng kêu vừa dứt, thì nghe cả đám đông rộn rục xì-xào, gần như buổi chợ đang nhóm, rồi không ai hèn ai, mà hơn hai trăm chị đồng thời ngồi rap xuống hết. Duy có bọn mới vô thì đứng.

Người kêu lớn tiếng nghe oai đó là ai?

Bây giờ độc-giã hãy tạm biết gọi là «vú» Năm, rồi sau này tôi sẽ cắt nghĩa tiếng «vú» tại sao mà có.

Lúc đó, mười hai đứa mới vô đứng dậy rậm rạp và dạ đều rồi, Vú-Năm kêu từng đứa lên bu-rô để phát cho một con số mà mang. Luôn dịp, Vú tịch-thầu tất cả những đồ đạc «ngoài thế gian» của mình đem theo vô đây. Quần áo, dù khăn, vòng chuỗi, v.v... Ai có món gì cũng phải cõi ra nạp hết cho Vú nhận lãnh và động vô kho. Mỗi người chỉ được phép mặc trong mình

có một cái quần và một cái áo tui mà thôi, ngoài ra không được giấu dấu cất gử một thứ nào khác.

Phải biết trong Sầu - thành này có lệ nghiêm cấm nhứt thiết sách vở giấy mực, tức là cấm viết thơ từ. Ai giấu diếm mà Vú bắt được, Vú phạt nặng ghê đi!

Cũng như ai, tôi lột cả áo dài, vòng chuỗi, giây chuyền, để vủ tịch thầu ráo. Quái lạ, tịch thầu các thứ vật dụng trang sức của người ta như thế mà không cho người ta một mảnh biên-lai «rờ - xi» gì cả mới kỳ. Nhưng nghe đầu hồi nào tới giờ không hề có sự thất lạc sai suyền gì xảy ra. Là vì mấy Vú chức việc giữ gìn cẩn thận lắm. Thật, mấy Vú thông-minh ghi nhớ và làm tròn phận sự đáng khen.

Tuy là tôi cũng bị lục xét và tịch thầu hết ráo đồ-vật đem theo, nhưng may sao còn có một món được Vú để lại cho tôi chớ không đã động tới. Có lẽ ông Thần-Phổng-sự thiêng liêng đã phò hộ cho tôi được sự may mắn ấy hay sao không biết.

Món ấy, thừa với độc-giã, là

những - sự
của

SONG-THU

cuốn Kịch «*Nhự - khóa*», mà tôi ôm theo kẻ-kẻ bên mình. Chắc Vú có đạo, nên chỉ ngó thấy cuốn Kinh, vủ hồi tôi một

dễ các nhỡ nhẹ thư ơng:

—Mấy có đạo hả?

Tôi cũng dạ bường.

Vú gật đầu.

Thế là tôi thoát khỏi một cửa quan-ải khó khăn thứ nhứt.

Đến như con số phát cho mỗi người mang thay tên họ, cũng có lệ-dịnh xưa rày.

Mấy chị nào trốn giấy mà bị lính thộp được bắt vô nhà thương lại, hay là mấy chị nào mỗi tuần bắt đi lục-xi mà có bệnh phải ở nhà thương, thì cứ giữ hoài con số người ta đã phát cho mình một lần lúc trước, không phải thay đổi chi. Ví dụ như tôi mới bị bắt kỳ này là kỳ đầu lột vô Bạc-hà, tôi lãnh con số 793 chẳng hạn, về sau có bao nhiêu lần tôi rui lột vô nữa thì cũng giữ con số 793 luôn luôn.

Sau khi nạp đồ lãnh số xong xuôi đầu đó rồi thì tới giờ được

phép ngủ trưa một giấc cho khoẻ. Người ta lo cho sự sống và sức khoẻ của dân Sầu-thành một cách hẳn hoi đến!

Nhưng ai không muốn ngủ trưa thì được thông thả ra ngoài sân ngoài vườn mà dạo chơi tự ý. Khoảng này sanh xuất lắm sự tức cười có, quái lạ có, sau tôi sẽ nói.

Mặc dầu «cái Tôi là cái khã ố» *Le Moi est haïssable*, nhưng tôi cứ phải nói về cái Tôi đã.

Lúc ăn cơm xong, chị em tần tảo, kể đi ngủ người ra chơi, phần riêng tôi thấy sao trong mình mệt mỏi, rã rượi, mặt mày chẳng sáng; nhứt là nghe cái đầu mình vừa đau vừa nhức, như có ai nắm mấy sợi gân mà giết và như có núi đá chặn lên trên lặn. Bởi vậy tôi vội vàng chạy về giường mình, nằm vật xuống mà ngủ vùi một giấc!

Trưởng là ngủ được hơn một giờ đồng hồ, chỗi dậy thì khỏe, chẳng dè đầu lại nhức thêm, rồi phát cơn nóng lạnh...

Khi không mà nổi trận hàn nhiệt thế này, tôi dóa hết sức. Đã lột được vô đây, mỗi tặc ngày giờ đối với tôi như có giá-trị ngàn vàng, bỗng cơn ma bệnh nó đến dành cướp và cản trở

lạnh sơ sơ rồi hết thì không chuyện chi mà phải lo sợ. Chỉ lo sợ nếu như những vật dùng khám bệnh kia, hồi nãy muốn một rũi ro người ta khừ độc không kỹ, mà đem khám bệnh cho mình thành ra mình bị lây bệnh bất ngờ, thì ôi thôi! cái khổ, cái nguy, cái xui, cái hại, không biết tới đâu mà nói cho cùng!

Tần mẩn suy nghĩ tới đó, thật tôi giựt mình phát lo, trống tim đánh thùm thụp trong ngực.

Nhưng rồi suy đi nghĩ lại, tôi tưởng chắc không có lý nào như thế được. Vì một cơ quan cốt phòng bệnh cho xã-hội như vậy mà để lây bệnh lẫn nhau, thật không có lý. Nhờ có «lô-rich Phan-Khoi» đó, tâm hồn tôi thấy yên ổn đôi chút.

Rồi tôi nằm li-bì, quên cả mọi sự.

Khổ quá! đến chiều, cơn nóng lạnh không lui mà còn thấy mình nóng lạnh thêm, khó chịu thêm.

Một lát nghe trống đánh 3 tiếng kêu đi ăn cơm, ai nấy rần rần kéo đi ráo, chỉ còn một mình tôi vẫn nằm y trên giường mà rên lừ khừ. Tôi bỏ bữa cơm chiều.

15 NGÀY Ở NHÀ THƯ'ONG BAC-HA

tôi, không dóa sao được?

Tôi nghĩ chắc tại đêm rồi ở trong bót, mình nằm ngủ vất vả dưới gạch là một, rồi qua sáng bữa sau người ta giắt mình đi lội nắng tứ tung là hai, làm tôi phát đau chớ gì. Cho biết phụ-nữ nhà ta bình thường không tập rèn thân thể và chống chọi khi-hậu cho quen, thành ra động-hơi thò mặt ra giữa nắng gió một lát là đau liền. Sự đó hầu hết trăm người như một. Từ đây chị em mình nên khuyên nhau về thể-dục để tránh cái tệ nói đó mới được.

Trời ôi! Phần riêng tôi còn suy nghĩ vẩn vơ, rồi phát lo về nỗi mình đau có lẽ vì một cơ khác nữa không chừng. Cớ gì?

Cớ này tôi suy nghĩ trong trí, càng thấy mình phát lạnh run:

—Chà chà! nếu như nóng

Lúc ngoài 5 giờ, có chị rửa chén mướn hồi trưa lại kêu tôi mà nói:

—Em đâu hả? Nè đêm nay Vú cắt phiên canh cho em, vì hễ ai mới vô thì đêm đầu phải gác, em tỉnh gác lấy hay mướn.

—Tôi đau mà Vú cũng không tha sao? tôi hỏi.

—Đâu có tha được, ai cũng vậy mà.

—Mướn thì hết bao nhiêu?

—Hai cắt hè, mà phải thức gác suốt đêm, chớ tưởng ăn ngon lạnh được sao?

—Được, hai cắt đây, chị canh thê cho tôi nghe.

Thế là rồi cả việc chuộc canh.

Tôi đau luôn tới 3 ngày, lúc tỉnh lúc mê, lúc nặng lúc bớt, vủ lại cho uống aspirine mỗi bữa. Tôi chỉ mua sữa uống chớ không an cơm đắng.

Coi qua trương 10

THUỐC HỒNG-KHÊ

LÂU NĂM HƠN HẾT và được TÍN NHIỆM HƠN HẾT
Nên ngày nay nhà thuốc khuếch trương ra rất
lớn được rõ ràng tên tuổi khắp cả Đông-Dương

SỐ 60 BẠCH ĐÁI HẠ

Huyết trắng dầm dề khi nhiều khi bài hoải, bất cứ lâu hay mới dùng thuốc HỒNG-KHÊ số 60 thế nào cũng dứt.
Giá 1 \$ 00, 1 hộp.

SỐ 84 SÂM NHUNG BÁCH BỒ HOÀN

Giúp được cho những người nào làm công nghệ thương mại làm việc bằng trí não nhiều, khí huyết hư hao, tinh thần mỏi mệt, người đang đi học, các nhà văn đem hết tinh thần ra lo nghĩ quá nhọc, tổn hao gan óc, tâm huyết khô khan, mắt hoa đầu vãng, ù tai, rung tóc bạc đầu, là vì tiên thiên hậu thiên suy kém, vợ chồng lấy nhau lâu ngày không thai nghén, dùng SÂM NHUNG BẠCH BỒ HOÀN sống

Đàn ông dùng thuốc hộp Vàng.
Đàn bà dùng thuốc hộp Trắng.

SỐ 20

BÓ Á=PHIÊN

Dầu quý ngài ghiên nặng hay nhẹ đã dùng thuốc HỒNG-KHÊ số 20 thế nào cũng bỏ được một cách vui vẻ không mất sức không ngáp ghiên không vật vả mà cũng không sanh ra chứng bệnh gì khác.

Thứ viên . . . 0 \$ 50
Thứ nước . . . 1 00

HỒNG KHÊ

Nº 88, Route de Huế HANOI
146, 148, 150 Bd Albert 1^{er}
SAIGON

Bán lẻ Nguyễn-thị-Kính, Maison Đức-Thắng, Dakao, Photo (Hàng) 16, Bd Delanoue Cantho, có Đại-lý khắp lục tỉnh miền Nam.

N.T. — Có tặng thêm 2 cuốn sách Gia-dinh y-được và Hoa-nguyệt cảm-nang, rất có giá trị và rất cần thiết ở trong gia đình: Chỉ x 5 xu cò.

Lúc tôi đến tỉnh thành Quảng-đông, chính là lúc Sầm-xuân-Huyền đang làm tổng-đốc Lương-Quảng.

Tôi gửi cho Sầm một bức thư, nói rõ tình - hình tỉnh Quảng nước Nam ở giáp ranh nhau như thể là môi với răng; hề môi hở thì răng phải lạnh. Lại nhắc-nhở đến tình nghĩa hai nước lâu đời kẻ chúa người phiên thân thiết với nhau, nay tôi cầu xin họ Sầm giúp cho nước Nam mình, bất cứ về mặt nào cũng được.

Nhưng tôi gửi thư mấy ngày, chẳng thấy họ Sầm trả lời ra sao hết. Chắc là sợ người Âu-tây như cạp, ấy là thói quen của đám quan-lại nhà Thanh, mình không lạ gì.

Trở về Hương-cảng, đợi kỳ tàu qua Nhật. Song vì hồi này cuộc hòa giữa Nga với Nhật bàn định chưa xong, thành ra ở Hương-cảng không có tàu Nhật, tôi phải đi tàu Chiếu thương đi lên Thượng-hải.

Lúc ấy đã sau ngày rằm tháng ba rồi.

Tới Thượng-hải, mới thấy cuộc lữ-hành của mình có lắm nong nổi khó khăn để ra lần hồi. Việc khó khăn thứ nhất, là ngôn ngữ. Cả tiếng Anh lẫn tiếng Tàu, tôi chưa từng học tập bao giờ.

Cũng may cho mình giao tiếp đều là người Tàu. Nếu biết chữ Tàu thì có thể lấy ngón bút thay thế cho tác lược được. Nhưng cũng bất tiện lắm.

Than ôi ! Sanh ra giữa thời đại là thế kỷ 19, thế kỷ 20 này, ai không có học-thuật giỏi - đang ibi không thể nào cùng thế giới tranh-cạnh sống còn cho được. Ngôn-ngữ văn-tự chính là kẻ dẫn đường đi tới học-thuật. Người ngu dốt quê mùa như tôi, mà khỏi bị đào-thải, là may mắn biết bao.

Tuy vậy, lúc đó tôi đã 40 tuổi rồi, bị công việc của đảng ràng buộc nơi mình, phải vì đảng mà ra sức lo chạy, đến nỗi cơm không biết ngon, giấc không biết ấm, bây giờ dầu cho mình có muốn ôm sách đi học như hồi thi-cử trước kia, cũng không có ngày giờ nào mà đi học được nữa. Than ôi ! Sa đà ngày tháng, chớp mắt ra không, mà miệt công danh,

DỜI CÁCH-MẠNG CỦA PHAN-SÀO-NAM

Ngục Trung Thư

GẶP LƯƠNG-KHẢI-SIÊU và KHUYẾN-DƯƠNG-NGHỊ

hồi mình đã lớn, tôi khuyên tất cả thanh-niên nước nhà, muốn vào xin chờ bước lên vào con đường củ của tôi.

Thượng tuần tháng tư, tôi đi tàu Nhật lên Thượng-hải, trung-tuần thì đến Hồng-tân. Tôi tạm ở lại đây hơn một tuần-lẽ.

Lúc đầu tôi xuất dương không biết một tiếng Nhật nào, lại cũng không ai giới-thiệu, thành ra những lúc đi đường cần dùng chuyện chi, đều cậy chủ lính gác đường, chủ chỉ về cho mình một cách rất tử tế.

Thấy vậy, lòng tôi rất cảm phục cái chính-sách cảnh sát của Nhật-bồn sắp đặt hẳn hoi, trọn vẹn ; ngó lại chế-độ cảnh-sát ở xứ mình mà buồn.

Lúc đó nhà văn-học Trung-hoa là Lương-Nhiệm-công Khải-Siêu đang ở Hoàng-tân âm chủ « Tân-Dân Tùng-báo ». Tôi nghe nói họ Lương ở Nhật lâu ngày, hơi rõ công việc nước Nhật, tôi bèn quyết định trước hết tới ra mắt họ Lương để cầu họ Lương giới-thiệu mình với người Nhật.

Tuy là tôi với Lương chưa hề gặp mặt quen nhau lần nào, nhưng tôi nghĩ Lương là bậc người mới, chắc là có con mắt và tư-tưởng không như bọn tầm thường kia. Tôi liền viết một bức thư xin ra mắt. Trong thư có câu như vậy : « Ra đời khóc một tiếng, đã là tương-tri, sách vở đọc mười năm, trở nên thông-gia » (Lạc địa nhất thanh khóc, từ dĩ tương tri, độc thư thập niên trở nên thông gia). Tôi lấy mấy câu đó làm gốc để

cầu ra mắt họ Lương.

Tiếp được thư, Lương mời tôi vô lập-tức. Chúng tôi lấy bút mực nói chuyện. Lương hỏi tôi qua đây có ý gì; lại hỏi tình hình người Pháp cai-trị nước Việt ra sao. Tôi lấy làm tiếc câu chuyện quá dài không thể một lúc bút đàm mà nói cho Lương nghe hết được. Rồi đó tôi viết ra cuốn « Việt - a - Vong quốc-sử », đưa trọn bản thảo cho Lương, Lương đem ra in. Đó bước đầu tôi xuất dương mới viết sách một lần như vậy. Sau khi họ Lương gặp tôi rồi, lấy cặp mắt xanh dài tôi rất tử tế. Nhơn đó tôi nói cho Lương nghe việc chúng tôi mưu tính cậy nhờ người Nhật giúp cho khi - giới để khởi-nghĩa. Lương nói :



LƯƠNG-KHẢI-SIÊU

— « Nhiệt-tâm của các ông như thế, sức tôi được tới đâu tôi giúp liền tới đó không hề chạy chối. Nhưng nghĩ lại sự giúp sức cho đảng cách-mạng

định đổ-chánh-phủ, thuở nay các nước không có lệ đó bao giờ. Nếu có chẳng nữa, chỉ là lúc nào chính-phủ hai nước có chuyện xích mích tôi đánh nhau mà thôi. Nay hai nước Pháp Nhật chưa tới cơ - hội xích-ních đánh nhau, có khi nào chính-phủ Nhật chịu giúp khi-giới cho các ông.

« Nghĩ tới cách khác, duy có mấy chính-dã của dân họ đem sức riêng giúp ngầm các ông, họa chăng có thể. Trong mấy dân-dã ở nước Nhật hiện thời, chỉ có đảng Tân-bộ nhiều thế-lực, mà Bì-tước Đại-ôi và Khuyển-dương-ng nghị chính là hai người đầu đảng. Nếu các ông muốn làm quen hai người đó thì tôi giới-thiệu dùm ».

Rồi họ Lương cùng tôi đi Đông-kinh yết kiến Khuyển-dương-ng nghị. Sau Khuyển-dương-ng nghị dẫn tôi tới ra mắt Đại-ôi Bì-tước. Về sau đảng chúng tôi cùng dân-dã nước Nhật có quan-hệ với nhau, đầu giấy mỗi nhợ từ lúc này mà ra vậy.

Mấy ngày sau Khuyển-dương-ng nghị lại giới-thiệu tôi với các vị yếu nhơn trong dân-dã.

Lúc này Phước-đạo An-chánh đang làm tham - mưu - trưởng, Cấn - tân - Nhật làm đầu hội « Đông - Á Đông - văn », cả hai đều hoan - nghinh tôi.

Tôi liền nhơn dịp tỏ bày ý muốn của đảng chúng tôi cầu viện. Họ nói :

—Phàm là nước đồng châu đồng chủng với Nhật-bồn thì quốc-dân Nhật-bồn đều vui lòng giúp đỡ phò-tri cho nhau

luôn luôn. Nhưng mà việc này có quan-hệ đến quốc-tế, phải làm sao được chánh-phủ ngầm chận giúp cho thì mới có thể làm. Rồi việc đánh Nga vừa mới xong, chánh-phủ nước tôi chưa rảnh mà ngó ngàng đến việc nào khác được. Các ông rần rội ít lúc, dân-dã chúng tôi xin hết lòng với các ông thế nào cũng có ngày đạt tới mục-dịch, đừng lo.

Họ lại hỏi tôn-chỉ của đảng chúng tôi là quân-chủ hay dân-chủ ? Tôi đáp :

—Mục-dịch của đảng chúng tôi bây giờ, cốt thiết hơn hết là làm cách nào để người Pháp trả quyền độc-lập lại cho chúng tôi đã, còn như quân-chủ hay dân - chủ lại là một vấn-đề khác, giờ chưa nghĩ đến. Song cứ theo lịch-sử nước tôi xưa nay và dân-trí hiện-tại thì quân-chủ phải hơn. Bởi vậy đảng chúng tôi đã tôn một vị hoàng-thân là ông Kỳ-ngoại-hầu lên làm hội-chủ, thế là chúng tôi sắp đặt quân-chủ nay mai đó.

Người Nhật vốn tôn trọng đức Thiên-hoàng, tức là họ tôn-thành chánh-thể quân-chủ, cho nên họ cho lời tôi nói là phải.

Họ lại nói với tôi :

— Nay các ông nước được vị Hoàng - thân của quý quốc sang đây, thì giao-tình của chúng ta càng thêm tốt đẹp. Các ông nghĩ có phải không ?

Tôi nghĩ việc cầu viện, có thành hay không chưa biết. Nhưng tôi đã trốn nước ra ngoài như vậy, nếu tiếng tăm bay ra rồi ro muôn một mà Hội-chủ có bề gì, chắc là ảnh hưởng đến việc đảng lớn lắm. Bấy giờ tôi bèn quyết kể trở về nước để mời Hội chủ cũng xuất dương. (Còn tiếp)

Hiệu đồng-hồ

NGUYỄN - CHANH - TRƯC

Kinh nghiệm nhiều năm ở Pháp
7 Amiral Courbet - Saigon

Lãnh sửa đủ hiệu đồng hồ.
Chuyên môn sửa compteur
xe hơi, máy chụp hình và
máy đánh chữ v. v.

MAY MAU !
CẮT KHÉO !

GIÁ RẺ !
LÀM KỸ !

NHÀ NAM
TAILLEUR MODERNE
16, Amiral Courbet - SAIGON

Có nhiều hàng tốt mới lại

TRUNG - HUẾ

ĐƯỢC - PHÒNG
89, Rue de Paris CHỢ LỚN

Thuốc rét... thuốc rét.
Anh có phải bị bệnh r t không?
Khi nóng khi lạnh, nhức mỗi từ chi... Mau mau mua một gói thuốc rét hiệu Song-Sur Địa-Cầu Phát-Lãnh-Hoàn uống vào lập tức hết nóng, hết lạnh, hết nhức mỗi, hiệu nghiệm cấp-kỷ ; hiệu hai con Sư-Tử ôm trái đất mới thật hay. « Xứ nóng nực, chỗ bùn lầy, nơi có nhiều muỗi mòng, nước độc, phải mua để dành sẵn trong nhà ».

Ấy là thuốc thần hiệu có một không hai, mỗi gói ... 0 \$ 10
Các tiệm thuốc bắc có bán.

Trung-Huế Được-Phòng
89, Rue de Paris CHỢ LỚN

...Hỡi các ngài ! muốn trong gia đình quý ngài được mạnh khoẻ và vui vẻ thì hãy uống

SÂM NHUNG DƯỢC TINH

hiệu THIÊN-THẦN là một thứ thuốc bổ thượng hạng, có hiệu quả tức thời cho những người lao tâm lao lực, mất máu, đau mới mạnh, đàn bà thai nghén hoặc sau khi sanh đẻ, hoặc ăn ngũ không được Mỗi ve ... 0 \$ 60

...Nều các ngài ! muốn tránh chứng bệnh ho lao không xảy ra trong gia đình thì hãy uống

PHỄ SANH KÝ

là một thứ thuốc có những chất bồi bổ phổi và ngừa lao tòn, công hiệu lạ lùng cho những người mới ho hay ho đã lâu ngày như : ho đàm, ho gió, ho khan, tức ngực, ho sặc, ho lao v. v. . . . Mỗi ve ... 0 \$ 40

Tổng phát hành: WALIN DƯỢC PHÒNG

40, Rue Viénot - Saigon

TRƯỜNG HỌC

PHẠM-KHAC-MINH

72 à 80 Boulevard Kléber - Cầu Ông Lãnh - SAIGON

Trường đáng cho phụ-buynb
học-sanh tin cậy

Ờ GUYANE BÂY GIỜ THIỆU GÌ NGƯỜI NHƯ LƯƠNG DUYÊN HỒI?

NGUỒI ta bây giờ đâm ra thất vọng với chánh-phủ Bình-dân cũng phải.

Lấy ngay một chuyện đại-xá chánh-trị-phạm mà nói.

Ở trên chương-trình chánh-trị, hồi nào Mặt-trận Bình-dân hô 'ôn khẩu - hiệu « Tổng đại-xá chánh-trị-phạm », nhưng về sau ở trên thật-tế, bên Pháp ra sao chúng tôi không rõ, còn với thuộc-địa như Đông-dương này thì cái ân-huệ ấy chỉ có giới-hạn mà thôi.

Biết bao nhiêu người là mẹ, là vợ, là cha, là anh, trông mong và tin chắc con họ, chồng họ, em họ, được hưởng đại-xá trở về quê - hương, nhưng mà con họ, chồng họ, em họ, vẫn còn phải là thân tù tội ở giữa đảo hoang, rừng rậm, hay là đất độc hiểm xa kia.

Tù - phạm chánh - trị ở đảo Côn-lôn có cả ngàn, đã được ân-xá ít trăm người trở về quê - hương. Tiếng là ân-xá nhưng họ chưa được tự-do hoàn toàn, vì họ còn bị quản-làng quân-thức. Đến như tù phạm đày qua Cayenne trên 700 người từ năm 1931-32, bây giờ được hưởng ân xá ít lắm. Có lẽ không được 10%.

Thiệt vậy, chúng tôi nhớ hồi tháng Mars năm nay có vài ba chục tù-phạm Việt-nam đày ở Guyane được ân-xá, về qua Bordeaux để đáp tàu về Đông-dương. Từ đó tới nay, nếu sự biết của chúng tôi không lầm thì hình như không có lớp nào khác nữa.

Chúng tôi đã dò hỏi, ở Guyane bây giờ có biết bao người cùng một trường hợp với Lương-duyên-Hồi— là người có mẹ và vợ làm đơn kêu oan, thấy đăng trong báo *En Avant* ở Hà-nội mà chúng tôi lược dịch dưới đây— đều là những người đáng được đại-xá cho về quê-hương, nhưng vẫn còn là thân tù tội vất vả.

Sao vậy?
Có người nói tại phần nhiều những tù phạm ấy bị tòa Nam-án xử, cho nên phải chờ cái ân-điền đại-xá của chánh-phủ Nam-triều chờ ân-điền ấy của chánh-phủ Dân-quốc không thi hành cho họ được.

Không có lẽ.
Vị trước kia họ bị buộc tội âm mưu phản đối nước Pháp mà bị đày, thì bây giờ chánh-phủ nước Pháp khoan-nhơn xá tội là được, có cần biết họ bị xử ở tòa Nam-án hay Tây-án làm chi. Tòa-án nào mà không ở dưới quyền trông nom thống thuộc của nước Pháp bảo-hộ, cả đến Nam-triều cũng vậy.

Dẫu có phải như lẽ người ta đã nói trên kia, thì gặp trường-hợp Lương-duyên-Hồi này, quan Thống-sứ Bắc-kỳ ký giấy ân-xá cho về được liền.

NGHĨA là họ đáng được ân xá cho về quê hương mà vẫn còn bị giữ ở bên ấy để chài mình làm lụng giữa cảnh khí hậu hiểm nghèo, ăn uống khổ sở. Đồng ý nổi lời với báo *«En Avant»*, chúng tôi kêu nài chánh-phủ Bình-dân và chánh-phủ Bảo hộ thả cho những người này về xứ

Vì chẳng phải là ngài kiêm-chức Kinh-lược thay mặt Nam-triều ở đất Bất sao?

Có một dư - luận khác nói rằng người ta muốn cầm giữ tù-phạm ở lại Guyane để phá rừng khẩn hoang, bởi bên đó không có nhơn công. Người ta cần dùng nhơn-công là tù phạm. Thành ra tù - phạm là người tây hay dân thuộc-địa đã bị đày qua bên ấy, hầu hết phải ở mãi đời.

Chúng tôi tưởng lẽ ấy cũng không đủ.

Như là sự lợi dụng nhơn - công tù phạm để phá rừng khẩn hoang, bây giờ người ta đã nhìn nhận là một chánh-sách không có hiệu quả. Vì khí hậu ở Guyane nóng bức khó chịu qua lẽ, mà sự cấp dưỡng tù-phạm lại lười thối, làm sao họ có đủ sức khoẻ làm việc nặng nhọc, mặc dầu họ muốn. Kết quả chỉ thấy tù chết lần mòn và năm nào cũng có đôi ba trăm người vượt ngục trốn đi.

Từ quan thống-đốc Guyane tới viên giám-ngục và các nhà báo qua lại quan sát, đều nói như thế. Chúng tôi mới được xem tờ báo-cáo cuối năm 1936 rồi của « Liên-đoàn Báo-giới » ở Guyane có đoạn như vậy:

« Nhơn-công mà chẳng được nuôi ăn tử tế, thì họ không thể làm được việc gì có ích. Tù-phạm ở Guyane cũng thế, dẫu họ sẵn lòng làm việc đến đâu, cũng không khi nào họ làm nên việc bằng nửa một người tự-do, là vì họ bị ăn uống thiếu thốn lười thối » (*Le travailleur mal nourri ne peut rien donner. Le forçat en Guyane, voudrait-il mettre de la bonne volonté au travail, qu'il ne pourrait jamais arriver à fournir la moitié du rendement d'un homme libre,*

parce qu'une nourriture convenable lui fait défaut.)

Sự thiệt đã bày tỏ dành rành khỏi phải nói nhiều.

Có lẽ đã thấy chỗ bất lợi đó, thêm vì động lòng nhơn-đạo, nên chỉ mấy tháng trước nghe quan Tổng-trưởng Moutet tinh hải hết những chỗ đày tù, như Guyane là một.

Nếu vậy thì những tù chánh-trị cùng một trường-hợp như Lương-duyên-Hồi, nhà nước còn giữ ở Guyane làm gì mà không cho được hưởng cái ơn đại-xá hồi hương đi cho rồi?



Mặc dầu chúng tôi trái hẳn tư-tưởng chánh-trị với báo như *En Avant*, nhưng chúng tôi cũng nổi lời đồng-ý với họ mà kêu nài chánh-phủ Bảo-hộ phải nên cần kíp xem xét để trả lại tự-do và quê - quán cho những người ở cảnh-ngộ tã trong lá đơn dưới đây. Trên kia chúng tôi đã nói, ở Guyane bây giờ, nhiều đồng-bào Việt-Nam ta ở trong cảnh-ngộ éo-le đó, chớ không phải một mình anh Lương-duyên-Hồi mà thôi.

Vậy rồi chúng tôi đề-đọc-giã thử đọc hết lá-đơn thống thiết như sau này.

Thái - bình ngày 10 Septembre 1937

Kính bầm quan Toàn-quyền Đông - Pháp

Bẩm quan lớn.

Chúng tôi ký tên dưới đây, Phạm - thị - Mân, 70 tuổi, và Phạm-thị-Bưởi, là mẹ và là vợ của tên Lương-duyên-Hồi quán làng Phú-Khê, tổng Phú-Khê, phủ Tiên-hưng, tỉnh Thái-bình:

Kính xin quan lớn mở lượng hải hà xem xét việc sau đây cho chúng tôi nhờ.

Lương-duyên-Hồi, con và chồng chúng tôi, ngày 24 Juin 1930 bị tòa án đệ-nhiếp tỉnh Thái-bình kết án 10 năm khổ - sai và 5 năm quản-thức, vì khoản mưu đồ phiến loạn.

Nó bị gởi ra ở Côn-lôn rồi sau đem đi đày qua Cayenne từ đó tới giờ, mặc dầu cái án nó đã mãn hết rồi (Địa - chỉ nó ở Cayenne như vậy: Lương-duyên-Hồi, Crique Anguille, Guyane Francaise)

Thiệt vậy, ngày 7 Novembre 1936, nó nhận được giấy quan

trên bảo cho biết rằng án nó được giảm bớt 5 năm, như vậy thì đáng lý nó được thả liền và được trở về quê-hương mới phải.

Nhưng, nó vẫn chưa được thả, chưa được về xứ: chúng tôi rất lấy làm đau đớn.

Bởi vậy chúng tôi kính dâng lá đơn này xin quan lớn đoái thương can-thiệp cho con và chồng chúng tôi được trở về quê-hương với chúng tôi.

Chúng tôi tin chắc quan-lớn can thiệp dùm thì tất có hiệu - quả là vì cái trường hợp của con và chồng chúng tôi thuận tiện lắm.

Xem như bức thơ mới gởi về cho chúng tôi có đoạn như vậy:

« Ở đây bây giờ, viên giám-đốc Crique Anguille xem tôi như một tên tù thường-phạm được thả ra. Bởi vậy ông cho tôi một túp lều tranh để ở, ít miếng đất để khai khẩn và ít hột giống để trồng lúa, hầu tôi có thể tự mưu sự sống của mình. Nhưng tôi làm lụng vất vả mà không té huê lợi gì hết, thành ra trong lúc còn đang chờ đợi được trở về quê nhà, tôi đành sống với số tiền lương tù của tôi còn lại chỉ có 130 quan 70.

« Tôi đã làm đơn xin cho tôi về xứ. Nhưng tôi chưa chan thất-vọng khi nghe người ta bảo rằng sự đó không thể nào cho được. Người ta nói: Cái án của anh được giảm bớt 5 năm, nhưng trước kia nguyên nó là 10 năm, thành ra theo thế - lệ nhà nước đã định thì anh phải ở lại đây mãi đời, chớ không được về.

« Tôi hết sức giãi giải cái trường-hợp của tôi, thì viên giám - đốc trả lời:

— Tôi chỉ tiếp được lệnh của chánh-phủ Đông-dương bảo tôi giảm bớt 5 năm cho cái án của anh mà thôi, chớ không nói tới sự thả anh ra, cũng không để - cập gì đến vấn - đề cho anh về xứ. »

Bẩm quan lớn, như thế thì té ra con và chồng chúng tôi đã mãn án tù rồi mà lại thành ra bị đày chung thân. Chúng tôi không thể nào tin được rằng dưới quyền Chánh-phủ Bình-dân mà con và chồng chúng tôi chỉ bị án 10 năm khổ sai vì tội chánh-trị, nay lại phải ở Cayenne mãi đời, còn cả ngàn người khác phạm tội nặng hơn và bị án nặng hơn, thì được tha về tự do thông thả rồi.

Không có lý nào chỉ vì con và chồng chúng tôi bị tòa án bốn xứ kết án, mà bây giờ mãn tù rồi cũng không được về.

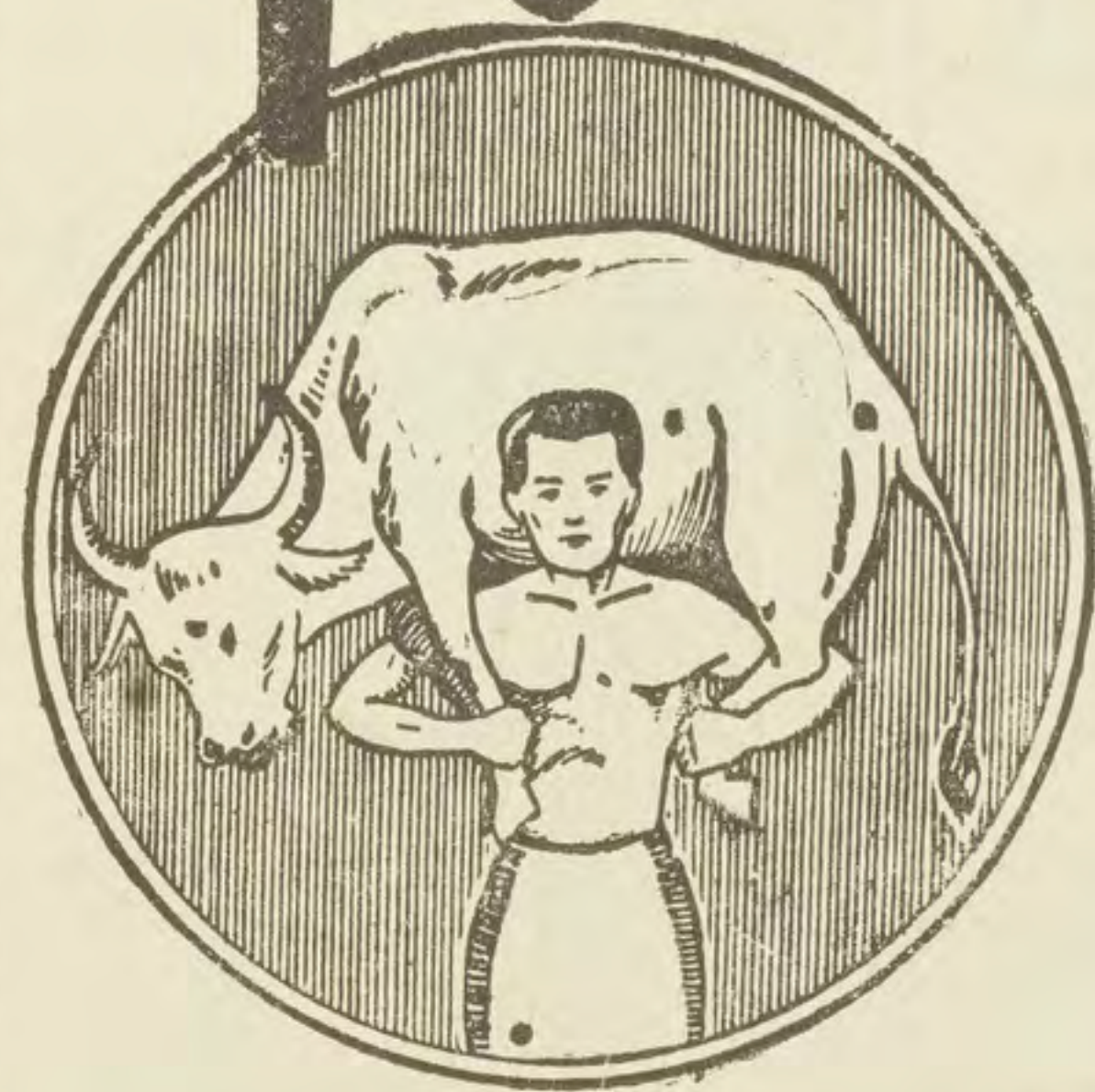
Ở Cayenne, khí-hậu nóng bức quanh năm, con và chồng chúng tôi đã bị đày tại đó 5 năm rồi, nếu giờ phải ở lại, chắc không sống lâu được với khí-hậu đó nữa.

Nóng nổi gian truân khổ sở của chúng tôi đến thế còn chưa vừa rồi sao?

Vì đó chúng tôi xin quan-lớn gia ơn can thiệp khẩn cấp để cho con và chồng chúng tôi được trở về quê-hương, chúng tôi mang ơn quan lớn vô cùng.

Kính bầm
Phạm - thị - Mân
Phạm - thị - Bưởi

FORTONIC



RƯỢU BÒ
MÁU BÒ
CỦA BÁC-
SĨ VÉCET
— PARIS —

Trừ tuyệt các chứng bệnh đau máu hư huyết làm cho thân thể con người ốm o xanh, nhức mỏi đau lưng, tức ngực, ăn uống không tiêu. Đón ba con gái thường có huyết bạc, máu huyết không đều nước da vàng mét, con mắt có quầng đen, con nít ốm o da thịt không dẻ nở nang, trí hóa lù-mù học hành chậm hiểu.

Y-giới Pháp và các Đại Y-viện rất hoan-nginh và công nhận rằng thuốc FORTONIC trừ tuyệt các chứng bệnh lao lực, đau máu rét, ban và bệnh lao. Hay nhất là đàn bà có thai và sau khi sanh thai nên uống.

Tổng Đại-lý trong cõi Đông-Pháp.

GRANDE PHARMACIE DE SAIGON
Nguyễn - van - Cao

Docteur en Pharmacie

121-124, Bd. Bonaparte (ngang nhà Thương-Thủ) SAIGON

BÌNH PHONG-TÌNH LÀ NGUYÊN-NHƠN LỚN GÂY RA BỊNH ĐIỀN

Một vị Bác-sĩ đã nói với những vị cựu-sinh-viên trường Sư-phạm rằng : « Bình phong-tình là cái nguyên-nhơn lớn gây ra bệnh điền. » Ông Bác-sĩ nói rất đúng.

Bệnh phong-tình mà trị không nhầm thuốc, gốc độc nhập cốt làm cho khí huyết say nhược, tâm thần không tương giao, tinh thần hao kém, não giác đồ dần lâu ngày làm cho con người hóa ra như mất trí. Thời-kỳ ấy bệnh điền rất dễ mắc.

Muốn kiếm một thứ thuốc hay, trừ dứt bệnh phong-tình chắc chắn, không hại sanh dục, khỏi trừ căn, quý ngài hãy dùng thuốc BACH - ĐỘC - HOÀN ĐAI-QUANG. Bệnh nặng uống ba bốn ve là dứt tuyệt, nhẹ chỉ uống hai ve. Đây là một phương thuốc trị bệnh linh - nghiệm, thuốc này trị được chứng Bạch-đái-hạ dần bà nữa; Kinh nguyệt không đều, khi trời khi mát, kinh huyết đỏ bầm, hoặc vàng dợt, nước da vàng mét, dùng thuốc này thì khí huyết sung túc, kinh huyết đáng kỳ, không đau bụng, nước da hồng hào. Một trăm người dùng đều hết bệnh cả một trăm.

THÔI-NHIỆT-TAN ĐẠI-QUANG

Tại các chứng cảm mạo, nhức đầu, ban trãi Trẻ em nóng mình, đêm ngủ đổ mồ hôi, khát nước, quý bà hãy cho em uống thuốc này, nửa giờ sau em sẽ mát ngay. Em có ban có trãi mà làm nóng sảng mê man, cho uống thuốc này nửa giờ sau cũng mát. Quý ngài nên để sẵn trong nhà vài gói thuốc này phòng khi nửa-đêm nửa hôm, trong nhà có ai nóng lạnh, nhức-đầu hoặc trẻ em cảm sốt; dùng trong lúc nửa đêm rất tiện.

Nhà thuốc ĐẠI-QUANG
N° 27 Bd Tổng-Độc Phương
CHOLON. Télép: 30.055

N° 29 Rue des Cantonnaires,
HANOI. Télép: 805

Những tiệm thuốc và những nhà Đại-lý Annam đều có bán đủ thứ thuốc Đại-Quang, khắp nơi.

MỘT MÓN THUỐC TIỀN AI HO ?

mà uống thuốc nào cũng không hiệu nghiệm, không dứt tuyệt, thì nên uống thuốc của

GIA-BƯU-ĐƯỜNG
N° 90, Tổng độc Phương
CHOLON

Có thuốc họ rất thần-hiệu. Bất cứ đàn bà, con nít, ho gió, ho đàm, hoặc lâu hoặc mau, uống thuốc nước này hết bệnh liền.

Người đang mạnh uống thuốc này cũng bổ tình thần khoẻ kh. ăn.

nhà vẽ hình
nguyen van khuong
440 QUAI M CHO QUAN 440
TRƯỚC GARE JAKARÉO CHOLON
KHÔNG GIỒNG GỎI TRẢ LẠI

hình nửa thân 050x060 màu đen	hình nguyên 060x080 màu đen
3,50	9,00

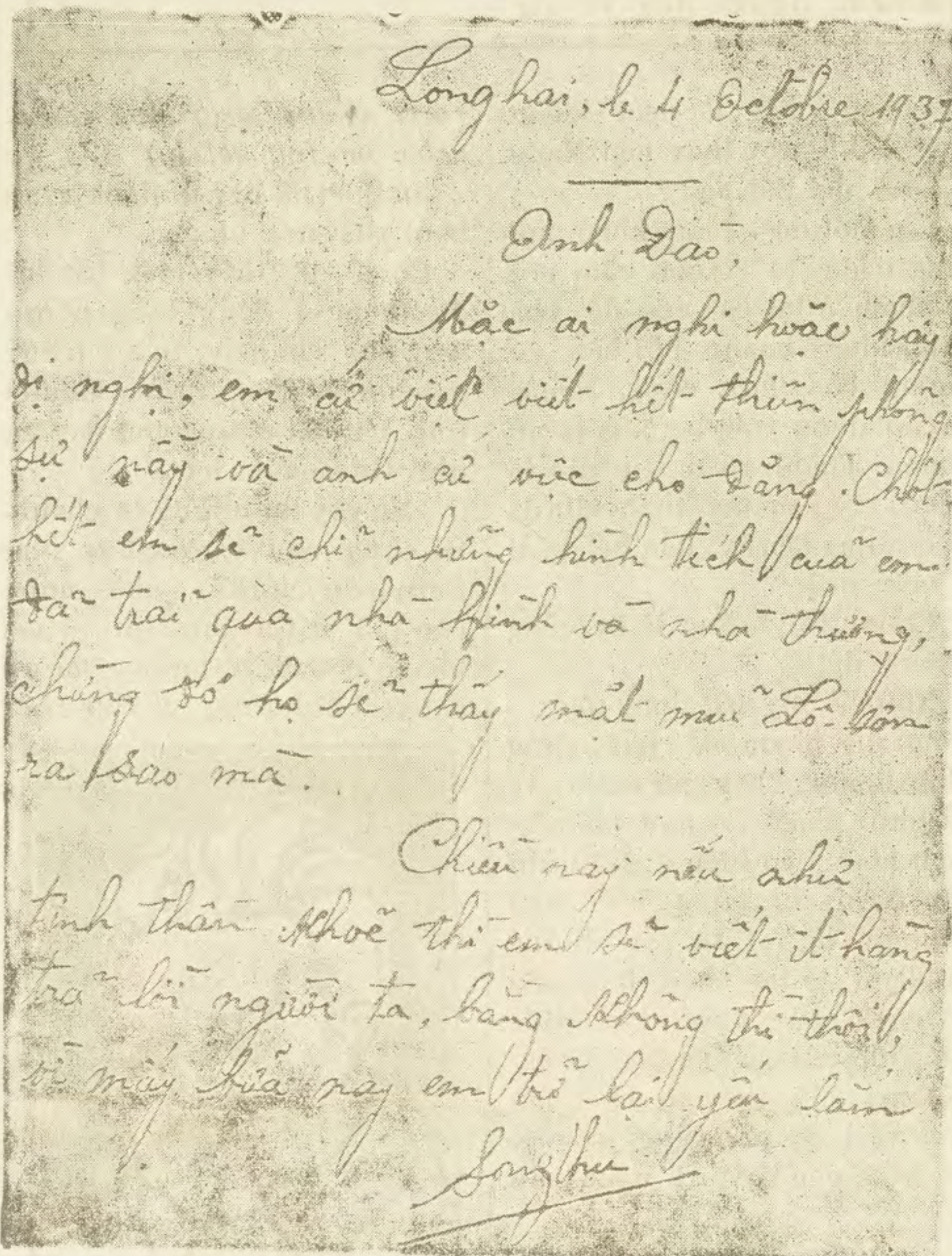
ở xa gởi (C) không tính tiền gởi

Phong su' của cô SONG-THU

MỘT BÚC THƠ

PHỤ-nữ xit mình, xưa nay nhiều có từng bày to ra có tài - năng thủ-đoạn làm những việc gian-nan nguy-hiểm tới đâu kia, chờ việc giã đi lọt vô nhà thương Bạc-hà của cô Song-thu đâu phải kỳ-quái gì, mà lắm ke vì sự kiến văn hẹp hòi, tỏ ý ngờ vực.

Họ khi nữ-giới ta không ai có được cái thủ-đoạn ấy. Chúng tôi có viết thơ nói cho cô Song-thu đang ở Long-hải dưỡng bệnh. Có viết thơ trả lời cho chúng tôi như sau đây :



Tương bức thơ trên đây nói đã đủ ý, chúng tôi không cần phải phụ lời gì thêm nữa.

CÔ SONG-THU TRẢ LỜI ĐIỀN-TÍN

CÙNG ÔNG LAN-ĐÌNH

Sau khi đã công-bố bức thơ của cô Song-Thu ở trên kia, giờ chót chúng tôi tiếp được bài có trả lời « Điền-Tín » như dưới đây.

BÀI Nhứt-ký của ông ngày 1er Octobre ngỏ ý lấy làm lạ sao tôi là một nữ-phóng viên tức là người không bệnh hoạn gì mà vô năm được trong nhà thương Bạc - hà 15 ngày. Theo ông, thì người nào vô bệnh chỉ phải giữ lại trong đó 8 ngày là cùng.

Đọc hết bài ông, tôi đoán chừng hai lẽ :

Hoặc là người nào giúp ông cái lý-sự ấy để ông viết bài, họ đã cố ý trác ông.

Hoặc là ông chưa đọc kỹ từ đầu thiên phóng-sự của tôi.

Thiệt vậy, ở bài đầu hết, tôi

đã nói thống-thiết rằng bên trong vòng thành Bạc-hà có biết bao nhiêu chuyện khác khe u ần « ngoài thế-gian » không hề không biết. Rất đỗi là người bị lọt vô trong mà không có trí quan sát cũng không thấy được những chỗ u ần đó nữa là !

Trước khi bốn thân tôi lọt vào đó, tôi cũng có ý nghĩ không khác gì ông Lan - Đình bây giờ : hệ mình vô bệnh thì ai bắt mình nằm trong đó lâu được ?

Nhưng mà sự thiệt hay trái với sự mình tưởng luôn luôn.

Ước sao ông Lanh-đình cứ đọc tiếp phóng-sự của tôi, chắc ông sẽ biết ý kiến ông mới phát-biểu đó là lầm. Bây giờ tôi chỉ xin nói sơ để ông hiểu cho rằng : Hề ai bị bắt vô

Mấy ngày nằm bệnh, hề lúc nào tỉnh-tảo mà được nghe các chị họ nói với nhau những tiếng gì, chuyện gì lạ tai, tôi cũng lén lấy cuốn kinh « Nhứt khóa » rút cây viết chì nhỏ giấu ở trong bìa ra mà ghi chép. Miệng thì lảm rảm như đọc kinh vậy. Bây giờ mình hãy chép để đó, bữa nào mạnh sẽ dò hỏi chị em cho ra nghĩa.

Những tiếng tôi nghe được tôi chép y lại đây, rồi sau tôi sẽ cắt nghĩa từng tiếng thì độc-giã mới hiểu được.

Nạp rệp
Bán rệp
Đứng chững
« Vú »
« Đi bần »
« Nhà khách »
« Đi chợ »
Đút lỗ
Thấy lỗ
Đội-bình-tiền
Ngoài thế gian
Sửa sạng
Khăn-ống
Cao-liêm-sĩ
Đau tim
Cậu ba cùi
Lên bần
Lập bình
Thí võ, vắn vắn.

Đó là những tiếng nói riêng ở trong thành sâu. Có khi một tiếng trong đó phải giải nghĩa hết nửa trương giấy. Để rồi tôi chú - thích những tiếng ấy cho ông Duy-Anh họ Đào biên vô từ-nguyên hay tự-điền mai sau.

Trong này còn có những biểu-tự và biệt-hiệu riêng, mỗi người mỗi có. Hề các bà phước hay các vú kều ai cứ kêu số thể đã đành ; còn chị em kêu nhau thì kêu thứ, hoặc ai có tương có dấu chỉ đặc biệt thì họ đặt tên biệt-hiệu. Vài bữa đầu, tôi nằm mỗi một đảo đề, mà nghe họ kêu biệt-hiệu của nhau tôi cũng phải tức cười nòn ruột.

Độc-giã nghe thử coi:
Con Sáu bần nạo
- Con Bảy bần thêm
Con Sáu giò-gà
Con Tư Tiều-Thuyết
Con Ba Truong-Phi
Chị Bảy Ngẫu
Con Ba mỗ-nhơn
Con Ba Gà-mỗ
Con Hai Bà-Lạc
Con Sáu ma-ni
Con Ba mã-ky

Vần... vần...

Còn tôi, họ cũng đặt cho cái tên riêng gọi là « con hai Lịch-sự ». Vì tôi phải nói chuyện thiệt, chứ không tự khoe gì : họ cho là tôi ngộ nhứt trong đám chị em, nên họ nằng danh cho tôi như thế.

SONG-THU

(Còn tiếp)

THANH - VÂN

CÔNG NHỆ NỮ-HỌC-ĐƯỜNG
157-159-161-163
Boulevard Gallieni
SAIGON-CHOLON

Một trường Nữ - Công lên nhứt ở Namkỳ, rất có danh tiếng xưa rày là một nhà trường kỹ-luật nghiêm chỉnh, chỗ ăn ngủ rộng rãi, khoản khoán. Dạy đủ các khoa nữ công như thêu may, bánh mứt, và nấu ăn rất khéo.

Rất đáng để cho quý bà, quý cô tin cậy, ở xa gởi em, con đến học.

Dưới quyền giám đốc Mme Trần-thị Thanh-Vân, đã được nhiều bằng cấp tối-nghiệp về các khoa nữ-công.

Học thành tài, nhà trường có thưởng bằng cấp rất xứng đáng.

Bên trường lại có làm bánh mứt trong các đám tiệc, và có may đủ các kiểu áo tân thời, đã được quý bà, quý cô khen ngợi.

Chủ nhơn Kính cáo

SAO

59, rue Alsace Lorraine
SAIGON

DÉCORATION INTÉRIEURE
PEINTURE - MENUISERIE
GÉNÉRALE - PORTRAIT
- - - VIVANT - - -

Dirigé par Hoàng-Anh
peintre décorateur
diplômé

Hội chợ tại Bến cát

CUỘC ĐẤU SỨC VẬT VÀ HỘI CHỢ BẾN-CÁT

Tối 16, 17 và 18 octobre (nhằm 13, 14 và 15 tháng ch. n. Annam) tại Bến-cát Thu đầumột có cuộc đấu sức vật và hội chợ rất lớn.

Đủ hết các trò vui chơi cho người lớn và con nít. Có đấu xâu bánh mứt và thí con nít ngộ từ 1 tuổi trở lại. Có đua xe máy, thí-vô, cò bồng, cò đèn v. v. .

AI muốn mượn gian-hàng và bày cuộc vui gì trong hội chợ này xin viết thư hỏi ông hội trưởng Nguyễn-văn-Chương tại Thudaumot.

ở Bạc-hà, đầu là người khoẻ mạnh 100% cũng phải nằm ít nữa là 5 ngày để chờ kết-quả của sự thử máu. Rồi đến đó nếu trong mình chỉ có một chút huyết trắng cũng đủ cơ cho mình bị nhốt lại trong 2 tuần-lẻ là ít, chứ không phải-chỉ có những chị em thiệt mắc bệnh lậu, bệnh dương-mai thì mới bị nhốt lâu ngày để chữa bệnh đàn !

Thôi chào ông.

SONG-THU

CHỊ EM MUỐN CÓ MỘT BỘ ĐỒ HẠP THỜI THÌ ĐI NGAY LẠI TIỆM

LIÊN-HOA

110, RUE LAGRANDE

SẼ ĐẶNG VỪA Ý. CÓ BÁN CHEMISES

THÉU NHIỀU KIỂU RẤT MỚI RẤT ĐẸP

MUỐN TRỪ' NAN MẠI
DÂM, MÀ SAO NGU'ỒI
TA DỄ NGUYÊN-DO NÓ
TRẦN TÓI MÃI?

CHỢ' DỪI

hay là

MỘT BÀI TOÁN ĐỐ

LÀU nay, ở Saigon làm ăn, có lẽ nhiều ông đã biết xóm Chợ' Dừi.

Nhưng chắc ông không biết nó bằng tôi, vì tôi đã sống ở đây có hơn một năm.

Xóm Chợ' - dừi là chỗ ở của rất đông thợ thuyền và hang dân lao - khổ mà người khá nhứt trong xóm, ta chỉ có thể gọi họ là «khỏi chết đói»

Nghĩa là còn có những người «không đủ ăn».

Xóm Chợ'-dừi là một xóm ăn sau mấy nhà lầu gạch đẹp đẽ, có vô số những nhà lá lúp xúp tồi tàn - dùm quanh những vũng nước bùn lầy hôi hám - mà nhà khá nhất thì vách bằng ván và nóc lợp thiếc lấy ở thùng dầu lửa ra.

Chính tôi đã được may mắn sống trong một nhà như thế ở Chợ'-dừi nên tôi biết rõ lắm.

Ngài cũng nên biết thêm Chợ' dừi là chỗ trú của nhiều du-côn anh chị. Và, hình như là một sự tự nhiên, hề ở đâu có du-côn anh chị, thì ở đó phải có đi, điếm.

Nếu đêm nào rảnh, ngài đi ngang qua thì đừng lấy làm lạ mà thấy những sự lạ : vô số những người vạch ngực hay ở trần, mình mẩy xạm xanh đờn, ngồi chật những quán cà-phê cái cọ, la lối om xòm.

Và cũng đừng lấy làm lạ nếu thấy mấy anh xe kéo kéo mấy chú săn-đá vào mấy ngõ đen trong xóm đó.

Sáng hôm ấy, một người đàn bà bước vào nhà tôi, mặt lấm la lấm lét. Người sồn sồn, ốm, cao, nước da mét.

Vừa bước đến bên tôi, chị ta vừa móc trong túi ra một cái ly nhỏ. Tay kia chị đã cầm sẵn cái ve nhỏ.

Rồi chị vừa xá tôi vừa rót nước trong ve ra ly vừa nói. Chị nói nhỏ qua, tôi nghe không được gì cả, hình như chị sợ điều gì, không dám nói to.

Bực mình, tôi gắt :

— « Cái gì, chị nói lớn, chớ nói trong họng ai nghe được ! »

Bây giờ chị mới lên tiếng nói lớn :

— « Thưa thầy, ở nhà tôi đau ốm mấy tháng nay chịu không nổi, mới chết đêm hôm qua. Tôi đem trầu rượu lại xin thầy giúp cho chút ít. »

Bây giờ tôi mới biết chị ta muốn xin tiền.

Gọi là trầu rượu, nhưng chỉ

có chừng hai xu rượu trắng nằm dưới đáy ve, mà chắc chị đã rót ra, đổ vô, không biết mấy mươi lượt rồi.

Sợ tôi không tin, chị ta nói thêm :

— « Tôi ở trong xóm trong, ai cũng biết hết. »

Tôi im lặng ngó chị ta một lúc lâu, tôi thấy có điều gì lạ lạ ở chị ấy : một người đàn bà chồng mới chết mà không khóc ? Chồng chết mà tính khô như vậy được ?

Tuy vậy, tôi cũng cho chị ấy một ít tiền để chị đi.

Chị ta ra khỏi nhà, tôi thấy người tôi nhẹ như thoát được nợ.

Nhưng rồi một lát sau tôi cứ suy nghĩ mãi : không lẽ một người đàn bà chồng chết mà không nhều một giọt nước mắt ?

Bực mình một lần nữa, tôi xách nón đi, đi vào xóm trong.

Tôi hỏi thăm một người quen.

— Thăng « *Tám bán sách* » trong kia chớ ai ! Đ... m... ho lao mấy năm trời, khạc ra máu có cục, mà biểu đừng chết sao được. Nó ở trong kia kia, thầy đi vô trông thấy cái túp nào thấp hơn hết là nó, hãy hỏi « *Tám bán sách* » người ta chỉ cho.

Bây giờ tôi mới tin lời chị đàn-bà lúc nãy.

Tôi đi sâu vô nữa, trong cái nhà lá tồi tàn.

Nhà nào cũng như nhà nào. lúp xúp lúp xúp, làm tôi không dám bảo nhà nào thấp hơn nhà nào.

Đang kia có một cái nhà thấp chũm.

Nhưng chắc không phải, đó chỉ là một chuồng heo hay chuồng gà của nhà nào.

Tôi phải hỏi một người ở gần.

Người ấy ngó tôi từ đầu đến chơn rồi chỉ cho tôi cái nhà thấp chũm mà tôi vừa thấy tưởng là chuồng heo :

—Thằng Tám bán sách ở đó, nó mới chết hồi đêm hôm qua, thầy hỏi nó có việc chi?

Tôi không buồn trả lời. Tôi bước tới cái chuồng heo ấy.

Tôi không dám đến gần quá. Vì thấy nó là một cái chuồng vi-trùng lao, hề ai bước đến gần, bao nhiêu vi-trùng lao sẽ

ùa ra xâu xé, cào rách phổi, tim, gan.

Tôi rùng mình.

Quay đầu lại định về, tôi bỗng thấy chị đàn bà lúc nãy.

Chị xá tôi với tay cầm một cây đèn cầy, một cái trứng vịt, một nắm gạo.

Bây giờ tôi hết muốn về nữa. Tôi muốn ở lại xem chị ta có can đảm chun vô cái chuồng vi-trùng kia không.

Sao lại không ! Để cây đèn và cái trứng vịt xuống đất, chị chống tấm phên làm cửa lên. Lượn lại cái trứng và cây đèn, chị cúi mình đèn gần, gắp đôi người lại để chun vô.

Tôi rùng mình một lần nữa.

Một lát sau, dòm qua cửa, tôi thấy cây đèn cầy leo lét đề trên đầu cái sập thấp. Trên sập, một cái thầy ma, có chiếu phủ lên, chừa năm tóc, một tí trần xanh lạnh, và hai chơn xanh lạnh.

Rồi chị đàn bà đem đặt gần cây đèn một đĩa gạo và một trứng vịt.

Tôi tưởng chỉ có mình tôi đứng chứng kiến cảnh ấy thôi tôi không biết sau lưng tôi còn có một lũ trẻ, và vài chị đàn bà tọc mạch nữa.

Tôi không hay có mặt của họ lặng lẽ im lìm cũng như tôi, cũng như cát xác chết đang nằm kia.

Bỗng có tiếng họ xi-xào hỏi nhau ở sau lưng tôi :

— Kỳ quá ! Chồng nó chết mà sao không thấy nó khóc ?

Tôi mừng quá, vì tôi sắp được nghe câu trả lời mà tôi

muốn biết từ khi gặp chị « *Tám bán sách* » xin tiền.

— Đ... m..., chồng nó chết nó còn cầu nữa à, biểu nó khóc sao được. Ho ra máu thấy ông tiên tở, mà còn mang tật ghien nữa, biểu nó nuôi sao nổi. Tiền không đủ mua thuốc mà tao thấy bữa nào nó cũng rần mua cho chồng nó hai ba xu nhựa hay một chén nước thuốc nấu.

Một người khác tiếp theo :

—Nó thương chồng nó lắm chớ, mà chị nghĩ coi mấy năm nay nó nuôi chồng nó cũng đủ khô hết nước mắt rồi, bây giờ chồng nó chết nó đâu còn nước mắt nữa mà khóc.

Lại một tiếng khác nối theo :

—Cho nó còn nước mắt đi nữa, nó cũng khôngkhóc! Đ... m... nó thoát được nợ nó mừng gần thấy lão-tở, mà còn biểu nó khóc !

Cho đến bây giờ tôi mới hiểu. Thì ra chị không khóc một là từ trước đến giờ chị chịu khổ để nuôi chồng nhiều quá rồi, nên cái chết của chồng chị,

chị coi là một sự dĩ nhiên và chị biết trước, đối với chị không thấy khổ tí nào, hèn gì chị không khóc, hai là từ đây chị sẽ thoát được nợ, chị mừng chị không khóc được nữa.

Tối hôm ấy tôi nghe thắng ở tôi kể chuyện :

—« Hồi trưa, xe nhà xác kéo cái xác của thằng « *Tám bán sách* » đi ngang qua đây, thấy ghê quá. »

Nói xong nó nhổ nước miếng có vẻ kinh tởm. Chỉ thấy cái xe bít bùng mà nó còn gớm tới bực đó !

—Ừa, vậy chớ vợ nó hồi sáng đi xin tiền xóm để làm gì?



Cái xác anh Tám bán sách

— Trời ơi ! cầu mười năm biết nó xin đáng đủ mua cái hôm chưa ! Nó mảnh lờn vậy đáng kiếm tiền mua nhựa chớ gì. Nó cũng ghien như thằng chồng nó.

Với lại cái bệnh lao và bệnh ghien mà chị lấy bởi chồng chị có để cho chị đủ sức làm những nghề ấy đâu ?

Và, thưa ngài, bây giờ là bài toán đố xin gởi cho ngài :

Không có
thứ sà-bong
nào tốt hơn

Savon VIET-NAM

dùng đỡ tốn
mà lại sạch
sẽ và thơm.

Vợ của anh Tám bán sách sẽ làm nghề gì để nuôi sống? Biết rằng, như trên đã nói, trong xóm chỉ ở có nhiều du còn anh chị và, cổ nhiên, có nhiều đi, điếm.

Và biết thêm rằng hôm mà người ta kéo thầy anh Tám về nhà xác, thì ngay đêm ấy người ta thấy vài anh xe kéo kéo vài chú sắn-đá đến đậu bên « chuồng heo » của chị Tám.

(Ngài bảo không thể nào có như thế được? Sao lại không thừa ngài. « Con heo » của mấy chú sắn-đá gặp chuồng heo mà!) Đây, thưa ngài, bài toán tuy dễ mà khó.

Khó ở chỗ trả lời mà không khó chịu, không ngượng mồm. Đ. V.

Nài cho dặng

Savon biếu PHUNG-HOANG

Bọt nhiều, ít hao, Không mục đổ, Giá rẽ.

Là bốn cái đặc-sắc của nó. Phải nài cho dặng savon Phung - Hoàng. Cần nhiều đại lý.

—: Savonnerie PHENIX:—
139, Rue des Marins 139 CHOLON

THIÊN HẠ ĐỒN

Muốn dùng hột xoàn mới thật tốt nên đến tiệm Ba-Quan là chỗ mài hột xoàn mới khéo nhứt. Mua hột xoàn mới Ba-Quan được sự tin cậy, không khi nào chết nước đổi màu, có thể dùng như xoàn Tây.

Hột xoàn mới Ba-Quan chỉ bán tại tiệm Ba-Quan 58 Rue Vannier, Saigon, Chợ-cũ. —
Télép. 21.476.

Nên tin hay không?

Vua xe hơi
thích đạp xe
máy



Một ngôi sao
chớp bóng
đi... bán báo

Một «ngôi sao» hát bóng, tiền lương mỗi tuần hằng trăm hằng ngàn là sự thường. Ai tin được rằng có «ngôi sao» hát bóng lãnh tiền lương không đủ ăn. Thế mà có thật. Không phải ở Mỹ, mà ở Tàu.

KHẮP thế-gian đều biết tiếng Henri Ford là ông vua xe hơi ở Huê-kỳ hiện giờ. Sự thật, chẳng những Henri Ford là vua xe hơi ở Huê-kỳ mà thôi, lại chính là vua xe hơi cả thiên hạ nữa. Ông ta đóng xe hơi cũng như ở đâu đóng xe bò hay xe kéo vậy.

—Chà! Henri Ford tha-hồ ngôi xe hơi mới hoài.

Ai cũng nghĩ thế.

Đừng tưởng nhà chế-tạo xe hơi danh tiếng là Henri Ford luôn luôn ngồi chễm chệ trong một cái «ti-mu-dinh» lộng lẫy mà lắm.

Tuy ông ta mấy chục năm nay đã chế-tạo ra đầu lối 30 muôn ô-tô cho khắp hoàn-cầu dùng, mà bản thân ông ta lại không thích ngồi xe hơi, chỉ thích đi xe đạp thôi.

Vừa rồi, có một nhà báo đến phỏng-vấn ông về chỗ đó thiết hay hư, ông trả lời rằng ông thích đi xe đạp thật tình, và mỗi ngày ông đi trong 3, 4 cây số, dọc theo bờ sông gần biệt-thự của ông. Trừ ra lúc nào có việc đi xa, ông mới dùng xe hơi.



Thánh Gandhi
ở Ấn-độ giáo-
hoá thú dữ!

LÀU rồi không ai nói đến lão già Gandhi nữa.

Thì ra hồi năm ngoái, sau khi biết không thể nào gieo vào óc thiên hạ cái mầm hòa bình được và cũng chưa thể tổng-khử người Hồng-mao đi được, thánh Gandhi muốn dùng ngày giờ nhàn hạ để giáo dục giống thú như là Sư-tử, ngựa, chó, bò. Lão lập một «trường học» ở gần Bombay để dạy cho sư-tử trở nên hiền lành.

Vừa rồi nhơn-dân thành Simla phải kinh-hãi mà thấy một con Sư-tử lăm-liệt đi ngoài đường bên cạnh một con chó nhà và chủ nó. Con sư-tử ấy đã thọ giáo lão Gandhi mà mất tánh dữ.

Lũ trẻ đến vỗ đầu, nỉu đuôi nó được, không sao cả.

Người Ấn-độ tôn kính Gandhi là bậc «thánh-hùng» (mahatma) cũng phải. Vì ông có đức dă cảm-phục được tới loài thú dữ nhưt đời, hướng chỉ người ta.

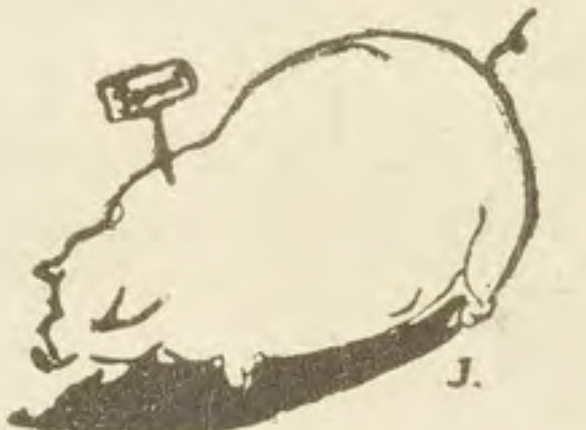
Một con Heo
giá đáng
500 000 quan

A I cũng biết «radium» hay là «Quana» là một chất quý báu nhưt đời và có sức thần hiệu để trị bệnh ung thư.

Chất «Radium» ít có, cho nên giá nó mắc tiền hết chỗ nói, nên chỉ ít nhà thương nào có nó để dùng chữa bệnh. Và tuy người ta đã đề nó trong ống, trong hộp cẩn-thận, nhưng chất quý báu ấy cũng lạc mất được.

Như vừa rồi một bệnh-viện ở Mỹ đã mất một ống đựng «Radium». Không do dự gì, ông chủ bệnh-viện ấy liền bỏ tiền ra chế tạo một cái «mây tìm kiem» để tìm kiếm ống «Radium» đã lạc mất kia, vì «radium» đựng trong ống ấy đã mất, đáng giá tới 500.000 quan cho nên người ta phải tìm kiếm cho ra.

Sau mấy tháng trời tìm tòi, moi móc, cái «mây trình thám» kia chỉ ngay vào một góc vườn nơi chuồng heo. Biết chắc ở chỗ ấy, mấy ông đốc-tơ càng phải hết sức kinh ngạc khi tìm được ống «radium» nằm trong bao-tử một con heo con! Thế là một con heo đáng giá 50 muôn đồng đó.



TẠI SAO ĐÀN BÀ KHÔNG THAI NGHÉN?

Đàn bà không có thai n bén do nơi đàn ông 1 phần và đàn bà 1 phần. Đàn bà tại tinh nguyệt không đều, khí huyết suy kém, tháng có tháng không, máu hư huyết kém, khi thì có ít khi lại có nhiều, từ cung lạnh thì nên trước phục thuốc SONG LIÊU ĐIỀU KINH BẠCH ĐÁI HOÀN SỐ 7 thì kinh kỳ trở nên điều hòa, máu huyết hưng vượng, mạnh khỏe trong mình, mới mong có thai dặng. Mỗi hộp 0p 80.

Hoặc từ cung bị bệnh làm trở ngại đường thai dặng. N uoi bị bệnh từ cung là tại khí huyết hư, sanh dễ tắc trở làm cho hai sọi giây chẳng yếu, hoặc bị hơi độc máu xấu khi hành kinh, hoặc bị đàn ông truyền nhiễm độc, bệnh phong tình sanh ra bạch đái dâm dề từ từ từ cung mọc mọt có nhánh và lở đau nhưt trong từ cung, hãy uống BÁ ĐẢ SƠN QUẢN chừng vài ba hột thì hết, còn bít mà chưa hết thì uống thêm chót dứt, khi vừa dứt bệnh thì đã thọ thai liền. Mỗi hộp 1p.00.

Đàn ông thì lại bộ lạnh và bộ ngọc quan có bệnh: TINH LẠNH, DƯƠNG KHÍ SUY, MẠNG MÓN HỎA THANH. Đàn ông tinh lạnh, dần dần bà có thọ thai cũng bị hư. Dương khí suy thì giao cấu không cặn bển, đàn bà chưa mãn nguyệt dương tinh đã ra mà âm tinh chưa tiếp làm cho trẻ kỳ phối liệp. Mang món hỏa thanh, sự giao cấu rất bển bỉ đàn bà mang nguyệt trước âm tinh ra mà dương tinh chưa ra thì cũng rề kỳ phối hiệp. Cần không thai n bén dặng. Vậy cần phải trước phục TAM TINH HẢI CẦU BỔ THẬN HOÀN dặng cho bổ thận bổ khí, hàn hỏa Âm Dương phối hiệp dần kỳ mới có thể làm đia c.ường ngọc sanh con nối hậu: Mỗi hộp 1p.00.

Nhà thuốc **VÔ-VĂN-VÂN**
THUĐAUMOT

Chi nhánh 229 Rue d'Espagne — SAIGON

Télép. 21.442

VIỆT
NAM
KHÔNG
CÓ
QUỐC
CA

NEU VUA và HOÀNG-HẬU NGU' GIA SANG TÂY

NGU'OI TÂY THỜI BÀI KÈN GÌ ĐỂ CHÀO MỪNG

QUỐC-CA là gì?
Thi tức là bài hát
chung của một nước;
trước là một bài văn đề hát;
sau người ta phổ theo âm-
điệu dòn, nhạc, kèn, trống.
Một nước có quốc-ca, quốc-kỳ,
đều có ý nghĩa trọng-đại, cốt
để tỏ bày cái đặc sắc của quốc-
gia, đại-biểu sự trang nghiêm
của quốc-gia, và cũng để làm
cho kích-thích cái tình-cảm
của quốc-dân nữa.

Bởi vậy một bài quốc-ca, từ
ý nghĩa cho đến câu văn lời
nói và âm-thính ca-điệu, mỗi
mỗi người ta phải cân nhắc đo
đắn cẩn thận lắm mới đặt ra
được, chứ không phải như bài
hát trên sân khấu hay ngoài
góc đường.

Quốc-ca để ra từ Âu-châu.
Đời trung-cổ, thế-lực của tôn-
giáo đang hưng thịnh, người
ta lấy sự tán-mỹ thi-ca là dấu
tỏ của tín-đồ thánh kính. Về
sau thế-lực quốc-gia đẩy lên,
nhơn dân cũng lấy thi-ca để tỏ
lòng ái-quốc. Nhơn đó mà có
quốc-ca ra đời.

Ấy là ý-kiến của một nhà
báo Mỹ đã tìm xét nguyên-ủy
quốc-ca.

Không nước nào là nước mà
không có quốc-ca.

Quốc-ca của Anh là bài
« God Save The King », nghĩa là
Thượng-đế phò hộ vua ta.

Quốc-ca của Đức là bài
« Deutschland Ueber Alles »
nghĩa là Đức-quốc cao hơn hết
thấy.

Quốc-ca của Pháp tức là
bài *Marseillaise* mà chúng ta
từng nghe, có động bi-tráng lạ
lùng, ai biết nghe hay đọc hiểu
ý nghĩa cũng phải phấn khởi.

Quốc-ca của Hòa-lan là bài
« Wrenneerlandsch Blod »

Quốc-ca của Bỉ là bài « Brab
Anconne », ca tụng sự tự-do độc
lập.

Quốc-ca của Nga bây giờ tức
là bài « Internationale » (bài
hát quốc tế)

Quốc-ca của Nhật là bài
« *Vạn Nguyên Hoàng-thất hưng long* »
đại khái bất-chước bài quốc-ca
của Anh mà đặt ra.

Đó là nói mấy nước lớn. Đến
các nước nhỏ, ví dụ như Xiêm
la ở bên cạnh ta đây, cũng phải
vì lễ-tục của thời-đại, mà có
quốc-ca hết thấy.

Có lẽ duy nước Việt nam
mình chưa có quốc-ca.

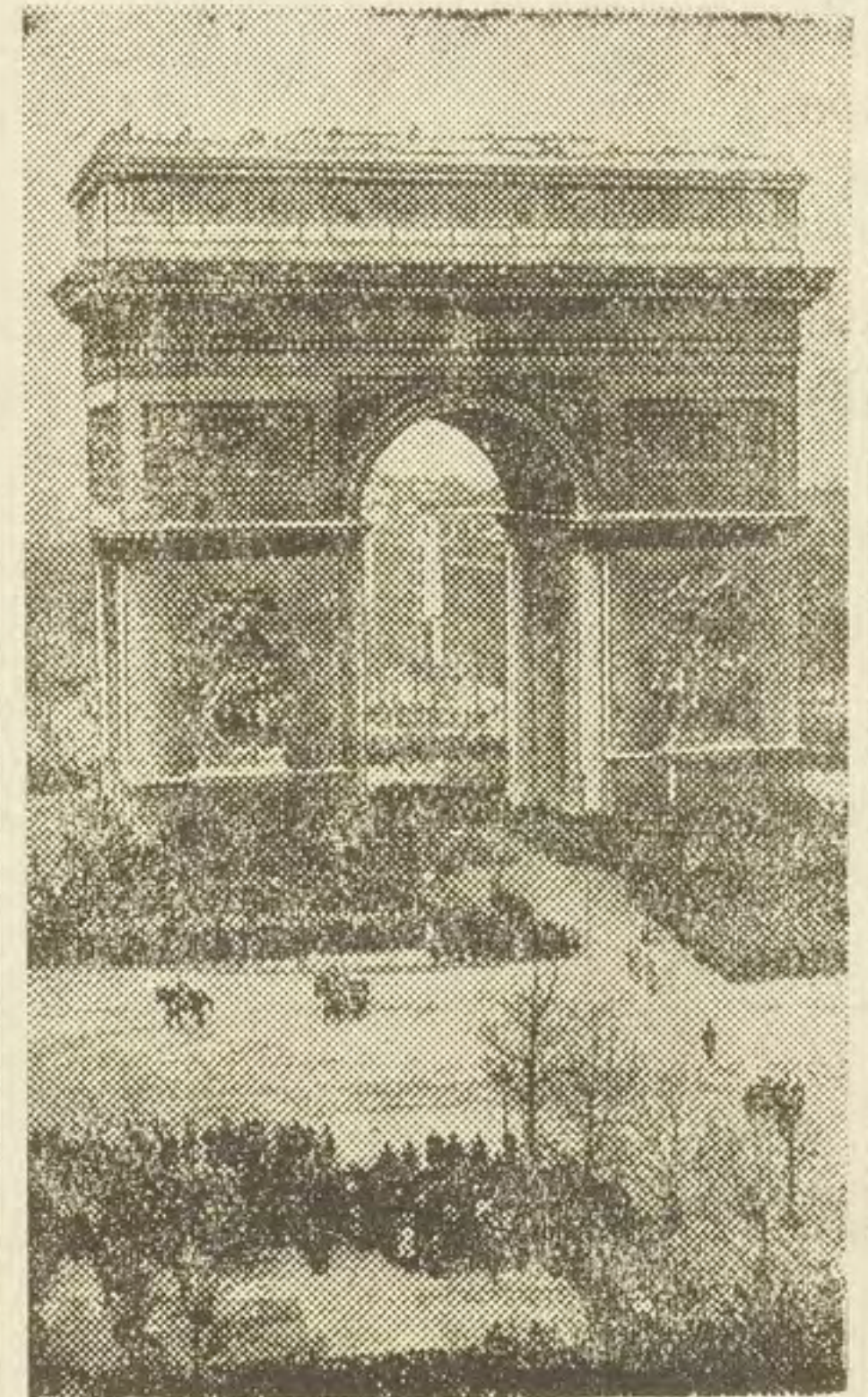
Có người nói: nước Nam
mình còn là nước bị bảo-hộ
đã cần có quốc-ca làm gì?

Chúng tôi tưởng quốc-ca nên
có là nên có, chứ không lựa là
độc-lập hay bị-trị. Maroc chẳng
phải là nước bị-trị đó sao?
Nhưng họ vẫn có quốc-ca;
những lúc vua Maroc ngự giá
sang Pháp, binh lính Pháp thời
kèn chào mừng bằng bài *Mar-
seillaise* trước rồi tới bản quốc-
ca của Maroc.

Nay mai vua và Hoàng-hậu
ta ngự giá qua Pháp, chánh-
phủ Pháp tất phải lấy lễ-nghi
đón rước một bậc quốc-trưởng
mà đón rước, ít nào cũng đón
rước như vua Maroc kia vậy.
Lúc hai ngài ngự tới đền
Elysée làm lễ tương kiến với
tổng-thống Lebrun, hay là lúc
ngự ra để vòng hoa trước



Ngự-dung Hoàng-đế



Cửa Khải-hoàn ở Paris

mộ chiến-sĩ vô-danh ở Đại-
khải hoàn-môn (*Arc-de Triom-
phe*), tự nhiên quân-đội nghinh
tiếp đánh bản *Marseillaise* rồi
phải, theo lễ, thổi bản quốc-ca
Việt-nam (*hymne national an-
namite*) nữa.

Nhưng Việt-Nam chưa có
quốc-ca!

Thiết tưởng Nam-triều ta và
các ông trong nhóm Tở-quốc
(*Patte Annamite*) nên nghĩ bỏ-
cửu chỗ thiếu sót ấy sao chứ.
Nghĩa là chế-tạo ra một bài
quốc-ca cho có với đời. Vì sự ấy
quan-hệ tới quốc-thể.

Cổ nhiên, bài quốc-ca ấy
không phải là cái động kèn tồ-
te ti-te như chúng ta thường
nghe, nhưng nó phải là một
bài làm sao tỏ bày đặc-sắc quốc-
gia, đại-biểu sự trang nghiêm
của quốc-dân, tức là tánh-chất
phải có của một bài quốc-ca
như trên đầu kia đã nói.

Chúng tôi thấy sự thiếu sót
cần dùng cho thể thống quốc-
gia thì bày tỏ ý-kiến như vậy,
đến như văn-chương của quốc-
ca và mỹ-thuật về âm-điệu của
bài quốc-ca ấy phải ra thế nào
chúng tôi không dám biết đến.

Nam-triều tự đặt lấy, hay là
mở cuộc thi để lựa chọn một
bài quốc-ca, may ra có tay
biệt tài về văn-chương mỹ-thuật
sẽ cống-hiến nhà vua một bài
quốc-ca tuyệt-diệu, biết đâu!

NGƯỜI HUẾ

MUỐN ĐẶNG TRÚNG MÙA TỎ
HÃY DÙNG PHẦN

TAM SẮC
(*Agrophos*)

Qui ngà, nếu muốn đặng
ruộng của mình sẽ gặt đặng lúa
nhiều, và nặng cân thì xin qui
ngài hãy dùng thử phần **Tam
Sắc (Agrophos)** đảm bảo kết
thêm huê lợi 50 phần trăm. Vì
đây năm rồi không bỏ phần
Tam Sắc (Agrophos) qui ngài
đã gặt đặng 100 gia lúa, năm
nay qui ngài có bỏ phần **Tam
Sắc** thì qui ngài sẽ gặt đặng 150
gia chẳng sai. Mỗi mẫu chỉ bỏ
từ 2 tới 3 bao mà thôi.

Nhà buôn « **Trường Sanh** »
bảo kết nếu qui ngài rải phần
Tam-Sắc mà không đặng kết-
quả mỹ mãn thì xin trả tiền
cho qui ngài đã mua phần ấy lại.
Giá mỗi bao 100 kilos. . 4 \$ 40

TỔNG ĐẠI-LÝ

L'Industrie Sino - Annamite

TRƯỜNG-SANH

Nº 68-69 Quai de Belgique Saigon

Téléphone: 21.088

Cần dùng nhiều nhà đại-lý,
giá đặc biệt lời to.

nhân vật
văn học

THÂN THỂ

và

VĂN CHU'ÔNG

ông

NHI MỸ

(Tiếp theo số 5)

II - CUỘC THI LÀM THƠ

*Chân te chân vịt thương gì vợ,
Chơi bồ chơi con sượng lấy mình.*

Ngất ngưỡng bên mâm rượu,
đồ nhắm chỉ có mấy con rau.
Ông nhì Mỹ đắc chí vì hai câu
tự-trào trên kia, rung đùi ngâm
mải.

—Bác cao hứng gì mà ngâm
nga mãi thế?

Ông đồ Mạc tay xách cây dù
củ rách, vừa nói vừa bước
vào. Ông nhì niệm nở nói:

—« *Chân te chân vịt thương gì
vợ...* » Bác nghe có được không?
Được lắm chứ!

Ông đồ Mạc cũng là người
có tâm hồn thi-sĩ, cũng biết
thường thức thơ bằng con mắt
thi-gia, vốn là bạn xướng họa
với ông nhì Mỹ

Sau khi đã vén áo ngồi
xuống giường, dơ tay với cái
điều hút thuốc lâu kéo một hơi
dài, ông đồ cất tiếng:

—Này bác, bác có nhớ
thằng cử Nhiễm không?

—Cử Nhiễm nào?

—Cử Nhiễm học trò cụ nghệ
T. Đ. ấy mà

—*Chén chén bông nguyệt
xế tà, vắng nghe chó sủa canh
đá đêm tu* (1) ấy à! Sao?

Ông đồ Mạc lúng túng đáp:

—Nó mới vợ được con vợ
khẩu lắm, nhưng lại là gái lộn
chồng...

—Thì có can thiệp gì đến
chúng mình!?

—Nếu thế thì đã không có
chuyện! nó lại tập-tên lên
mặt thi-sĩ, tự phụ là vợ nó
đẹp, treo giải thưởng thi thơ
để gở cái tiếng lộn chồng cho
vợ nó, mới nực cười cho.

—Nó ra đầu bài thế nào?

Ông đồ Mạc cười lạt rồi nói:

—« *Người xinh cái bóng cũng
xinh.* »

Ông nhì Mỹ tợp hết một chén
rượu, rồi nói:

—Nhưng mà... bác ạ! Chúng
mình lại thêm làm thơ cho nó
chăm à?

—Bác gần lắm! mình làm
cho người khác thi chứ! Nhưng
cốt nhất là bác chờ có đỡ
giọng trào phúng ra mà hổng

(1) Cử-Nhiễm vốn là người xô xiên,
trong làng nho ai ai cũng đều biết tiếng. Có
người đặt ra hai câu thơ trên để đố là chữ
nhiễm? Vì chữ «nhiễm» có chữ NGUYỆT
nằm nghiêng bên chữ KHUYẾN là chó, dưới
có 4 chấm (...). Và trong câu ấy có chữ
«chó sủa» nói lái thành «a chữ» «chúa xô»
Cử-Nhiễm là người xô xiên. Về sau hễ ai nhắc
đến tên Cử-Nhiễm, đều nhắc đến câu này.

bét. Tôi thi... đầu bài khó quá!
tôi chịu rồi. Còn bác, bác làm
thế nào cho nó biết rằng đến
thằng mỗ làng này cũng còn
hay thơ hơn nó.

Ông nhì Mỹ gật gù cái đầu
búi tóc, vừa cười vừa nói:

—Ừ! ừ! phải! mình làm
cho thằng mỗ thi, chơi thế mới
chua, bác ạ!

Rồi hết chén lớn chén nhỏ,
ông nhì Mỹ đã làm xong một
bài thơ « *Người xinh cái bóng
cũng xinh* »

*Người xinh với bóng nửa là hai,
Bóng có xinh ra, cũng tại người
Thấp thoáng trúc chầu khi đứng
một,*

*Thần thơ mai lễ muốn nhâm đôi
Mảnh gương tư mả soi kim-cổ,
Vòng nguyệt tam thu ánh liễu-đài
Ghé lại mà xem chươ'g mới đức
Bên thành ai đắm của nhà ai!*

Xem bài thơ này thì đủ biết
ông là một đại gia thi-sĩ, thơ
trào phúng ông đã chẳng kém
gì ông Tú-Xương, mà đến thơ
nghiêm-trang điều luyện thi bà
huyện Thanh-quan chưa hẳn đã
ăn đứt.

Bài thơ trên, thật là toàn-
bích, hai câu đầu nhẹ nhàng
uyên-chuyên, linh động như
một cái bóng. Vì đầu bài ra
bằng câu ca-dao, nên hai câu
tam tứ đều lấy ý ở hai câu ca-
dao:

« *Tóc xinh trọc mọc vều đình,
Em xinh em đứng một mình
cũng xinh.* »

« *Thần thơ đáng gốc cây Mai,
Bóng tôi tôi nghĩ, bóng ai tôi
lầm.* »

Câu ngũ lục thì hết với chữ
«bóng» lắm; câu thất thì lấy
ý ở câu ca-dao:

« *Vào chùa xem tượng mới tó,
Xem chuồng mới đức, xem có
lộn chồng.* »

Câu kết thì lấy ý ở câu:

« *Người thanh uyng nơi cũng
thanh
Chuồng kêu đám ở bên thành
cũng kêu.* »

Lời lẽ thơ thật là điêu-luyện,
ý tứ thật là dồi dào, mà có ý
mĩa mai một cách kín đáo.

Giải thưởng thi thơ của ông
Cử-Nhiễm, chẳng nói chắc ai
cũng biết phải thưởng cho bài
thơ nầy, vì còn ai làm hay hơn
được nữa. Người chép truyện
này xin cam đoan nếu ai làm
hay hơn — từ đây mà đi — sẽ
xin biểu hết tất cả những sách
mình xuất-bản.

(Còn tiếp) SAO-MAI.

Savon TRÁI-THO'M

HIỆU THAI-PHONG

72% dầu - 186 Quai de Belgique - Saigon



MƯỢN THỨ TIÊU SẦU

VAY NỢ KHÔNG ĐƯỢC

Nói gì tình nghĩa nói gì ân?
Vay mượn không cho chỉ
hẹn lần.
Củ có củ ăn cho sướng miệng,
Vợ không vợ chết đói nhăn
răng.
Giàu chưa xem chuyện chàng
Vương-Khải,
Khó chẳng trông gương chú
Mãi Thần.
Những trượng là lành đùm lá
rách;
Nói gì tình nghĩa nói gì ân?

ĐÊM THU HỎI NGUYỆT

Cao tit từng mây tit, tit xa.
Mấy lời nhắn hỏi chị Hằng-
nga:
Tháng ngày nấp bóng cùng
anh cuội,
Sớm tối liền lưng với gốc đa.
Khi tỏ, khi mờ, khi lẫn lút;
Lúc tròn, lúc khuyết, lúc
vào ra.
Vi dầu ta được lên chơi
nguyệt,
Xem cảnh rồi ta nói truyện
ta.

Đào-thạch-Hộ

TIỀN BẠN M.T. THỨ ĐI TÂY

(Thay lời một bạn gái ở Huế)
Chuông chùa Thiên-mụ vừa
dục dã,
Tiền bạn ra đi tới bến tàu.
Đôi mắt đỏ hoe giòng huyết
lệ,
Trên đầu ướt đầm giọt mưa
ngâu.
Lời bạn nói: « Đi rồi là hết,
Xa cách nhau, như chết một
phần ».
Gặp nhau trên bến sông Ngàn,

Gần nhau một độ, mấy lần
xa nhau?
Nợ cảnh Hương-giang với
Ngự-bình,
Từ đây vắng mặt bạn chung
tình.
Bóng người khuất nẻo ngoài
muôn dặm,
Trước ngọn đèn xanh, một
bóng mình.

Người xa, xa cả tiếng cười,
Xa ta, nào biết rằng người
buồn, vui?
Người vui..., vui được...,
cứ vui,
Xa người, ta những ngậm
ngùi, nhớ thương.
Đón Đãi

SAY

Loạng choạng chân nam đá
chân siêu,
Mềm môi, không nhớ nốc
bao nhiêu!
Miệng sùi bọt mép, đầu bù
rối,
Giữa phố nghênh ngang, cẳng
bước liêu!

TÌNH...

Cửa nhà, đồ đạc, vợ con ai?
Chết nỗi, lắm rồi!... thật
chẳng sai.
Vác xác về nhà cho mẹ đi,
Nó kềm, nó kẹp, nó beo tai!

CHỪA...

Nó kềm, nó kẹp, nó beo tai,
Lay mợ, từ đây hết dám say!
Những tưởng chừa say thì
được chén,
Ai ngờ bu nó bắt ăn chay!
Đón-Đãi

CÁC THỨ THUỐC THÂN CỦA ÔNG

NGUYỄN-AN-CU'

THUỐC RƯỢU SƠ 39

Bổ huyết, trị phong tê bại.
Đôi máu ra tốt. Mấy người ốm
yếu ăn ngủ không được, uống
một hoàn 39 thì thấy mập mạnh.
Nam, phụ, lão ấu đều dùng được.
Một hoàn 39 và bột quế ngâm
rượu uống 20 ngày. giá: 1 \$ 00.

THUỐC TRỪ LAO SỐ 35

am phụ lão ấu bị bệnh lao
gặp thuốc này thì lành bệnh.
Bệnh lâu thể nao, ho lao, ho tòn,
thở huyết, lạc huyết hết gặp thuốc
này thì thấy hay như thuốc tiên.
Mỗi hộp 20 hoàn (uống 20
ngày) giá: 2 \$ 00.

KHẮM-LY HOÀN SỐ 34

Thuốc bổ huyết đàn ông và
Đặc thứ thuốc của ông NGUYỄN-AN-CU' bán tại nhà M. CAO-VĂN-TRỤ C
Số 52 đường Aviateur Garros, (sau chợ) SAIGON

các ông lão bà lão, mấy người
hay đau yếu dùng thuốc này thì
tuyệt bệnh.

20 hoàn (uống 10 ngày) giá: 1 \$ 00

BÍNH-TÂN HOÀN SỐ 15

Chủ trị con nít từ 1 tới 15
tuổi, trong mình nóng nhiệt, có
độc nhiều lâu lớn, hay đau.

10 hoàn (uống 10 ngày) giá: 0 \$ 50

ĐIỀU KINH BỒ HUYẾT SỐ 26

Thuốc này chuyên trị các
chứng bệnh cho đàn bà, con gái.
Các bà các cô thường hay đau,
yếu ăn ngủ không được, uống
thuốc này với thuốc rượu 39 thì
thấy khoẻ mạnh mau lắm.

10 hoàn (uống 10 ngày) giá: 1 \$ 00.

TẠI SAO TÔI VIẾT VỀ chuyện vượt ngục của cụ Trần - Hoành ?

Ngày mùng 5 tháng 5, tình
cờ tôi được hân hạnh gặp gỡ
cụ Trần - Hoành tại nhà ông
Quần-khố-vàng ở trong thành.
Sau khi tưu hậu trà dư, mấy
ông bạn có mặt buổi hôm ấy và
tôi đều được nghe cụ thuật câu
chuyện mà tôi đã đăng vào báo
« Mai ».

Khi về Saigon, tôi nghĩ rằng
câu chuyện của cụ cho nghe đó
cũng đáng đăng vào báo, trước
là đề biểu - lộ cái tinh - thần
quật-cường của một người mà
tôi đã kính, sau nêu lên một
đoạn lịch - sử để đọc - giả xem.

Song tôi tiếc rằng có nhiều
sự thật không nên nói mà tôi
đã thành - thật đem ra nói cả,
dầu rằng sự thật ấy chẳng sai
mấy-may với những lời mà cụ
Trần-Hoành đã vô - tình thuật
cho tôi nghe. Dầu vậy mặc lòng,
tôi chỉ nhớ rằng làm cái phận-
sự một phóng-sự-viên mà quên
lững đi rằng câu chuyện mà cụ
đã kể là để cho đồng-chí nghe
chơi vui vậy.

Bởi vậy, nếu có lỗi đi nữa,
tôi tưởng chỉ tại ư nghề-nghiệp
mà mang lỗi, chớ tự trung
vẫn có thể cáo vô tội với cụ
cũng như với mọi người khác.

LÊ-PHA

TIN TỨC LÀNG VĂN

BAO MỚI

Một tờ báo riêng về Pháp-luật

Chúng tôi thấy trong các
báo Hanoi đang tin:
« Hôm 24 Septembre, hai ông
Bùi Tường-Hách và Bùi Tường-
Chiều đã đệ đơn lên quan
Thống-sứ Châtel xin xuất bản
tại Hanoi tờ Nguyệt - báo bằng
Pháp-văn và quốc văn lấy tên
là « Pháp-luật-bao ».

« Pháp-luật-bao » sẽ do một
số các quan trẻ tuổi, Luật - sư
người Nam, ham - tá Lục-sự,
các tiến - sĩ cử-nhân-luật cùng
các ông tốt - nghiệp tại trường
Luật cũ Đông - dương đứng tổ-
chức tòa soạn.

« Báo ấy sẽ là cơ-quan phổ-
thông pháp - luật và là cái lợi
khí giúp các quan-án Việt-Nam
làm việc. »

Một tờ báo chuyên khoa
pháp-luật ra đời là phải lắm.
Nhưng chúng tôi chỉ lo chẳng
biết nó có được phổ-thông hay
không?

Sự kinh - nghiệm cho chúng
tôi thấy những báo chuyên
khoa khó sống ở xứ mình.
Chứng cứ là có những người
đã ra báo khoa-học, báo canh-
nông và báo y-khoa mà hình

như không được phổ-cập theo
như ý muốn của những nhà
chủ-trương nó.

Nếu giờ báo pháp - luật nói
đây làm sao cho được phổ-
thông chắc có thể giúp ích cho
người mình nhiều lắm. Nhất là
sao cho người ta đều biết luật
phép ít nhiều, tất là tránh được
lầm sự lầm lỗi.

Báo « CƯỜI » đã ra

Chúng tôi đã tiếp được số 1
của báo « Cười » đã xuất-bản
ở Huế hôm 1er Octobre, do ông
Trần-thanh-Mại, một thanh-
niên văn-sĩ có tiếng chữ trương.
Báo có nhiều bài giá-trị về
văn-chương.

Có bài của cụ Huỳnh-thúc-
Kháng thuật chuyện cười của
cụ hồi còn đi học và hồi ở
Côn-lôn.

Chúng tôi xin chúc bạn đồng-
nghiệp lâu dài phát-đạt.

NEN ĐỀ Ý!!

Những bịnh ngứa ngăm ngoài
da, chỉ dùng thuốc « Phong ngứa
QUANG MINH » là dứt tuyệt.
Thuốc thiệt hay!
Dám cam đoan

DĨA MỚI — DĨA MỚI DĨA BEKA MỚI TRÔNG VÀNG

Gánh ĐẠI PHƯỚC CƯƠNG : giá 2 \$ 50
(lựa rút Đào, Kép hay như : cò năm Phi, M.
năm Châu, cò bảy Nam, M. bảy Chiêu, cò
Ái Liên.

TUỒNG TÚY HOA VƯƠNG NỮ (bộ 5 đĩa)

512 1/2 — ca Bân tàu, Hành vân.

513 1/2 — Xuân tình, Kim tiền.

514 1/2 — Vọng cổ.

515 1/2 — Lý Huê, Giao duyên, Kim tiền.

516 1/2 — Văn thiên tướng.

HÁT GIỌNG TÂY

524 1/2 — J'ai suivi tout mon bonheur

Mama Iuez Rumba.

525 1/2 — lango-mystérieux

Chanson pour Nina.

ĐỜN HÒA của Tài tử Radio, giá 2 \$ 30

TUỒNG GIÓ BẠC LẠNH LÙNG

544 1/2 — Vọng cổ (Violon — T. anh)

545 1/2 — Vọng cổ (Cò Kim)

547 1/2 — Xuân tình (Violon — Tranh).

549 1/2 — Bình bán chẵn (Cò — Tranh).

538 1/2 — Tranh, Kim, Violon (Vọng cổ).

542 1/2 — Violon (Tây thi, xuân nữ).

543 1/2 — Kim (Hội người tiên).

550 1/2 — Tranh (Lý chuẩn chuẩn, Tứ đại).

PHỤNG-HẢO : giá 2 \$ 50

cò Phụng-Hả, cò ba Huôi, cò tư Sạng

M. Tiên, M. Thạch, M. bảy Nhỏ

TUỒNG UYÊN ƯƠNG BẠC GIÓ

(bộ 4 đĩa)

557 1/2 — Khóc hoàn thiên, Xang xir.

558 1/2 — Kim tiền, Xang xir.

559 1/2 — Vọng cổ.

560 1/2 — Tương tư, Nam xuân.

HÁT THEO ĐIỀU TÂY

566 1 2 — Adieu Hawai

Pourquoi quand je te dis.

TUỒNG HIẾU TÌNH KHÓ XỬ

570 1/2 — Vọng cổ.

THÂN THÂN

571 1/2 — Vọng cổ.

AI TÌNH GIAI CẤP

572 1/2 — Mâu tâm tử, Tứ đại, Hồi thủ.

GÁI TRỌN NGHĨA TÌNH

(bộ 2 đĩa)

574 1/2 — Vọng cổ.

575 1/2 — Lưu thủy, Khóc hoàn thiên.

HÁT BỘ : giá 2 \$ 30

551 1/2 — Cò năm H. Trí Phú lối Ai, Nam.

Mới qua kỳ đầu có ít, hãy gọi mua trước kéo hết. Cứ biên số theo đây
thì chúng tôi sẽ gọi tới lập tức theo contre-remboursement

ĐẠI LÝ :

J. KELLER, Importation
72, Rue Mac-Mahon, Saigon

DĨA HÁT

HÁT TIẾNG RỂ

VA BÊN HÒN

CÁC THỨ

BAO KIẾT CHẮC



MÁY HÁT

MỚI CHẾ NHIỀU

Kiểu ĐẸP NHẤT

CHẠY KHÔNG

NGHE

NGƯỜI NHƯ T CÙNG KHÉO KHÔI HẢI

HỌ ĐƯA XÁC NHỮNG LÍNH TỬ-TRẦN BÊN TÀU VỀ NƯỚC
GỌI LÀ « TRẦM MẶC KHẢI HOÀN »

HAI tháng nay ở mặt trận Thượng-hải, vì binh Tàu chống cự dữ quá, làm cho binh Nhật tổn thương và tử trận vô số.

Những lính tử trận ấy đều được đem xác về cố-hương chôn cất tử tế. Chuyến tàu nào ở Thượng-hải về Nhật cũng có hàng mấy trăm quan-tài như thế.



Vĩnh-giã Tu-thân

Có tin nói đã qua cầm quân ở Thượng-hải

Sợ ám náo-động nhơn-tâm, nên chỉ các báo phải đăng tin một cách khôn khéo, nhẹ nhàng. Mới đây chúng tôi xem một số báo «Triều nhật» (Asahi) ở Đông-kinh, thấy có cái tựa lớn đại :

« Trầm mặc khải hoàn »

Nghĩa là sự thắng trận khải-hoàn êm ái lặng lẽ. Chúng tôi chưng hửng. Vì cô kim đồng tây, hề quân lính « náo » khải-

hoàn cũng có thời kèn đánh trống và có tiếng hoan hô vang dậy. Sao đằng này người Nhật lại khải-hoàn lặng lẽ là nghĩa lý gì?

Xem tới dưới bài, mới biết là bài kỹ-thuật sự đưa xác những tướng-sĩ trận-vong ở bên Tàu về. Bởi sợ làm xôn xao dư-luận, nên họ phải lựa tiếng nói che đậy như thế.

Rõ ràng báo Nhật khéo khôi-hải !

Sở dĩ năm nay họ phải làm vậy, là vì hồi năm 1932 đã có một chuyện rắc rối sau này :

Hồi đó binh Nhật ta cũng bị thương và chết khá nhiều ở Thượng - hải, vì tay của đạo binh 19 do Thái-dĩnh-Giai chỉ-huy. Những lính bị thương nhà nước chở về Nhật điều trị. Muốn cho yên lòng dân và nhứt là gia nhơn của những binh lính ấy, nên chỉ Quân-bộ rao trên báo rằng ngày ấy ngày nọ có tàu chở bao nhiêu lính bắt phục thủy - thổ ở Thượng-hải về, theo danh-sách kê biên tên tuổi từng người, vậy gia-nhơn ra đó mà đón.

Tới giờ tàu đến gia - nhơn binh sĩ kéo rn đón rước tưởng là được thấy chồng con nguyên lành trở về, ai ngờ chỉ thấy toàn những người què chùn gầy tay, bao đầu bẻ mặt. Rồi đồng thời những tiếng kêu gào khóc lóc nổi lên, làm rối loạn trật tự, và tới xung đột với cảnh-sát đủ-đội. Họ oán trách nhà nước không biết bao nhiêu.

Nhớ lại việc mấy năm trước mà lo, thành ra bây giờ họ gọi xác chết chở về là « Trầm mặc khải hoàn » đó.

TOIAMA

Đầu đảng hội kín Hắc-long người Nhật tôn như thánh sống



TU'ONG - GIO'I - THACH

COI TIẾP Ở ĐÂY

- 15 -

viên là hai. Được Nam-khẩu rồi, họ kéo tràn vô trong tỉnh Sơn-tây, dễ chặn nghẹt con đường bộ của Tàu liên lạc với Nga.

Nhật đã tính-toán đầu đó từ trước rồi : họ tiên-liệu đến lúc chiến-cuộc bùng ra cả mấy phía, thì những mé biển và cửa biển của Tàu, tất nhiên họ phải dùng hải-quân bao vây ; chừng đó Tàu chỉ còn có một con đường bộ để tiếp tế khí-giới ở mé Tây-bắc, nghĩa là từ bên Nga đem qua. Cho nên lâu nay ta thấy binh Nhật luông tuông vào trong tỉnh Sơn-tây. Cũng vì đó mà việc phòng-thủ 3 lỗ miệng kia đối với binh Tàu là việc sanh tử quan hệ lắm vậy.



Quân Nhật kéo qua nước Tàu liên liên không dứt

Vì sao mất Nam-khẩu?

P HỒ-tác-Nghĩa quyết-định sai đội quân Lưu-nhữ-Minh của đạo binh 29 giữ Trương-gia-khẩu ; sai đội quân Trung-ương của Thang-ân-Bá giữ Nam-Khẩu, sai bộ hạ của Thang là Cao-quê-Tư đem quân giữ Độc-thạch-khẩu.

Vì quân đối-địch ở Trương-gia-khẩu chỉ là đội quân Mãn-châu do Lý-thủ-Tin cầm đầu, thế-lực bạc-nhược, không cần lo mấy. Duy có mặt Nam-khẩu, chính là quân Nhật đối-địch mà lại là quân chủ-lực, thành ra phải để toàn quân từng quen chiến trận của Thang-ân-Bá chống giữ mặt đó mà chơi với Nhật - bỗng mới được.

AI dè công cuộc kháng chiến sắp đặt quyết định như thế xong rồi, Lưu-nhữ-Minh lại phản-đổi về việc cho đạo binh

của Thang-ân-Bá kéo vô phần đất tỉnh Sát. Nhà đương cuộc quân-sự phải giăng-giải mãi, họ Lưu mới chịu nghe.

Thành ra Thang-ân-Bá đem quân tới đóng tại Nam-khẩu ngày mùng 3 tháng 8, chưa kịp bố-trận, thì mùng 5 đã có đại-đội quân Nhật kéo tới đánh rồi. Thang chỉ có 2 sư-đoàn trong tay, liệu chết giữ Nam-khẩu được trên 10 ngày, quân Nhật không sao phá nổi, mặc dầu họ lấn nhào vô mà đánh, quân lính chết như kiến cỏ.

Ngờ đâu giữa lúc đó, quân Nhật lại phái một đội khác, kéo tuốt lên Trương-bắc, hiệp với đội quân Lý-thủ-Tin, mà đánh Trương-gia-khẩu dữ dội. Lưu-nhữ-Minh không dè trước mà

đổi chiến, thành ra phải bỏ Trương-gia-khẩu mà lui.

Trương-gia-khẩu mất, khiến cho Nam-khẩu không có chỗ dựa sau lưng. Còn mặt trước thì quân Nhật lại dùng phi-cơ và đại bác bắn phá như mưa rào, giết hại quân Tàu đến quá nửa, bấy giờ Thang-ân-Bá phải cản rằng kéo binh lui đi, để cho Nhật chiếm được Nam-khẩu.

Thế là 3 lỗ miệng bị bịt hết 2 rồi.

Còn Độc-thạch-khẩu lại bị quân Nhật chặn đầu chặn đuôi làm cho đội binh Cao-quê-Tư bị bao vây nghẹt cứng, mà chỉ có một sư-đoàn, tướng-sĩ giao-chiến bị hao tổn hơn phân nửa. còn lấy gì mà đánh ? Thế rồi lỗ miệng này nữa cũng mất nốt.

Quân Nhật tràn vào Sơn-tây và Tuy-viên

TỪ đó, 3 cửa quan-ải quan-hệ đều mất, rồi Sát-cáp-nhĩ cũng mất luôn theo. Quân Nhật chết ở mấy trận này khá nhiều, nhưng quân Tàu còn chết nhiều hơn nữa.

Nhật thừa thắng kéo binh tràn tới Đại-dồng, phía bắc tỉnh Sơn-tây. Lúc này quân Phó-tác-Nghĩa bị cách trở tại Tuy-viên, còn những quân Thang-ân-Bá và Cao-quê-Tư thì lui mãi về Thu-dung, phía trong Tuy-viên ; cả hai đều không có thể cứu cấp Đại-dồng được.

Tại Đại-dồng chỉ có một cánh quân Sơn-tây của Lý-phục-Ứng phòng giữ, đang lập trận-địa chưa xong, thì quân Nhật đã ủa tới, làm cho họ Lý linh quỳnh, chống cự một cách lợ mợ. Chưa đầy một ngày, Lý phải bỏ Đại-dồng mà chạy.

Người ta nói Lý-phục-Ứng bị tình nghi thông Nhật, cho nên để mất Đại-dồng, chớ không chống cự gì hết. Diêm-tích-Sơn bắt Lý hạ ngục, có tin nói Lý đã bị xử bắn ở Thái-nguyên hôm thứ hai 4 Octobre mới rồi.

Mất Đại-dồng, chẳng khác gì cửa bắc của tỉnh Sơn-Tây bị mở toang ra, mặc sức cho quân Nhật dưng ruổi trên con đường Bình-Tuy, như thể sóng tràn gó lướt vậy.

Trong ba sợi gân, quan-hệ nhứt là sợi Bình-Tuy ở phía trên, mà tình hình một tháng mấy nay, bị cắt đứt nhiều nơi như thế. Tuy là Diêm-tích-Sơn cố ra sức phản-công thấu phục Đại-dồng, đến đổi chính mình ra xông pha mũi tên hòn đạn, nhưng Đại-dồng vẫn còn ở trong tay quân Nhật. Mấy lúc này hai bên đang giao-chiến kịch-liệt ở Thương-châu. Nếu theo tin chót là đúng, thì cả Thương-châu cũng mất rồi nữa.

Tóm lại ở mặt-trận Bình-Tuy, quân Nhật thắng lợi to mà quân Tàu thất bại nhiều.

Trong khi đang tung hoành công kích trên đường Bình-Tuy, thì ở hai đường Bình-Tân và Bình-Hàn quân Nhật chỉ giữ thế thủ và đánh cầm chừng với quân Tàu mà thôi.

Đến lúc lấy xong Đại-dồng là chiếm được phần thắng chắc chắn ở mặt Bình-Tuy rồi, bấy giờ Nhật mới đổi thế thủ ra thế công ở hai mặt Bình-Tân và Bình-Hàn.

Librairie Papeterie générale NAM-KY 17, boulevard Francis Garnier, HANOI
Nouveau Stylo « LA JEUNESSE »



Plume en or 13 carats avec agrafe doublé or - Long 11 c/m - Garanti : un an - PRIX 2\$ 20
ACHAT. VENTE ET ECHANGE DES LIVRES D'OCCASION
CHUYEN MUA SÁCH CŨ GIÁ THẬT CAO VÀ BÁN SÁCH CŨ GIÁ THẬT HẠ

RƯỢU THUỐC ĐẠI BỒ
NÉO - TONIO
Của Bác-sĩ PÉRIÉ

TRỊ :

Đau máu, Đau mới mạnh, Lúc có thai
Và sau khi sanh sản, Ngừa bệnh Lao

Bán tại : PHARMACIE KIM-QUAN
Số 90, đường Bonard SAIGON

Mặt Bình-Tân, quân Nhựt đã chiếm được hôm đầu tuần lễ này Đức-châu là mục-đích-địa của họ.

Còn mục-đích-địa ở mặt Bình-Tân là Bảo-định, Nhựt đã chiếm được từ cuối tháng trước.

Bây giờ ở mặt Bình-Tuy, họ đang tấn binh đánh rốc tới Tuy-viên, chưa biết Phò-tác-Nghĩa là tay danh-tướng mặc dầu, có giữ nổi Tuy-viên không? Trong khi bài này đến trước mắt độc-giả, không chừng trọn cả Tuy-viên mất về tay Nhựt rồi.

Thế là ở Hoa-bắc, cả 3 phía quân Tàu đều thất-lợi từ lúc có chiến-cuộc khởi ra tới nay.

Người Nhựt nói rằng phần thứ nhứt trong kế-hoạch của họ là chiếm ba nơi Bảo-định, Thương-châu và Tuy-viên, vậy là đã thực-hành xong rồi. Giờ họ đang bắt đầu phần thứ nhì, là đánh xuống Sơn-dông, để thực-hành kế-hoạch cắt lấy cửa Tàu từ Hoàng - Hà trở lên miền Bắc. Rồi đây hoặc rồi lập ra Hoa-bắc-quốc, dùng bọn người Tàu thân Nhựt như kiều Ân-nhữ-Canh, đứng ra chủ-trương chánh-trị, Nhựt chỉ núp sau lưng sai khiến và thủ lợi về kinh-tế mà thôi. Vì Hoa-bắc có nhiều nguyên liệu và khoáng-sản cần dùng cho Nhựt lắm. Hoặc là khôi-phục nhà Mãn-thanh, đem Phò-Nghĩ về làm Hoàng-đế, đóng đô ở Bắc-bình. Trong hai cách đó thế nào rồi Nhựt cũng làm một.

Đến lúc Tướng-giới-Thạch phải đánh

Sư thế đến đây, tất nhiên Tướng - giới - Thạch phải đem đại-binh lên Hoa-bắc quyết-chiến với Nhựt. Người ta phải nghĩ mà hỏi :

TRẦN-NGUYỄN-CÁT

N° 81, Bd Charner -:- SAIGON

Bán đủ thứ kiếng rất tốt cho các cụ già, và kiếng dưỡng mục cho người trẻ.

Sửa máy đánh chữ. — Bán viết máy. — Sửa viết máy. Khắc dấu đồng, làm mộ bia.

Nhà đáng tin cậy

— Chớ sao lúc trước họ Tướng không lo phân binh đối chọi ở Hoa-bắc để chi tới quân Nhựt luống tuồng tràn ngập cả Hoa-bắc rồi bây giờ mới tính phân-công ?

Câu hỏi ấy nên có.

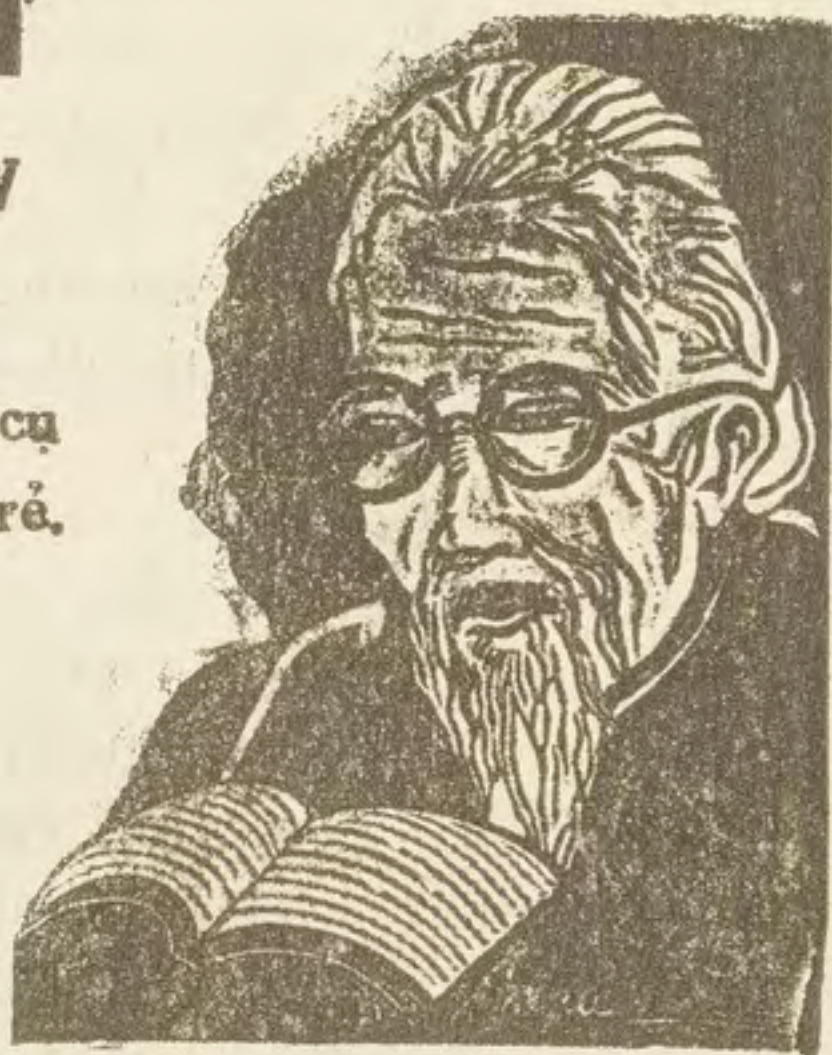
Theo ý chúng tôi tưởng, có lẽ đó là một chiến lược của Chánh - phủ Trung-ương.

Phải biết Trung - quốc tuy có quân đội dư dật, nhưng không có đủ khi-giới tối-tân để ứng chiến binh Nhựt khắp cả mọi nơi. Cho nên sự đề-kháng phải làm tuần tự cho vừa sức mình. Trong khi mặt trận Thượng-hải cần phải cự-chiến hãn hoi, thì Trung-ương hãy đem toàn lực để vào mặt trận đó trước. Phía Hoa-bắc để mặc cho Nhựt luống tuồng vùng vẫy, tự nhiên họ phải san sẻ hơi sức từ tung, mà kém thế mạnh đi, chừng ấy Tàu sẽ phân - công sau.

Bây giờ thấy mặt trận Thượng hải, quân Tàu có thể đối địch và phòng thủ một cách vững vàng. Tướng giới-Thạch mới yên tâm bắt đầu sắp đặt phân-công binh Nhựt trên Hoa-bắc đó chi !

Cuộc phân-công này hình như chỉ có chủ ý đón đường quân Nhựt, không cho tràn xuống miền nam, chớ chưa phải là trông mong thấu phục cả cõi Hoa-Bắc. Để cướp xong vào nhà mình, xô vườn góc nhà, chỗ nào cũng có, bỗng chốc muốn đánh đuổi chúng đi không phải là dễ.

Nhưng ta chẳng nghe nơi kế-hoạch đề, kháng của đương-cuộc Tàu gọi là trường-kỳ đề kháng ư? Như lời chúng tôi đã từng bày tỏ mãi, nếu lâu kéo dài cái sức đề-kháng được lâu bền, có lẽ phần thắng lợi sau chót, trong 10 phần họ có thể trông được tới 7, 8 vậy. B.T.N.



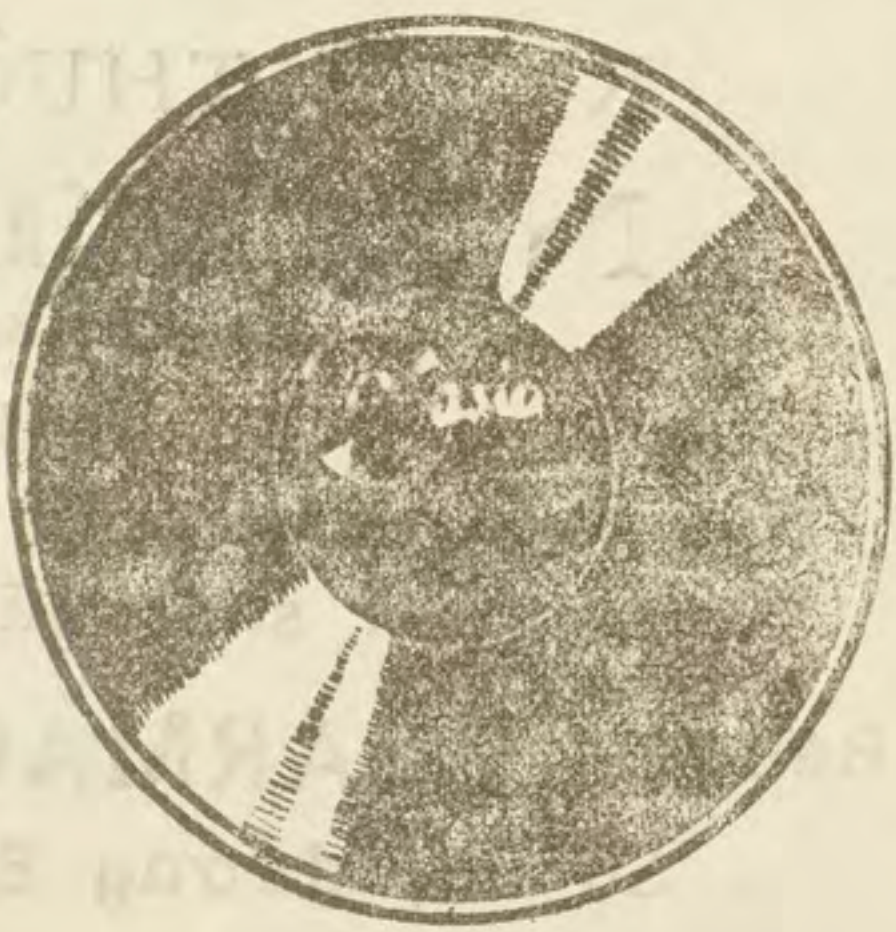
CHỈ MỘT MÌNH DĨA ASIA CÓ LẤY VỌNG CỔ KIM THỜI

M. Năm-Nghĩa ca những bài Vọng cổ làm cho ta nghe phai quên cả sự nhọc trong việc ăn làm. Nay nhà ASIA lại ra đĩa Cô Ba-Dược và Cô Năm-Lăm ca rất thanh thoát mùi mẫn làm cho ai nghe cũng cảm lòng. Vì mỗi bản ra có một kỷ mà thôi, vậy nhà buồn xa gần nên đặt trước mới đủ bản.

VĨNH - XƯƠNG - LONG

ASIA

37, Colonel Grimaud, 37
Trước chợ Saigon
Tél : 21.424



CUỐN SỔ

Thời sự

CUA «MAI»

Thứ bảy 3 Oct

● Có tin nói bữa 28-9, tại Đông-hung, châu-thành của Tàu giáp giới Lào-kỳ ta, một chiếc máy bay Nhựt liệng bom xuống một đám xác, làm chết 30 người. Vì máy bay Nhựt ngo xuống thấy trắng xác trên đường, họ tưởng là một toán lính đang đi. Người Tàu ở Đông-hung trốn sang Bắc-kỳ đông lắm.

● Xứ Bắc bị nạn lụt đang nguy, lại bị nạn dịch tả làm chết người ta bọn. Kể tới 29-9, toàn xứ Bắc có 189 người chết về dịch tả rồi. Nhà nước cho chích thuốc trừ dịch; tới 250.000 người đã được chích thuốc ấy.

Chúa nhựt 4 Oct

● Hôm nay chúng tôi được tin điện thoại ở Long - xuyên cho hay con đường địa hạt số 8 giữa Long-xuyên Rạch-giá bị nước ngập 5 tấc, xe cộ không đi lại được. Mực nước ở Soai-riêng và Châu-độc đã hạ.

● Đêm vui của Hường-đạo Saigon tổ-chức đã thầu được 73p.10. Số ấy anh em và đã nạp cho ban Cứu-tế rồi.

Thứ hai 4 Oct

● Ủy-ban cứu-tế ở Nam-kỳ ta tới nay đã thầu được 28.849p81 và đã gởi ra giúp Bắc kỳ 12 ngàn, bốn hạt Châu-độc, Long-xuyên, Rạch-giá và Tân-an mỗi hạt 1.000p.

Người ta tính phỏng nạn lụt ở Namky thiệt hại cho nông gia tới 27 triệu đồng.

● Ấn độ cũng quyết định tẩy chay hàng Nhựt vì thấy Nhựt ăn hiếp Tàu quá mà bất bình. Đó mới là cái nguy cho Nhựt, vì hàng năm Nhựt bán hàng hóa cho Ấn-độ nhiều lắm.

● Nhựt thông tin rằng hai nước Pháp Hoa đã ký điều ước bất tương xâm phạm ở Paris.

● Quân Nhựt thắng ở miền Sơn-tây, nhưng mặt trận Thượng hải thì họ vẫn thất, nhiều lợi.

Thứ ba 5 Octobre

● Linh ở Cholon khám phá được cái ổ của xầm Ly-Ni chuyên nghề dụ dỗ con gái bên Tàu, qua đây bắt phải làm đi.

● Người ta vớ được giấy tờ bí-mật của Nhựt có ý sắp đặt muốn cướp lấy thuộc-địa Nam-dương của Hòa-lan.

● Bà Tống Mỹ-linh—Trưởng-giới-Thạch phu-nhơn—dùng vô tuyến-diện hô hào nhơn dân Mỹ-quốc cứu-viện Tàu. Bà nói: « Chúng tôi quyết đánh cho tới ngày toàn thắng hay là tới ngày đầu gối gãy xương bắt buộc chúng tôi phải quy xuống ».

Thứ tư 6 Octobre

● Hôm nay ông Ardin nghị-trưởng Hội-đồng Quản-hạt đi máy bay ở Pháp qua tới Saigon để dự hội-đồng Quản-hạt sẽ nhóm 13 Octobre tới đây.

M. NGUYỄN-HỮU

Chiromancien

21, Rue Verdun -:- SAIGON

(Coi tay theo tây)

Thời vận làm ăn, ái tình, kiện thưa, đời mình có trúng số được không? Chẳng những biết mấy điều vừa kể trên, ngoài ra coi tay còn biết được bệnh: vậy mới là lạ. Nếu, muốn biết tương lai đời mình, chỉ có M. Nguyễn Hữu, có thể coi trúng cho anh, chị em mà thôi.

Vì M. Nguyễn-Hữu, có biệt tài về nghề coi tay và, cam đoan coi trúng 100 %.

Xa không đến được, xin in 2 bản tay vào giấy, với một số tiền bằng mandat, 7 ngày có thơ trả lời; và nên cho biết bao nhiêu tuổi.

2\$ coi 2 năm. Thơ từ xin do địa chỉ trên đây.

LÊ - VAN - VINH

DIPLOMÉ DE L'ÉCOLE NATIONALE
d'Horlogerie de Besançon

Réparation d'Horlogerie et Petite Mécanique:
Marchine à écrire, Phono, Compteur kilométrique,
Appareil Photographique etc...

VENTES: Montres de Besançon et Carillons Westminster

76a Rue d'Espagne, (Angle Catinat)

SAIGON

Bài ca kháng Nhựt

CỦA NGƯỜI TÀU ĐẶT THEO ĐIỀU CA QUỐC-TẾ

I

Dậy ngay! bởi dân tộc bị đè
nén phượng Đông
Dậy ngay! tất cả nhân dân
Trung-quốc
Máu nóng một bầu đầy đã
sôi sùng sục
Quyết một phen sống mái
với quân thù
Sao cứ chịu người đè nên
mãi không thôi
Hỡi đồng-bào! dậy ngay!
dậy ngay!
Chẳng sợ gì quân địch quá
tàn bạo
Chúng ta có hơn 4 vạn vạn
sanh linh
Đó là cuộc thần thánh chiến
tranh
Giục nhau dậy ngay! đem
máu nóng giữ cuộc sinh tồn
vĩnh viễn của dân tộc Trung-
hoa

II

Họ vẫn nói là giữ nền hòa-
bình Á-đông
Lại chiếm cướp của ta mất
bốn tỉnh
Chúng ta cứ chịu lui và chịu
nhịn mãi
Miền Hoa-bắc của ta lại bị
chiếm
Đất nước của chúng ta đã
gần mất rồi hết!
Hỡi đồng-bào! dậy ngay!
dậy ngay!
Dóng hời trống chiến dục
nhau ra trận
Nạp đạn súng cùng nhắm về
phía quân thù
Đó là cuộc thần-thánh chiến-
tranh
Bảo nhau dậy ngay! dùng
máu nóng
Giữ cuộc sinh-tồn vĩnh viễn
của dân-tộc Trung-hoa
Đó là cuộc thần-thánh chiến-
tranh

Bảo nhau dậy ngay! dùng
máu nóng
Giữ cuộc sinh-tồn vĩnh-viễn
của dân tộc Trung-hoa
III
Dậy ngay! tất cả nhân nân
Trung-quốc
Dự bị một cuộc hi-sinh cuối
cùng
Lập nên trận - tuyến vững
chắc của dân-tộc
Quyết một lần liều chết đánh
quân thù
Ai tham sống sợ chết, chỉ là
loài súc sinh
Hỡi đồng bào! dậy ngay!
dậy ngay!
Đuổi ngay quân thù ra khỏi
Trung-quốc
Một phen đổi mới lại non
song hoa gấm
Đó là cuộc thần thánh chiến
tranh
Giục nhau dậy ngay! đem
máu nóng giữ cuộc sinh-tồn
vĩnh viễn của dân tộc Trung
hoa
Đó là cuộc thần thánh chiến-
tranh
Giục nhau dậy ngay! đem
máu nóng giữ cuộc sinh-tồn
vĩnh-viễn của dân tộc Trung
hoa.
(Theo bản dịch của
T.B.T.V.)

Mặc bộ đồ tốt quá!!... mà
CHEMISES không khéo; thì
chưa gọi hoàn toàn.

Chỉ có hiệu

« LE SPÉCIALISTE »

Làm Chemises — Pyjamas.

Thiệt khéo giống như bên Tây,
kiểu khéo léo, giá vừa phải.

CAO-TRÍ-LÝ

ancien coupeur Mon Chemisier
Directeur

« LE SPÉCIALISTE »

105, Albert 1^{er} Dakao

TRU'ONG THE-THAO của "MAI"

Sau khi đã xem xong cuộc đua xe đạp ở vườn ồng Thượng

MẤY tháng sau này Tổng cuộc xe đạp mới bày ra cuộc đua khó khăn tại vườn ồng Thượng, Trước hết là cuộc đua tình bon gọi là « *Omnium Ông-Tiền* » rồi hôm chúa nhật rồi tới cuộc đua vòng loại của hiệu thuốc Sport.

Hai cuộc đua ấy tổ chức trên một nơi, đường dài cũng bằng nhau nhưng khác là cuộc thứ nhất cứ 5 vòng có một lần rút để tình bon, còn cuộc thứ nhì thì tùy theo sự nhứt định của ban tổ chức loại lần cu-rơ ở sau chót cho tới còn một người về nhứt mà thôi.

Muốn thử sức cu-rơ cho biết ai giỏi dở Tổng-cuộc kiểm cách bày cuộc đua mỗi lúc mỗi khó, cái đó không ai than phiền. Nhưng trước khi định « làm khó » người ta thiết tưởng mấy ông trong ban tổ chức phải tính-toán cách nào cho hoàn toàn đúng để cho ai thiết thời hết mới phải. Nghĩ là Tổng-cuộc phải có nhứt luật và thể lệ cho đúng đắn mới được.

Cuộc đua vòng loại vừa rồi chúng tôi thấy còn sơ-sốt nhiều chỗ đáng trách lắm, hơn đó mà nhiều tay cu-rơ giỏi dẫn phải bị loại một cách bất ngờ và oan-uổng.

Hồi lúc cu-rơ sắp hàng chạy, ban tổ chức cho họ hay rằng tới vòng thứ 13 sẽ có loại, và từ đó cứ mỗi vòng sẽ có loại luôn, anh em cu-rơ in trí vừa lo đạp vừa lo đếm vòng. Tới vòng thứ 13 ban tổ chức không ra lệnh cho cu-rơ rút rồi lại bảo cứ chạy đi.

Anh em cu-rơ lo chạy chứ không biết gì hết vì ban tổ chức không có cắt nghĩa cho họ và họ làm sao nghe kịp lời dặn của ban tổ chức lúc họ đạp xe chạy như bay để tranh ăn thua.

Sở dĩ có chuyện ngược ngạo như thế là bởi mấy vòng đầu có nhiều cu-rơ hoặc bị hết hoặc

nổ bom phải bỏ cuộc, ban tổ chức đếm mấy người thì lại đến vòng loại lên theo số đó. Anh em cu-rơ làm sao biết được chuyện ấy, tôi chứng nghe hô rút lên, hoặc họ trở tay không kịp hoặc họ bị kẹt ở phía sau mà bị loại ra, oan biệt chừng nào. Đại-khai như cái « ca » của Nguyễn-phát-Giá, Lai-liên-Phước, Huỳnh-công-Thơ.

Ban tổ chức lập ra cuộc đua có tánh cách như vậy lại không có thể-lệ trừng-trị những cu-rơ có cái tánh xấu hay « cúp » người khác để lẫn đường, như Huân-ngọc-Ấn là một tay cu-rơ có tài vì bị một cu-rơ tây « cúp » phải thót lên cổ đến chừng quanh trở xuống thì bị loại, vì anh không theo kịp chúng bạn. May là anh không động đầu vào gốc cây!

Thế nên Tổng cuộc xe đạp muốn biết hơn tài trong đám cu-rơ, lập lên cuộc đua này, nó lại nhè chôn lấp anh tài, thật là một điều đáng buồn cười nhứt.

Y. M.

Minh tạ lương y

Tôi bị chứng ho đã một tháng nay, nguyên do cũng bởi lao tâm lao lực quá độ, nên tinh thần uể oải, tứ chi mệt mỏi, ăn không được, ngủ không được. Lại cũng việc ràng buộc hằng ngày không có thể bỏ được, vì thế, bệnh ho của tôi kéo dài đáng ngại, tôi đã dùng đủ các thứ thuốc tây, thuốc Nam, nhưng cũng không lành được. Mãi sau có người mách cho biết có ông lương-y Huỳnh-Quốc-Nhơn ở Gia-dinh (số nhà 81 Avenue de l'Inspection) chuyên trị các bệnh ho rất hay, nên tôi ỉm đến gặp nhờ ông khám bệnh cho. Quả thực sau khi xem mạch, ông Huỳnh-Quốc-Nhơn đã đoán bệnh của tôi rất đúng. Và liền đây, ông đã lấy 75 viên thuốc PHE-CUU-TINH mà cho tôi uống ngay. Rồi, ông lại giao thêm cho tôi một ve Phế-Cứu-Tinh nữa (giá 1p.50) bảo về uống hết về này nữa là bệnh lành dứt, không còn lo ngại gì nữa.

Quả thật như lời ông đã dạy, nên nay tôi có mấy lời thành thật trước cảm ơn ông và sau để giới thiệu cùng bạn đọc, ai có bị chứng ho, bất kỳ là ho gì, hãy tìm đến ông Huỳnh-Quốc-Nhơn, đã khỏi tổn nhiều tiền, mà bệnh chóng khỏi.

ĐÔNG-CHI

78 rue Pellerin (étage)
SAIGON

Các cuộc vui trong ngày chúa nhật 10 OCTOBRE

Ten-nit

Giúp cho nạn lụt

Sau trận giao phong giữa Xiêm và Namkỳ công chúng ở đây không còn được dịp xem đăng trận đánh banh nào cho khoái mắt hết.

Chúa nhật này vào 4 giờ chiều tổng - cuộc ten-nit ở Saigon sẽ tổ chức nhiều cuộc so vợt giữa những tay cừ tại sân xet, để thu tiền giúp cho nạn lụt.

Trận đánh đơn vào 4 giờ chiều
Chim gặp Nĩa trong 3 ván
Đánh đôi chiều vào 6 giờ
Chim-Báo với Nĩa-Nhánh
Tiền vô cửa có ba hạng: 2 đồng, 1 đồng và 5 cắt.

Có bán giấy trước tại hội xet và nhà buôn Nguyễn-văn-Trận đường Bonnard.

Hai cuộc đua xe đạp tại vườn ồng Thượng

Vào ngày chúa-nhật 23 Octobre tại vườn ồng trên Hội xe đạp sẽ tổ chức hai cuộc đua lấy tiền giúp nạn lụt.

Lần này vì là việc nghĩa nên người ta đi xem đều phải trả tiền, chứ cu-rơ ra mà thôi. Cuộc đua này có phần thưởng xứng đáng và chỉ để cu-rơ có licence mới được dự.

Cuộc đua thứ nhứt theo kiểu loại vòng để cho người tay mơ không được tuyên đua.

Cuộc đua thứ nhì tính cộng bon như thể cuộc « Omnium Ông-Tiền » vừa rồi đó. Những cu-rơ vào hạng nhà nghề và tay mơ được tuyên (amateurs sélectionnés) đều được dự.

Thể lệ cuộc đua ra thế nào sau sẽ đăng rõ và kể từ ngày 7 Octobre rồi, tại báo quán La Dépêche đã mở sổ đăng tên cho đến 18 Octobre

thi hết. Đăng tên mỗi người một cắt.

Và cũng vì lo những cuộc đua này mà cuộc đua Saigon - Lagna - Saigon phải hoãn lại.

Đá banh

Ngày chúa nhật 10 Octobre

TAI SÂN BỜ-RÔ

15h. — Jean Compté với Electro
16 h.15 — Cercle Sportif với Electro B.

TAI SÂN LAREYNIÈRE

15 h. — Thudaumot với Etoile Giadinh
16 h.15 — Saigon Sport với U. S. Cholon

TAI SÂN C.I.A.

15 h. — Police Sport B với P. de Commerce
16 h.15 — Auto - Hall với Stade Militaire.

TAI SÂN RENAULT

15 h — Etoile ou Sud với Télépost.
15 h.15 — Police Sport A với Stella A.

TAI SÂN MYTHO

15 h — U. S. My-tho B với Distamy.
16 h.15 — U. S. My-tho A với Aviation A.

TAI SÂN PHÚ-NHUẬN

15 h — Verdun Sport với Khoa học.
16 h.15 — E. Phú - nhuận với Ngã-sáu.

TAI SÂN MARINE

15 h — Cát-lái B với Lucia.
16 h.15 — Baader với Marine

TAI SÂN B. I. S.

15 h. — Ngã-sáu A với Biềnhòa
10 h.15 — Phúnhuận với B. I. S.

TAI SÂN R. T. A.

15 h. — Lạc-Hồng với F. A. C. I.
16 h.15 — Đông-Chi với Brigade Giadinh

Nhớ đón xem số tới

CÓ BÀI

● Hai mươi ngày về chơi đất Bắc.

của THIẾU-SƠN

● Chọn tướng việc làm của ông thầy Tây phương.

của ĐÌNH-NAM

TIN VAN THE THAO

Quan Thống-đốc Nam-kỳ đối với nền thể-thao xứ này rất có cảm-tình nồng hậu. Ngài thấy Trung-kỳ có sân Vận-động, Cantho sắp sửa cất vận-động trường, Saigon, hòn ngọc Viễn-đông lại chịu thua sút hay sao?

Nghĩ như vậy nên vừa rồi ngài tình chọn khoảnh đất trống ở giữa Bà-chiều và Đất-hộ dọc theo con đường mát Lê-văn-Duyệt mà dựng một cái sân vận-động cho xứng đáng với kinh-đô xứ này.

Cái cử-chỉ ấy dầu người không có óc thể-thao cũng phải hoan-nginh.

Vừa rồi bên Mã-lai có gởi thư cho Tổng-cuộc bóng tròn ở đây mời tổng-cuộc nên chọn một đội banh gởi sang bên ấy để chạm trận với họ vào hạ tuần tháng Mai năm tới.

Và đồng thời tổng-cuộc ten-nit cũng có tiếp đăng thư mời những chiếc vợt cừ xứ này qua dự tranh nhiều trận vô-địch tại Phi-Luật-tân vào tháng hai năm 1938.

Chưa rõ 2 tổng cuộc này có nhận lời chăng vì còn vấn-đề tài-chánh cần phải lo xong mới mong giải quyết được.

Cuộc đua vừa rồi tại sân Bờ-rô, Phan-nhứt-Sâm té là mình mấy khả năng, một viên phóng-sự lấy ảnh (reporter photographe) toan chụp hình, nhưng có nhiều vị ở hội U. V. C. lại cấm cản.

Cái đó mới thật là đáng lạ! Họ sợ hình ảnh đăng lên báo rồi làm cho cu-rơ khác « mọc ốc » sau lưng, không dám đua nữa chăng?

Nếu vậy thì trái hẳn với thể-thao bên Pháp, há trong số bạn đọc chẳng có ai đọc báo thấy đây những hình chụp lúc cu-rơ bị té hay là xe hơi đua tuôn vô vách tường hoặc gốc cây đó sao?

ĐỪNG ĐỀ HO

Bởi vì thuốc **PULMOGÉNINE** trị bệnh ho như thần

Có bán ở các nhà thuốc và

nhà thuốc **J. MUS** ở Saigon

MÓI LẠI

Nhiều thứ nhưng tơ, nhưng kim tuyến, nhưng đồ g giây rất tốt đủ màu, hàng eloqué satin, kim-tuyến, albène kiểu mới, nỉ may áo dài và manteau bạn lạnh bên Pháp mới lại, giá bán phải chăng

Xin mời quý khách chiếu cố.

MỸ-LO'I

48-54 Rue Vannier - SAIGON

CHU-VAN-HAI

AUTO ECOLE

BREVET GARANTIS

Transports et demenagements

45 Colonel Grimaud SAIGON

Trưởng dạy thi xe camion

Torpedo motocyclette.

Bảo lãnh chắc có giấy thi

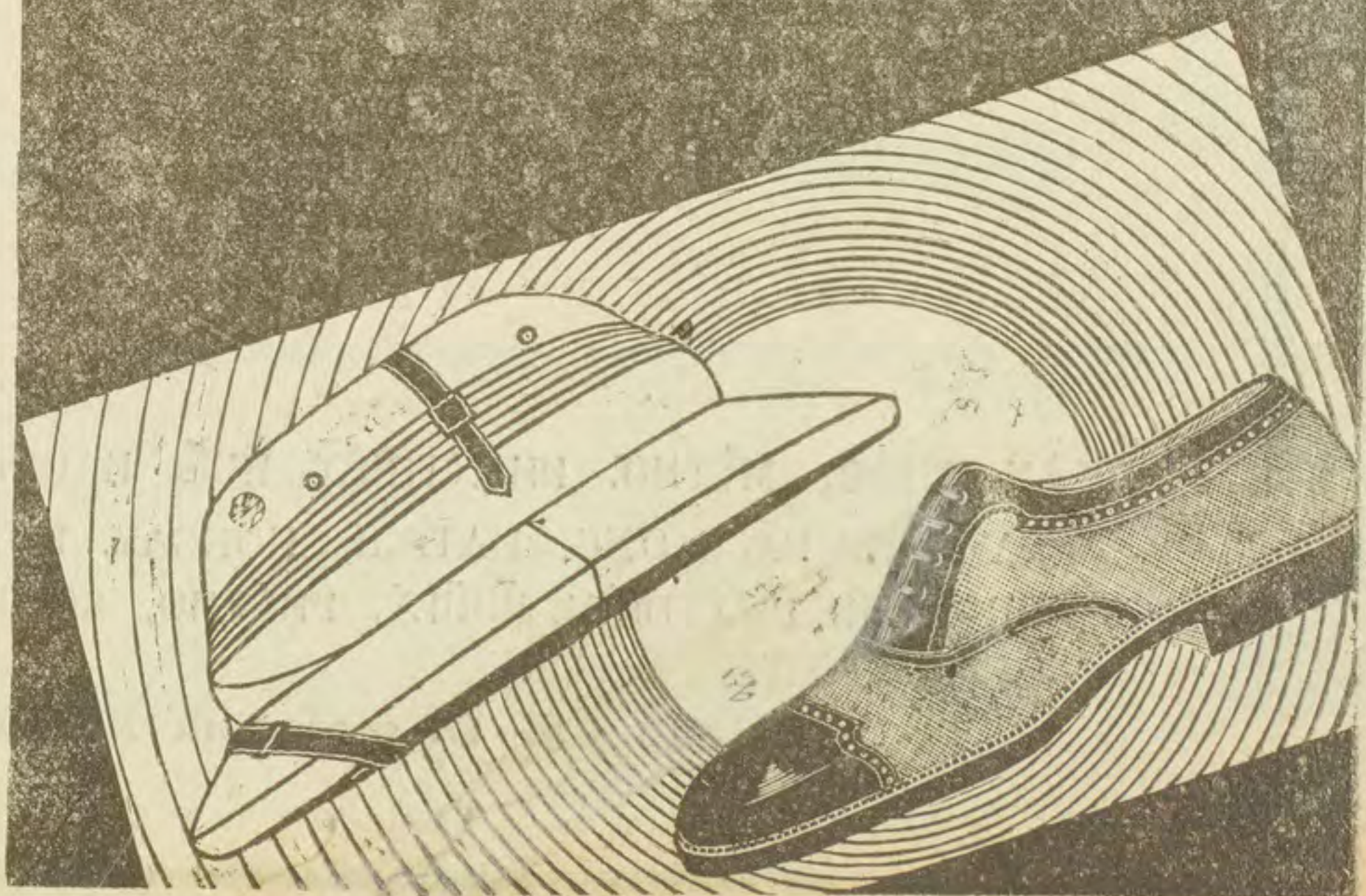
đầy đủ máy xe hơi máy điện

Có cho mượn xe camion

Chở hàng hóa và dọn nhà.

AU COQ d'ANNAM

108 Boulevard Bonard Saigon



Nguyên-Thuận với Khê-Phong huê-thượng quen nhau đã mấy tháng nay.

Miền thờ Quan-đế ở trên một trái núi nhỏ, địa-thế rộng rãi, nhà cửa giọc ngang rất nhiều, xen giữa những cây cổ-thọ xanh um, cảnh sắc xem có vẻ thanh-u tịch-mịch.

Trong miền có trên 10 vị thầy tu phục-dịch dưới quyền huê-thượng Khê-phong.

Lúc nọ Nguyên-Thuận rảnh rang, chạy lên núi chơi, vô miền bãi-yết huê-thượng Khê-phong. Hai người đàm đạo với nhau mấy lần, thành ra tâm đầu ý-hiệp, trở nên đôi bạn hữu vong-niên.

Khê-phong vốn là một bực tu-hành cao-thâm, hiểu rộng kinh sách tư-tưởng nhà phật, Nguyên-Thuận lại là hạng thiếu-niên phong nhã, ưa thích nghiên cứu phật-kinh, nay gặp Khê-phong chỉ về những điều huyền-diệu, nhờ vậy mà Nguyên-Thuận khám phá được những nghĩa-lý cao sâu của sách phật. Khê-phong lại còn cho Nguyên-thuận mượn kinh sách đem về nhà xem.

Từ lúc Nguyên-Thuận bén mùi phật-học, liền khinh thường lạt lẽo về đường danh lợi, cha là Tấn-Đình đầu có hay biết sự đó. Trong trí ông chỉ những trông mong con mình thi đậu cử nhưn tấn-sĩ nay mai.

LU'ÔI GU'O'M BAY

KIEM HIEP TIEU THUYET

Một hôm, Tấn-Đình về nhà nghỉ ngơi 20 bữa, rồi lại từ giã cửa nhà cùng Nguyên-Son đi ra ngoài buôn bán nữa.

Nguyên-Thuận đi tiễn cha anh thương lộ rồi, trở về thờ-phòng ngồi bần thần suy nghĩ một mình. Bỗng nghe tiếng người anh thứ hai đang ngâm nga văn-chương bát-cổ ở phòng trước mặt, Nguyên-thuận chán nản, liền đi ra ngoài cửa một mình, muốn đi dạo chơi cho khuây lảng.

Chẳng biết đi đâu, Nguyên-thuận lại lên núi, vô miền Quan-đế yết kiến huê-thượng Khê-phong.

Lúc ấy Khê-phong đang ngồi nhập-định, trong nhà hương-trượng, bỗng nghe tiếng có Nguyên - Thuận tới, vội vàng mời vô ngồi ghế một bên mình và hỏi :

— Mấy bữa nay ông bạn đi đâu xa vắng mà không thấy lên núi chơi.

Nguyên-Thuận thưa :

— Bị mấy hôm cha tôi lại

sửa soạn đi ra ngoài buôn bán thanh ra trong nhà có nhiều việc sắp đặt, tôi không được rảnh để lên núi viếng thăm sư-cụ.

Khê-phong nói :

— Lịnh-tôn lại đi ra mua bán nữa sao ? Hay ! Hay !

Thấy vậy, Nguyên-Thuận có ý lấy làm lạ, bèn hỏi :

— Sư-cụ là bực đạo-đức cao thâm, hiểu lẽ huyền-diệu của tạo-hóa, vậy sư-cụ có thể đoán trước đùm một quẻ xem chuyện này cha tôi đi có sự rủi may lành dữ thế nào.

Khê-phong lắc đầu :

— Ruộng dâu bãi biển, cuộc đời biến đổi là thường. Có thể nào biết trước đặng mà nói. Có đều là con người ta làm lành thì được phước, làm dữ thì có tai họa, ấy là thiên lý nhưt định xưa nay, ông bạn chớ nên quá lo nghĩ.

Nguyên-thuận không hỏi tới nữa.

Muốn bắt sang chuyện khác, Khê-phong huê-thượng hỏi :

Nguyên-thuận về những kinh sách nhà phật, đã đọc được tới đâu rồi. Nhơn dịp Nguyên-thuận đem những nghĩa-lý khó khăn ra hỏi, Khê-phong huê-thượng bày giải rõ ràng từng câu.

Trong khi hai người đang nói chuyện vui vẻ, bỗng có thầy sãi coi nhà khách, bước vô hương-trượng, vòng tay trước mặt Khê-phong huê-thượng mà nói :

— Bạch sư-cụ, có Trương-ba lão sư ở động Huyền-sơn, huyện Quy-đức, tỉnh Hà-nam, sai người đem thơ tới, đang ngồi chờ lịnh trong nhà khách.

Khê-phong dạy :

— Cho người ta vô đây.

Một lát, thầy sãi dẫn theo một người đã sồn sồn, cũng mặc đồ tu hành, mà râu rậm tóc quăn, hình dung ngộ rất cổ quái. Nguyên-thuận ngó thấy tướng mạo người ấy lấy làm kinh-hãi.

III

Người khách bước tới trước mặt huê-thượng Khê-phong, quỳ

xuống mặt đất, cúi đầu xá ba xá và thưa :

— Đệ-tử là Doãn-thành, xin bài-kiến sư-thúc.

Khê-phong vuốt hàm râu bạc nghiêng mình và nói :

— Doãn-thành khỏi giữ lễ quá, thôi cho người chỗi dậy lại ngồi chơi bên đây cho ta hỏi chuyện.

Trong lúc Doãn-thành làm lễ khấu đầu, thì Nguyên-Thuận đã đứng dậy, né qua một bên. Nguyên-Thuận thấy Doãn-thành cung kính Khê-phong như thế, trong lòng càng thêm kính-mến huê-thượng Khê-phong, chẳng những là nhà tu-hành cao-khiết mà thôi, lại chắc là người kỳ-dị trên đời, cho nên mới được người ta sùng bái thế ấy.

Doãn-thành đứng dậy rồi, huê-thượng Khê-phong chỉ Nguyên-Thuận và nói :

— Vị này là bạn vong-niên của ta, họ Ngô tên Nguyên-Thuận. Hai người có duyên phận mới gặp nhau ở đây, ta giới-thiệu cho hai người làm quen.

Nguyên-thuận và Doãn-thành chào hỏi nhau rồi, huê-thượng Khê-phong mời cả hai cùng ngồi nói chuyện.

Huê-thượng hỏi :

— Doãn-Thành tới Giang-nam mấy bữa nay rồi ? Tổ-sư vẫn bình yên phải không ?

(còn nữa)

Một kỳ-cong trong khoa thuốc A-đông

HUÊ-LIỆU-GIẢI-ĐỘC-HOÀN

Số 60 hiệu VÔ-ĐÌNH-DÂN trị được tận gốc 3 chứng bệnh :

BÌNH - LẬU

GIANG - MAI

HỘT - XOÀI

Đi tiểu gắt, nóng uất. Lở tiểu sưng đỏ, chảy mủ, hoặc xanh, hoặc vàng, hoặc lộn máu.

Bệnh lành rồi mà lâu lâu đi tiểu thấy có mủ lại, hoặc tiểu ra vật nhớt như sợi chỉ. Đi tiểu không đau, có hơi nóng nóng mà thôi. Mỗi buổi sáng lấy tay nặng có chút mủ chảy ra, lở tiểu bị bít lại.

Như thế là lậu kinh-niên. Hay có chứng đi-tình, trong tinh có lộn máu. Phải uống thuốc.

Bị lây cách 20 ngày mọc lên một thứ mục lở màu đỏ như thịt trâu, sờ thấy cứng mà không đau. Cách vài tháng mọc toàn thân mình, những mục trắng lở, ướt ướt không đau nhức, mà hay lây lấm. Rồi sanh đứ chứng như đau gần, đau xương, nhức con mắt, đau thận vân vân, rồi rụng tóc, người ốm xanh.

Uống thuốc lành đờ vớt, sau từ 10 năm trở lại thiên hình vạn trạng, làm đui mắt, mục xương, sụp lỗ mũi, tê bại, tay chơn rung, có khi làm điên khùng. Phải trị ngay lúc đầu.

Bị lây cách vài ngày, mọc lên mục nhỏ đau nhức lấm. Bề ra có mủ rồi ăn tròn bằng cát bạc. Ấy là ngoài da. Còn trong háng nghe nặng nặng, thỉnh thoảng, lở lỏn, có mủ nhiều, bề ra đau nhức khổ sở.

Mục hột - xoài rất độc, có thể ăn to lớn lấm, sanh ra nhiều mục khác, ăn đứt ngọc-hành. Phải uống thuốc trên đây, dặng triệt độc lấm lấm, để lâu ngày nguy hiểm lấm.

Thuốc số 60 này chế bằng dược-liệu bốn xứ, không hại sanh-dục.

Bệnh mới phát, trị ba mươi ngày, bệnh kinh-niên trị trong hai tháng.

Danh tiếng đã lâu năm, cả vạn người khen ngợi,

Giá 1 hộp 1 p. 00 uống 5 ngày. Ở xa mua tại phân-cuộc, hoặc tại Đại-lý, hoặc viết thư chúng tôi gởi contre-remboursement.

VÔ-ĐÌNH-DÂN

ĐẠI-DUỐC-PHÒNG

319-323, Rue des Marins, CHOLON

8, Rue des Cantonnais, HÀ NỘI

4, Rue Ohier Pnompenh

118, Rue d'Espagne SAIGON.

PHÂN CUỘC: MỸ THO, PHAN THIẾT, HUẾ, HAIPHONG, NAM ĐỊNH, BẮC NINH, CAO BANG, HÀ ĐÔNG, HẢI DƯƠNG, HATINH, HỒNG GAY, HƯNG YÊN, KIẾN AN, LANG SON, LAO KAY, NINH BÌNH, PHAT DIEM, PHÚ LÝ, PHÚ THO, SONTAY, THAI BÌNH, THAKHEK, VIEN TIANE, VINH, VINHYEN, YEN BAY.

300 ĐẠI-LÝ ở các tỉnh NAM-KỲ và TRUNG-KỲ.

Những khi nào nên dùng

CỦ-U-LONG-HOÀN ?

1. — Khi ăn uống mất ngon và chậm tiêu.
2. — Đêm thao thức không ngủ.
3. — Nủ dậy thấy bần thần mỏi mệt.
4. — Khi tâm-thần rối loạn, chán đời.
5. — Đau lưng, hời-hợt, lở tai kêu.
6. — Nhức mỗi tay chơn, hay mệt th i-thối.
7. — Mắt lòa, nay ngáp dài.
8. — Người ốm yếu, muốn mập mập.
9. — Thức đêm qua mệt nhọc rồi khó ngủ.
10. — Đi xa mệt nhọc rồi nất sức ăn ngủ.
11. — Nủ đau đầu lưng nhức, mỏi tay chơn.
12. — Kém ngủ, xanh xao, gầy mòn.
13. — Kém khí lực, âm dương bất cử.
14. — Kém tinh-huyết, thận hư.
15. — Di tinh, huyệt tinh, lấm ngày thành lao.
16. — Kém vận động lâu ngày thành lao.
17. — Đàn bà trong thời kỳ thọ thai.
18. — Đàn bà mất sức vì cho con bú.
19. — Đàn bà hư huyết, da mặt xanh mét.
20. — Bệnh vật con gái lúc dậy mẩy.
21. — Bệnh vật đàn bà lúc hết đường kinh.
22. — Trẻ con xanh còm vì thất dưỡng.
23. — Học-sanh gầy ốm vì ham học.
24. — Con nít chậm lớn, bộ tịch kém chóng chỗi.
25. — Vợ chơn uống để cầu-tự.

Thuốc Củ-u-Long-Hoàn đã được thưởng nhiều huy-chương và cấp-bằng danh-dự ở các cuộc đấu-xảo. Các nhà quyền-quy đều có dùng và tặng nhiều bản son chữ vàng. Thật là một phương thuốc vừa bổ vừa trị bệnh, có danh nhưt ở Viễn-Đông.

VÔ-ĐÌNH-DÂN DƯỢC-PHÒNG

323, Rue des Marins CHOLON

30 Phân-cuộc khắp Đông-Dương

HẠT MƯA SA

MOT TRUYỆN THẬT TRÊN RỪNG

Tào Khê viết

Theo lòng trắc ẩn chung của loài người, tôi nghe nói cũng hơi ái ngại cho thân-phận chị đồ Mai một chút. Tôi cũng hơi tự phụ về sự tinh ý của mình, rồi nghĩ thầm :

— Ta đã biết vợ chồng nhà nó không ưng nhau mà ! Vì cứ xem những cử-chỉ khoan-thai mà có hàm ý chán-nản của chị đồ thì rõ.

Mà cử chỉ của chị đồ Mai vẫn khoan-thai thiệt. Dáng đi của chị thật dịu-dàng yêu-điệu. Nhưng trong sự dịu-dàng ấy, nếu để ý nhận kỹ thì thấy một vẻ nhọc - nhằn, buồn-bã âm-thầm. Sự buồn - bã âm - thầm càng nhận rõ hơn nữa là khi bắt gặp chị hút thuốc lỏ bên bếp. Chị cầm cái diếu cây to tướng, rút que ra xoi nỏ, vít thuốc vào, kiểm que củi châm lửa, để miệng vào diếu, hút róc-róc. Chị nhẩn mặt nhẩn mũi lại, kéo từng hơi ngắn, nhả khói ra um-tùm, rồi dựng diếu vào góc nhà, ngửa mặt ra thở hồn-hồn, mắt thì lừ-ừ, cổ thì nghiêng sang một bên, ra vẻ nhọc-nhằn lắm.

Trông tất cả những cử-chỉ ấy, có một cái vẻ chỉ nhận biết lấy mà khó tả ra, ấy là một cái vẻ chán ngẫm và buồn ngẫm vô hạn.

Tuy vậy, về sự ăn mặc, kể ra chị cũng trau dồi tỉ-mỉ. Ở đất rừng mà biết bận áo cánh trắng, giặt xà-bong và hồ vôi dương ma-lè, nút áo toàn là nút bóp như tỉnh-thành. Bao giờ chị cũng bận váy bằng sồi hay bằng lụa nhuộm màu thâm. Cũng có đôi khi chị bận áo cánh nâu, nhưng áo nâu thì chỉ bận trong một hai hôm rồi cởi ra liền.

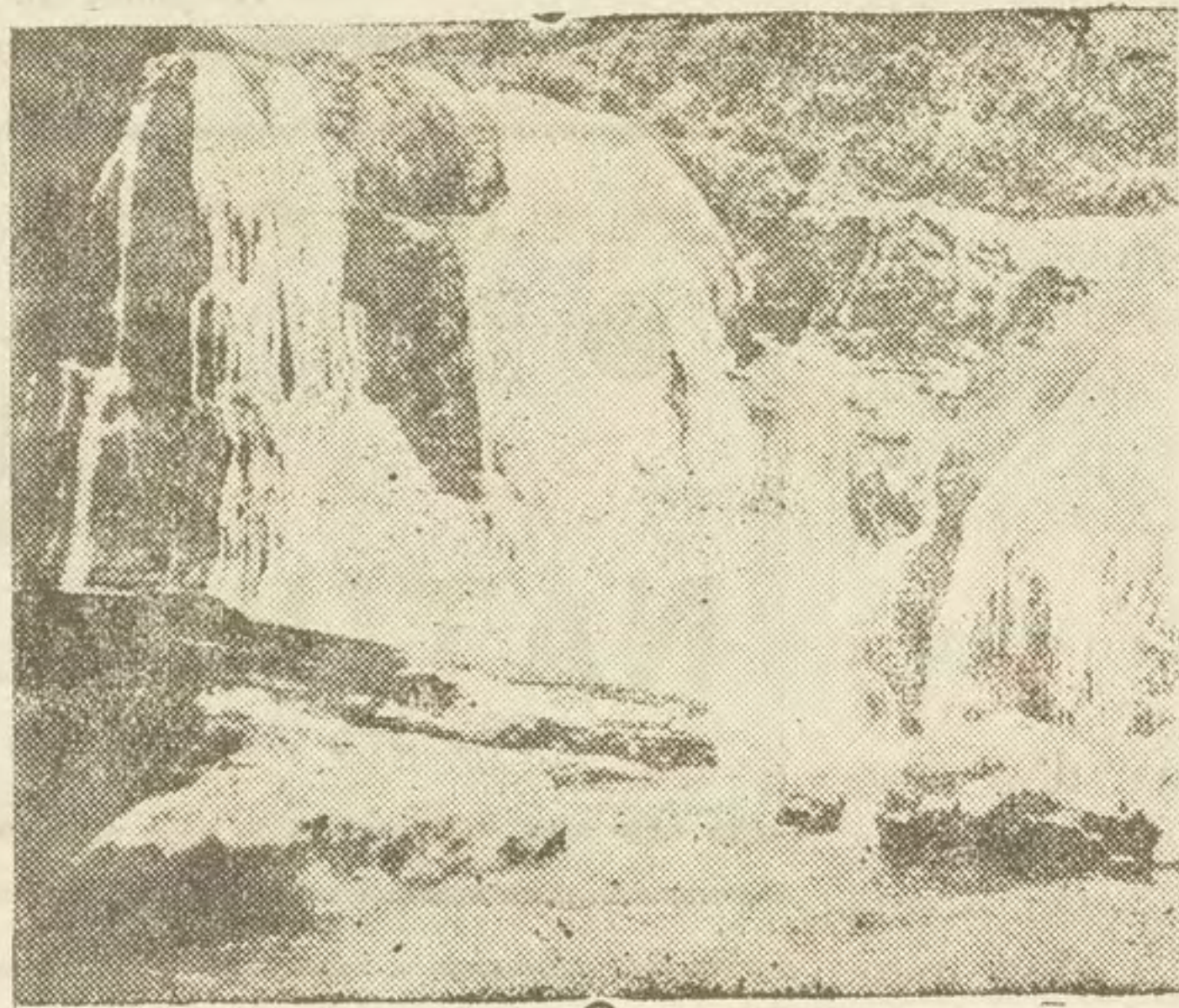
Chẳng bù với anh đồ, tóc lút quá tai, suốt đời chỉ đội cái mũ bê-rê trên đầu củ rích như cái nồi, bận quần cụt, áo thì mặc hai ba cái một lần mà cái trong dài hơn cái ngoài, lười xười bẩn-thịu.

II

Tôi lên Vũ-Quang ít lâu thì bị một cái mụn ở bên đùi. Vì lúc ra đi vội vàng, không kịp đem thuốc theo phòng bị, thành-thử bấy giờ ở chỗ rừng núi không biết kiếm cách gì chữa. Tôi hỏi những người làm trong trại xem có thứ lá gì chữa mụn, họ bày cho có lá « lòi tiền » dán mụn hay lắm. Nhưng họ biết bày thế là vì họ nghe người ta nói thế thôi, chứ chính họ cũng không biết cái lá « lòi tiền » nó ra thế nào, vì họ cũng là người đồng bằng lên như tôi.

Một buổi chiều, tôi ở trên trại đi xuống núi, định đi ven theo bờ sông ngắm nước thác chảy. Tôi vừa đi vừa cà nhấc, vì cái mụn cọ vào quần làm tôi

đau quá, mủ máu ra dầm dề cả một ống quần. Vừa xuống đến bờ sông thì tôi gặp chị đồ cũng ở trên nhà đi xuống bến, nách bên mình một chậu áo quần để giặt. Thấy tôi theo lệ thường, chị đồ cất tiếng chào :



— Thưa thầy.
Tôi cũng chào lại :
— Vâng ạ, chào chị đồ.
Thế rồi, với một vẻ rất tự-nhiên, chị đồ hỏi :
— Thầy đi kiểm lá lòi tiền phải không ?

Tôi hơi lấy làm lạ sao chị đồ lại biết tôi đương cần lá lòi tiền. Tuy không phải là tôi đương đi kiểm, nhưng tôi cũng đáp :

— Vâng, tôi còn đi kiểm nó mà kiểm chưa ra.

Đặt ngay chậu quần xuống, chị đồ bảo :

— Để tôi kiểm dùm thầy nhé.

Nói giứt, chị lách mình đi vào trong bụi rậm. Một lát, chị đem ra một cái lá như lá khoai lang mà mỏng ; chị ngắt giữa lá thành một cái lỗ nhỏ, để lá vào giữa hai hàm răng măm ra cho mềm, rồi trao lại cho tôi bảo rít vào chỗ đau.

Trong lúc ấy, tôi đứng nhấm nhia chị đồ. Vẻ mặt chị vẫn thân-nhiên, duy có đôi má hơi ửng đỏ và hai con mắt sáng hơn lên một chút.

Xong rồi, chị mang chậu áo quần xuống sông giặt, còn tôi đứng thần-thờ gần đấy một lúc rồi lại khập-khiêng lên núi.

Cái cử chỉ của chị đồ Mai kiểm lá xức mủ t cho tôi, tôi đã quên đi, nếu không có một cử chỉ khác của chị làm cho tôi nhớ lại.

Hôm ấy, buổi trưa, tôi đương ngồi ở bàn giấy tính-toán công việc. Bỗng thảng ở cửa tôi, từ nhà sau đi ra, tiến lại chỗ tôi ngồi mà cười mồm-mỉm. Tôi cũng nhìn trông-trọc vào nó, để xem nó cười cái gì, và lại tôi cũng hơi có ý bất bình về cái mỉm cười ấy, cho nó cười với tôi như thế là vô lễ. Đến gần tôi, thảng ở đấy một trái cam chanh đã chín vàng lên bàn giấy, trước mặt tôi, và nói :

— Thưa cậu, chị đồ Mai gửi cho con một trái cam để biếu cậu.

Nghe nói, tôi cũng bật cười mà có ý khoan-khoai. Tôi nói bốn :

— Mày mang đi trả cho nó, tao không ăn đâu.

Hình như biết đồ là câu nói chơi, thảng ở tỉnh ranh của tôi cứ mỉm cười rồi bỏ trái cam lại đồ mà đi mất.

Tôi nhìn trái cam « đề » giữa bàn rồi tự nhiên cũng phải cười thầm. Một sự sung sướng như

lần điện chạy suốt mình tôi. Tôi tự hỏi :

— Thế nghĩa là gì ?

Tuy hỏi thế nhưng tôi đã thừa hiểu là thế nào rồi. Nhớ lại lúc chị đồ kiểm lá xức mủ t cho tôi, lúc đôi má chị đỏ, đôi mắt chị sáng, tôi lại càng hiểu rõ lắm.

Tần-mần xem lại cái mủ t bên đùi đã lành da, tôi nói một mình :

— À, ra cái lá lòi-tiền hay thật. Mới rít nó vài lần mà cái mủ t mình lành được.

Rồi tôi lại nghĩ đến chị đồ Mai. Trong giây phút, tôi ngồi tưởng-tượng lại cái nét mặt chị đồ, thì tôi mới nhận thấy rằng giữa khuôn mặt hiền hòa kia, có cặp mắt rất đa tình. Ừ phải rồi, cặp mắt nhỏ mà dài có đuôi, bao giờ cũng ươn-ướt như rơm lệ, chứng rằng chị đồ ta nhiều tình cảm lắm. Cặp mắt ấy tỏ ra chị là người hay oán-hận, hay mơ-mộng, hay nghĩ vẩn-vơ những điều tốt đẹp ở đâu đâu.

Tôi còn ngồi xem tướng ngăm-ngăm như thế, thì thảng ở lại chạy thọt vào, để hai trái cam nửa giữa bàn, vừa cười vừa nói :

— Thưa cậu, chị đồ Mai lại nhờ con đem hai trái cam nửa biếu cậu.

Thấy vậy, tôi phải bật cười và thương hại cho cái cử chỉ thơ đại của chị đồ Mai. Nhưng biết đâu, cái cử chỉ thơ đại ấy là do ở một tấm linh-hồn chất phác, thành-thực mới có ?

Nói thế, không phải là chưa chị tôi đã vội bình vực chị đồ Mai đâu.

Ít hôm sau, tôi đương thân xếp đồ đạc để đi chợ Hương-khe, thì thấy chị đồ Mai ở bên nhà chạy sang, tho-thần gần tôi một lát rồi hỏi :

(còn tiếp)

KHẢO CỨU TÙNG THO' Đào-trình-Nhất

Phan-văn-Hùm BIỆN-CHỨNG-PHÁP PHỒ-THÔNG VIỆT - NAM TÂY THUỘC SỬ (1 nguyên-do)

EDITIONS ĐỒ PHƯƠNG QUẾ 41, Boulevard Tổng-dốc-Phường CHOLON

124 trang 0\$50 150 trang 0\$60

DOCTEUR QUAN

Ancien INTERNE LAUREAT de l'hôpital Foch de Paris.
Ancien Chef de l'INSTITUTO de DERMOPUNCTURA de Barcelone (Espagne)

CHUYÊN MÔN KHOA CHÂM-CỨU (Acupuncture)

Trị đủ các chứng bệnh. — Chuyên trị bệnh phong tê nhức mỏi, và bệnh thuộc về đường tiêu tiện, Thận, huyết trắng vẩn vẩn... Chẩn Điện đặng chữa bệnh và khám bệnh có kiến thức vi. Thử nước óc, đàm, máu, nước tiểu vẩn vẩn...

213-CATINAT trên lầu (1^{er} étage-Escalier B) gần Thượng-thor' ngang vườn con nít

Khám bệnh từ 8 giờ tới 12 giờ; từ 3 tới 7 giờ.
Téléphone N° 21.916

PHÚ-XUÂN HỌC-HIỆU (Huế)

Thi bằng Tốt-Nghiệp Thành-chung, kỳ thứ hai này (2^e session), học-sinh Bôn đường đầu 9 người :

(Lê-thương-Anh, Nguyễn-Bộ, Huỳnh-văn-Các, Lâm-Lợi, Lê-dinh-Sum, Thái-Tiêm, Nguyễn-Tiết, Cao-tử-Toán, Phạm-công-Thường).

Cộng với 6 người kỳ đầu (1^{ère} session)
(Lê-văn-Cần, Trương-dinh-Lăng, Lương-Nhiều, Nguyễn-Phục, Nguyễn-dăng-Sum, Trương-văn-Xuân),
Cộng cả thầy là 15 người.

NGÀY 15 SEPTEMBRE ĐÃ MỞ THÊM :

1 Lớp L. A. M. S.
1 Lớp Tư-niên Bôn tập (4^e Année Complémentaire)
1 Lớp dạy riêng thi Brevet Élémentaire và B. E. P. S.

Các Giáo-viên :
M.M. Trần-văn-Các, Cao đẳng Sư-phạm, dạy lớp tư niên
Tạ-dinh-Cung, —id— Tam niên
Nguyễn bá-Cường, Cử-nhân Văn chương
Nguyễn-dức-Hình, Cử nhân Luật,
và nhiều Giáo-viên có bằng Tú-tài, Tốt-nghiệp và Cao-dẳng, Mỹ-thuật:
M.M. Đào-duy-Anh, Trần-quan Hoàng, Phạm-ngọc-Hương, Hồ-Liêm, Nguyễn-dăng-Mùi, Nguyễn-dức-Nguyên, Hồ-Tổng, Vinh-Thọ, Trương-dinh-Y.

MÁY LỜI GIỚI THIỆU

AU CHIC - SAIGON

Tiệm may Âu phục ở đường Amiral Coubet n° 25 chủ nhân là TRẦN MÃN, là một tiệm may kỹ lưỡng đúng mode 1937 vậy quý ông quý thầy đến đo may một lần thì rõ

ALLO-ALLO-ALLO

NPN TỚI VIẾNG ÔNG GIÁO-SƯ ĐẠI-TÀI H.H.A. Amil
164, Rue Mac Mahon-Saigon

ĐOÁN VẬN MẠNG — COI CHI TAY — CÁC KHOA HỌC KÍN
Qui ngài có thể làm cho đời mình được sung sướng hạnh phúc, nếu muốn nhờ ông giáo sư AMIL giúp hộ cho.

CÁC VIỆC — HÔN NHON — LẬP NGHIỆP — GIA TÀI
Những sự bí mật của xứ An độ sẽ giúp cho quý ngài được người mình thương yêu. Trong trường tình, ông giáo sư AMIL sẽ là người dắt đường chỉ nẻo chắc chắn hơn hết (việc vẫn giữ kín).

QUÁ KHƯ — HIỆN TẠI — VỊ LAI (lời tiên đoán không sai lầm)
Muốn được mạnh, chiến thắng và đạt được mục đích: BỮA chế theo cách thức ở An độ.

Tiếp khách mỗi ngày, nghỉ ngày thứ sáu
SỐM MAI: từ 8 giờ tới 11 giờ. CHIỀU : từ 3 giờ tới 7 giờ.
Những người nào bận việc không đến được ban ngày, xin mời lại nhà từ 9 giờ tới sắp gần và trong tuần, ngày thứ sáu không tiếp khách.